

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	1
Danh mục các chữ viết tắt	3
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	4
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	6
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	11
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	11
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
I. Tự đánh giá Mức 1, Mức 2 và Mức 3	15
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	16
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	19
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Công sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	23
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	27
Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	31
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	35
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	39
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	42
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	44
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	48
Kết luận về Tiêu chuẩn 1	51
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	56

Mở đầu	56
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	57
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	60
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	66
Kết luận về Tiêu chuẩn 2	69
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	70
Mở đầu	70
Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn	71
Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và phối phòng phục vụ học tập	75
Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính- quản trị	78
Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn	80
Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	83
Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	85
Kết luận về Tiêu chuẩn 3	87
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	90
Mở đầu	90
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	91
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	94
Kết luận về Tiêu chuẩn 4	99
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trẻ	100
Mở đầu	100
Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình giáo dục mầm non	101
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	105
Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	110
Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	115

Kết luận về Tiêu chuẩn 1	118
II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	120
III. KẾT LUẬN CHUNG	133
Phần III. PHỤ LỤC	135
DANH MỤC MINH CHỨNG	

BẢNG DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

TT	Ký hiệu	Diễn giải
1	QĐ - UBND	Quyết định - Ủy ban nhân dân
2	TTLT-BGDĐT-BNV	Thông tư liên tịch- Bộ giáo dục đào tạo - Bộ nội vụ
3	TT - BGDĐT	Thông tư – Bộ Giáo dục Đào tạo
4	TTLN - BGDĐT	Thông tư liên ngành – Bộ Giáo dục đào tạo
5	TTLT - BYT - BGDĐT	Thông tư liên tịch - Bộ y tế - Bộ giáo dục và đào tạo
6	BDTX	Bồi dưỡng thường xuyên
7	CBGVNV	Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên
8	VBHN	Văn bản hợp nhất
9	CNTT	Công nghệ thông tin
10	BGH	Ban giám hiệu
11	GDMN	Giáo dục mầm non
12	TTYT	Trung tâm y tế
13	TC - BP	Thừa cân - Béo phì
14	PCCC	Phòng cháy chữa cháy
15	CTGDMN	Chương trình giáo dục mầm non

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

(Đánh dấu (×) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1. Đánh giá tiêu chí từ Mức 1,2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	-
Tiêu chí 1.8		x	x	-
Tiêu chí 1.9		x	x	-
Tiêu chí 1.10		x	x	-
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
<i>Tiêu chuẩn 3</i>				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	-

<i>Tiêu chuẩn 4</i>				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
<i>Tiêu chuẩn 5</i>				
Tiêu chí 5.1		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x

1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		x	
Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3		x	
Tiêu chí 4		x	
Tiêu chí 5		x	
Tiêu chí 6	x		

Kết quả: Không đạt Mức 4

2. Kết luận: Trường đạt Mức 3

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Mầm non Hoa Mai

Tên trước đây (nếu có): Trường Mẫu giáo Hoa Mai

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	BÌNH DUƠNG
Huyện/quận /thị xã / thành phố	Thành phố Thủ Dầu Một
Xã / phường/thị trấn	Phường Phú Mỹ
Đạt CQG	
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	1985
Công lập	☒
Tư thực	☐
Trường liên kết với nước ngoài	☐

Họ và tên hiệu trưởng	Lê Thị Tuyết Mai
Điện thoại	02743861669
Fax	
Website	www.mn- hoamai.tptdm.edu.vn
Số điểm trường	01
Loại hình khác	☐
Thuộc vùng khó khăn	☐
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	☐

1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

Số nhóm, lớp	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi	0	0	0	0	0
Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi	0	0	0	0	0
Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi	2	2	2	2	2
Lớp mẫu giáo 3- 4 tuổi	4	5	5	5	5
Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi	5	5	5	5	5
Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi	6	5	5	5	5
Cộng	17	17	17	17	17

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
I	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	20	20	20	20	17	17	17
1	Phòng kiên cố	20	20	20	20	17	17	17
2	Phòng bán kiên cố							
3	Phòng tạm							
II	Khối phòng phục vụ học tập	2	2	2	3	6	6	6

1	Phòng kiên cố	2	2	2	3	6	6	6
2	Phòng bán kiên cố							
3	Phòng tạm							
III	Khối phòng hành chính quản trị	10	10	10	8	8	8	8
1	Phòng kiên cố	10	10	10	8	8	8	8
2	Phòng bán kiên cố							
3	Phòng tạm							
IV	Khối phòng tổ chức ăn				1	1	1	1
	Cộng	32	32	32	32	32	32	32

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm TĐG (tháng 11/2024):

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	Kinh	0		1	
Phó hiệu trưởng	2	2	Kinh	0		2	
Giáo viên	35	35	Kinh	2	8	25	01 GV biệt phái về PGD
Nhân viên	18	15	Kinh	0	18		
Cộng	56	53		2	26	28	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học
----	---------	---------	---------	---------	---------	---------

		2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
1	Tổng số giáo viên	36	35	33	32	35
2	Tỉ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với nhóm trẻ)	9	11.6	12.5	13.5	13
3	Tỉ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với lớp mẫu giáo không có trẻ bán trú)	0	0	0	0	0
4	Tỉ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với lớp mẫu giáo có trẻ em bán trú)	12	15.9	15.5	17.9	15.7
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	Không tổ chức	10 GV; 02 cấp đương	Không tổ chức	14 GV; 3 cấp đương (Có 01 giáo viên đạt giải 3)	Không tổ chức
6	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	Không tổ chức	03 GV; 01 CD	Không tổ chức	Không tổ chức	Không tổ chức

4. Trẻ em

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Tổng số trẻ	449	529	478	556	540

	em					
	- Nữ	209	246	230	281	272
	- Dân tộc thiểu số	2	5	9	9	10
2	Đối tượng chính sách	6	6	5	7	2
3	Khuyết tật	1 (nam)	1 (nữ)	1 (nữ)	1 (nữ)	0
4	Tuyển mới					
5	Học 2 buổi/ngày	449	529	478	556	540
6	Bán trú	449	529	478	556	540
7	Tỉ lệ trẻ em/lớp	26,86	31,4	28,6	32,13	32,53
8	Tỉ lệ trẻ em/nhóm	23	29	24,5	27.0	26.0
	- Trẻ em từ 03 đến 12 tháng tuổi	0	0	0	0	0
	- Trẻ em từ 13 đến 24 tháng tuổi	0	0	0	0	0
	- Trẻ em từ 25 đến 36 tháng tuổi	46	58	49	54	52
	- Trẻ em từ 3- 4 tuổi	83	130	110	133	128
	- Trẻ em từ 4- 5 tuổi	141	143	152	165	163
	- Trẻ em từ 5- 6 tuổi	179	198	167	204	197

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Đặc điểm tình hình chung:

Phường Phú Mỹ là một phường nằm phía Đông - Đông Bắc thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và được Chính phủ nâng cấp từ xã Phú Mỹ trước đây lên đơn vị hành chính cấp phường theo Nghị định 73/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008. Phường Phú Mỹ có diện tích tự nhiên là 627.37 ha, được chia làm 8 khu phố. Trong những năm qua được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đời sống nhân dân ổn định, an ninh chính trị được giữ vững.

Trường Mầm non Hoa Mai nằm trên đường Huỳnh Văn Lũy thuộc khu phố 4 phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, được thành lập theo quyết định số 232/QĐUB ngày 09/11/1985 do UBND Thị xã ra quyết định, tiền thân là trường Mẫu giáo Phú Mỹ. Từ ngày thành lập trường có 3 địa điểm (tại ấp 1, ấp 3, ấp 5) sinh hoạt giảng dạy 01 buổi, cơ sở vật chất được sử dụng lại các phòng cũ của trụ sở UBND phường. Qua quá trình hoạt động đến năm 2004 trường tổ chức giảng dạy được 9 lớp học 01 buổi với 2 địa điểm (điểm chính tại khu phố 3, điểm phụ mượn 1 phòng cơ sở 2 của trường Tiểu học Phú Mỹ (tại khu phố 7) và năm học 2011 - 2012 trường thực hiện giảng dạy 02 buổi với 11 lớp học (2 Mầm; 04 lớp Chồi; 5 Lá). Năm học 2012 - 2013 trường đang xây dựng nên tạm mượn cơ sở 2 và 3 của trường tiểu học Phú Mỹ để giảng dạy, giảm 01 lớp học so với năm học trước vì không đủ phòng học. Bên cạnh những khó khăn, được sự quan tâm của Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một cùng Lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường, tháng 8 năm 2013 trường đã được xây dựng hoàn thành mới và đưa vào hoạt động, tổng diện tích mới toàn trường 8857,1 m². Trường hoạt động bán trú ban đầu với 17 nhóm, lớp, 540 trẻ. Hiện nay khuôn viên trường thoáng mát, đồ chơi ngoài trời, cây xanh, hoa kiểng được bố trí sắp xếp phù hợp với lứa tuổi mầm non. Sân trường được quy hoạch thành các khu vực vui chơi,

cùng với hàng năm nhà trường đã cải tạo hoàn thiện thành các khu vực vui chơi phong phú đa dạng tạo điều kiện cho trẻ khám phá trải nghiệm, phát triển thể lực. Bên cạnh sự nỗ lực và đoàn kết tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cùng với sự phối hợp của các bậc cha mẹ trẻ trong mọi hoạt động, đã giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Năm học 2013 - 2014 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh Bình Dương. Nhiều năm qua cùng với sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường cũng đã không ngừng phấn đấu về mọi mặt để xây dựng Trường Mầm non Hoa Mai ngày càng phát triển rõ nét tạo được uy tín trong chất lượng giáo dục. Năm học 2019 - 2020 đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 theo quyết định số 1595/QĐ-SGDĐT ngày 25/8/2020 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 15/9/2020. Trường đã đạt được những thành tích nổi bật như sau:

- Năm học 2019 - 2020: Công nhận Tập thể Lao động xuất sắc - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương khen.
- Năm học 2020 - 2021: Công nhận Tập thể Lao động xuất sắc - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương khen.
- Năm học 2021 - 2022: Công nhận Tập thể Lao động xuất sắc - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tặng bằng khen.
- Năm học 2022 - 2023: Công nhận Tập thể Lao động xuất sắc - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương khen
- Năm học 2023 - 2024: Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học của UBND Tỉnh Bình Dương; Công nhận Tập thể Lao động xuất sắc - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương khen.

2. Mục đích tự đánh giá:

Trước yêu cầu thực tiễn về việc không ngừng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của các trường mầm non nói chung và trường Mầm non Hoa Mai nói riêng. Nhà trường đã tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá chất

lượng giáo dục và chuẩn Quốc gia nhà trường theo nội dung tiêu chuẩn thông tư 19/2018-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Kiểm định chất lượng giáo dục nhằm giúp Trường Mầm non Hoa Mai xác định rõ mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của Trường Mầm non Hoa Mai; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá và tái công nhận trường mầm non đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

3. Quá trình tự đánh giá và những vấn đề nổi bật trong quá trình báo cáo tự đánh giá:

Quy trình tự đánh giá: Thực hiện sự chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, Trường Mầm non Hoa Mai đã thực hiện Tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy trình sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
3. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
4. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá.
6. Công bố báo cáo tự đánh giá.
7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo Tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá gồm có 11 thành viên: Hiệu trưởng là Chủ tịch, Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục và Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng là Phó chủ tịch, 01 thư ký và 07 thành viên phụ trách 05 tiêu chuẩn. Trong quá trình thực hiện tự đánh giá trường mầm non còn có sự hỗ trợ của tập thể sư phạm nhà trường trong việc thu thập minh chứng.

Phương pháp đánh giá: Quan sát thực tế để mô tả hiện trạng nhà trường theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn. Nghiên cứu, phân tích tài liệu đã có tại đơn vị để làm các minh chứng, chứng minh các tiêu chí đạt cụ thể, xác thực, phù hợp. Qua quá

trình tìm hiểu, phân tích, minh chứng đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí, nhà trường đã tìm ra được và chỉ cho từng bộ phận thấy rõ những điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đưa ra biện pháp cải tiến chất lượng hợp lý.

Công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục luôn được nhà trường quan tâm, nghiêm túc thực hiện. Bởi đây không chỉ là nhiệm vụ mà còn là trách nhiệm, quyền lợi của nhà trường. Qua công tác tự đánh giá chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chuẩn, tiêu chí, từ đó có kế hoạch cải tiến chất lượng và đề xuất các biện pháp thực hiện để phát huy, tự hoàn thiện mình xây dựng nhà trường hướng tới đạt chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn của Bộ, đáp ứng nhu cầu, lợi ích của trẻ, nhân dân và xã hội.

Công cụ đánh giá: Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường mầm non; Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non.

Những vấn đề nổi bật trong quá trình tự đánh giá:

Báo cáo tự đánh giá được trình bày lần lượt từng tiêu chí của tiêu chuẩn và mỗi tiêu chí đều được mô tả rõ ràng hiện trạng của nhà trường. Sau khi mô tả hiện trạng, xác định những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường và đặc biệt quan trọng là kế hoạch cải tiến chất lượng để nhằm phát huy những điểm mạnh và đề ra các biện pháp khắc phục những điểm yếu.

Để triển khai và hoàn thành tốt công tác tự đánh giá, nhà trường đã huy động tất cả các nguồn lực sẵn có như cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng gồm các cán bộ chủ chốt của trường, đại diện Công đoàn, Chi đoàn, thanh tra nhân dân và các giáo viên có kinh nghiệm.

Hội đồng tự đánh giá của trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết, phân công công việc cụ thể cho từng thành viên. Tổ chức tập huấn, hội thảo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng viết báo cáo cho từng nhóm chuyên trách.

Trong quá trình tự đánh giá được trong mỗi tiêu chí, các nhóm công tác và nhóm thư ký đã tiến hành thu thập, xử lý, phân tích các thông tin, minh chứng, đối chiếu với các tiêu chuẩn, tiêu chí phù hợp với yêu cầu nội hàm theo quy định. Trên cơ sở đó phân tích đánh giá các điểm mạnh và những tồn tại để làm căn cứ xây dựng kế hoạch tìm biện pháp để khắc phục những tồn tại nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Nhóm thư ký có trách nhiệm tập hợp các phiếu tự đánh giá theo từng tiêu chuẩn và viết báo cáo tự đánh giá. Sau khi viết báo cáo, nhà trường sẽ công khai báo cáo tự đánh giá.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Mở đầu

Trường Mầm non Hoa Mai có cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý theo đúng Điều lệ trường Mầm non. Trường có đủ các khối lớp, số lượng trẻ được phân chia theo từng độ tuổi. Hệ thống tổ chức nhà trường gồm có: Hội đồng trường; Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng chuyên môn; Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoạt động theo Điều lệ của mỗi tổ chức. Chính quyền và các đoàn thể hoạt động dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng và sự quản lý trực tiếp của Hiệu trưởng.

Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng của nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường mầm non, hoạt động tích cực, có nề nếp, đã thực sự phát huy được hiệu quả khi triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tổ văn phòng đã nỗ lực thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhà trường xác định rõ phương hướng chiến lược phát triển cho từng giai đoạn, xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong từng năm học căn cứ trên tình hình thực tế, từ đó công tác quản lý và triển khai các hoạt động toàn diện cho trẻ được tiến hành theo nề nếp, có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ trong ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên và sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Chế độ thông tin và

báo cáo được thực hiện nghiêm túc, sự thống nhất trong quản lý, chỉ đạo. Đó là nền tảng thúc đẩy và góp phần quan trọng cho việc hoàn thành tốt nhiệm vụ tổ chức và quản lý nhà trường.

Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, nội quy, quy tắc ứng xử của trường; thực hiện tốt các phong trào thi đua do ngành giáo dục và địa phương phát động.

Nhà trường xây dựng các phương án hoạt động nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống cháy nổ, đảm bảo thực hiện quy chế dân chủ. Trong 5 năm học qua không có trường hợp khiếu nại, tố cáo.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

a) Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

a) Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường(hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ

và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng:

Trường Mầm non Hoa Mai được xây dựng mới và đưa vào hoạt động từ năm 2013 - 2014, cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp đảm bảo các điều kiện phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Năm học 2024 - 2025, nhà trường có 530 trẻ/17 nhóm lớp/35 giáo viên (02 nhóm trẻ 25 - 36 tháng/37 trẻ; 05 lớp Mầm/129 trẻ; 05 lớp Chồi/169 trẻ; 5 lớp Lá/195 trẻ. Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2017 - 2020 và giai đoạn 2019 - 2025, phù hợp với quy định của văn bản hiện hành như Luật Giáo dục 2019, Điều lệ trường mầm non, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của phường Phú Mỹ theo từng giai đoạn. Phân tích xác định điểm mạnh, điểm yếu bên trong, nêu rõ thời cơ và thách thức từ môi trường bên ngoài để đưa ra mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu trong 5 năm, nhằm “giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một”. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ. Hàng năm nhà trường cụ thể hóa qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học với các nội dung mục tiêu, biện pháp cụ thể đã triển khai và áp dụng trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, được ghi nhận qua biên bản họp Hội đồng sư phạm của nhà trường, qua báo cáo tổng kết năm học. Để đảm bảo tính khả thi, nhà trường đã có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển như giám sát việc thực hiện kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; giám sát việc nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ; giám sát việc sử dụng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa với công nghệ thông tin; giám sát các hoạt động của nhà trường trong việc huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện kế hoạch, nhà trường đã định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát

triển cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06].

Trên cơ sở tình hình thực tế, kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Hoa Mai giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn 2025 và kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019- 2025 được Phó Trường phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. **[H1-1.1-01].**

Sau khi được phê duyệt, kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Hoa Mai đã được triển khai rộng rãi và thực hiện nghiêm túc trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, đồng thời được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại bản tin và website của trường. Tuy nhiên, kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2019 - 2025 chưa nhận được sự quan tâm của phần lớn cha mẹ trẻ. [H1-1.1-07].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017 - 2020 và giai đoạn 2019 - 2025 phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường, có tính khả thi cao và đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một phê duyệt.

Hàng năm căn cứ vào kế hoạch chiến lược phát triển, nhà trường đã cụ thể hóa qua các kế hoạch với các mục tiêu, biện pháp cụ thể, được công khai niêm yết cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ trẻ và được sự nhất trí cao. Đồng thời nhà trường đã định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh kịp thời để đưa ra được các giải pháp giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhằm phân đầu đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

3. Điểm yếu

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường chưa nhận được sự quan tâm mạnh mẽ của phần lớn cha mẹ trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy

những điểm mạnh, đồng thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp khắc phục điểm yếu:

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào mục tiêu giáo dục mầm non và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo các nhiệm kỳ và các nguồn lực của nhà trường để tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp theo từng giai đoạn.

Đưa vào kế hoạch kiểm tra của nhà trường để đánh giá thực hiện, xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể cho các thành viên trong hội đồng trường thực hiện các nội dung giám sát và báo cáo kết quả hàng quý cho Hiệu trưởng. Hiệu trưởng tăng cường tổ chức rút kinh nghiệm những ưu điểm và hạn chế trong quá trình thực hiện chiến lược trên cơ sở các ý kiến góp ý của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường để bổ sung và điều chỉnh mục tiêu, đưa ra những biện pháp khả thi nhằm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường để đạt hiệu cao hơn.

Tiếp tục lấy ý kiến góp ý của cha mẹ trẻ thông qua các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ trong năm học. Tuyên truyền và vận động cha mẹ trẻ phối hợp thực hiện đạt các mục tiêu liên quan qua nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp khác nhau. Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cụ thể cho từng cá nhân theo năm học, đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong thực hiện kế hoạch để từ đó được sự quan tâm rộng rãi của cha mẹ trẻ. Nhà trường đưa vào chỉ tiêu thi đua, vận động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phấn đấu thực hiện nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;*
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

a) Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Hội đồng trường Trường Mầm non Hoa Mai nhiệm kỳ 2019 - 2023 được thành lập tại Điều 18 - Điều lệ trường mầm non theo văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015; nhiệm kỳ 2024 – 2028 được thành lập theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 quy định tại Điều 9, Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT. Các thành viên trong hội đồng trường được thành lập theo nhiệm kỳ 05 năm và được kiện toàn khi có sự thay đổi nhân sự. Về cơ cấu tổ chức, Hội đồng trường gồm có 09 thành viên. Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng - Bí thư chi bộ, Phó chủ tịch hội đồng là Phó hiệu trưởng, có thư ký hội đồng và các thành viên khác là đại diện Công đoàn cơ sở, đại diện Đoàn thanh niên, đại diện 04 tổ chuyên môn và đại diện tổ Văn phòng. Ngoài ra, vào đầu năm học nhà trường đã củng cố, bổ sung, thành lập các hội đồng khác để giúp Hiệu trưởng trong công tác quản lý, đánh giá về chuyên môn như: Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi - cấp dưỡng giỏi, Hội đồng chấm sáng kiến. Các hội đồng tư vấn đều thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ trường mầm non, có cơ cấu theo quy định, nhằm giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác quản lý. [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03];[H1-1.2-04].

Theo quy định tại Điều 9 Điều lệ trường mầm non, Hội đồng trường và các hội đồng khác thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục. Chủ tịch Hội đồng trường đã xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chịu trách nhiệm từng nội dung. Kế hoạch đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng trường, đồng thời đưa ra các giải pháp thực hiện đạt các chỉ tiêu. Hội đồng trường họp định kỳ 3 lần trong một năm học và tổ chức họp đột xuất trong trường hợp cần

thiết, khi có việc đột xuất để giải quyết những vấn đề phát sinh trong nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng chấm thi Giáo viên dạy giỏi và hội đồng chấm sáng kiến hoạt động theo sự phân công của Hiệu trưởng. Hội đồng thi đua khen thưởng làm việc công bằng, khách quan, công khai, giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với CBGVNV, trẻ em trong nhà trường. Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi - cấp dưỡng giỏi giúp Hiệu trưởng chọn lựa những giáo viên, cấp dưỡng có năng lực, tay nghề cao nhằm phát triển chất lượng của đội ngũ. Hội đồng chấm sáng kiến giúp Hiệu trưởng thẩm định, chọn lựa các đề tài sáng kiến có tính khả thi cao, áp dụng thực tế đơn vị đạt hiệu quả, có khả năng triển khai rộng rãi trong toàn ngành. Tuy nhiên, các thành viên trong các hội đồng có sự thay đổi do luân chuyển công tác cũng gây khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ. Một số thành viên trong hội đồng trường chưa có sự phối hợp tích cực, linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. **[H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04].**

Hội đồng trường hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Định kỳ, đánh giá theo tình hình thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển, xem xét sửa đổi các nội quy, quy chế của trường hàng năm cho phù hợp thực tế, giám sát việc quản lý tài chính, tài sản của trường, sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn ngân sách được cấp, giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường, quy chế dân chủ, đưa ra Nghị quyết phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nhà trường, của địa phương. Định kỳ các hoạt động của Hội đồng trường được rà soát, đánh giá để thực hiện nhiệm vụ hiệu quả, kịp thời hơn, qua đó các thành viên hội đồng thảo luận và đưa ra các biện pháp cần điều chỉnh bổ sung và đi đến thống nhất quyết định các vấn đề của kế hoạch, chiến lược phát triển của nhà trường, thực hiện quy chế dân chủ góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường. Kết quả các chỉ tiêu đề ra trong năm học, giai đoạn về phát triển qui mô trường lớp, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, tham gia các phong trào thi đua của ngành, địa phương đề ra trong năm học. **[H1-1.1-05].**

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã thành lập Hội đồng trường và các hội đồng khác, cơ cấu đầy đủ thành phần, đúng số lượng theo quy định Điều lệ trường mầm non, có sự phối hợp hoạt động chặt chẽ trong thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm học nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Hội đồng trường xây dựng quy chế hoạt động, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hội đồng và đề ra mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học công khai, dân chủ. Trong quá trình hoạt động để nâng cao hiệu quả các hội đồng trong nhà trường được định kì rà soát đánh giá và rút kinh nghiệm.

3. Điểm yếu

Một số thành viên trong các hội đồng có sự thay đổi theo nhiệm kỳ do luân chuyển công tác, một vài thành viên chưa thật sự mạnh dạn đóng góp, đề xuất các biện pháp trong việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh, đồng thời thực hiện các biện pháp khắc phục điểm yếu:

Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu kiện toàn, ổn định Hội đồng trường trong nhiệm kỳ 5 năm, hạn chế việc thay đổi các chức danh trong nhà trường. Động viên cán bộ, giáo viên yên tâm công tác, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, khuyến khích đội ngũ giáo viên, nhân viên tích cực bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng trường và trình độ về chuyên môn, quản lý. Cải tiến lề lối làm việc, phân công trách nhiệm rõ ràng, phù hợp với năng lực, kích thích hoạt động bằng thi đua, tiếp tục nâng cao công tác đổi mới quản lý, khuyến khích sự linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Hiệu trưởng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động có hiệu quả, duy trì và phát huy tính dân chủ, đoàn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường để nâng cao chất lượng chăm sóc,

nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Huy động sức mạnh các đoàn thể, các thành viên trong hội đồng trường đóng góp, đề xuất các biện pháp cụ thể, thiết thực, khả thi gắn liền với trách nhiệm được phân công nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường. Trong các buổi họp chủ tịch hội đồng chú ý định hướng giúp cho các thành viên mạnh dạn đóng góp xây dựng hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu hàng năm của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định.

b) Hoạt động theo qui định.

c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3 (nếu có):

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng:

Chi bộ Trường Mầm non Hoa Mai được thành lập theo quyết định số 20/QĐ-ĐU ngày 20 tháng 11 năm 2013 do Đảng ủy phường Phú Mỹ ban hành, Chi

bộ sinh hoạt độc lập trực thuộc Đảng ủy Phường Phú Mỹ. Chi ủy nhiệm kỳ 2023 - 2025 hoạt động theo quy định, gồm có 03 đồng chí, bí thư chi bộ, phó bí thư và chi ủy viên. Chi bộ hiện tại có 29 đảng viên, trong đó có 28 đảng viên chính thức, 01 đảng viên dự bị, 100% là đảng viên là nữ. Đảng viên trong chi bộ tham gia sinh hoạt trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật của nhà nước và đúng theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Chi bộ thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng, lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đảng viên trong chi bộ luôn đoàn kết, gương mẫu, nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện đúng với quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình. Trong 5 năm liên tục 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 chi bộ được Đảng ủy phường Phú Mỹ đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó năm 2019, 2020 và năm 2022 chi bộ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn cơ sở hiện có 55 công đoàn viên, trong đó: 52 nữ, 03 nam, thành lập thành 5 tổ công đoàn. Ban chấp hành công đoàn chuẩn y theo quyết định số 71/QĐ-LĐLĐ ngày 22/3/2023 có 05 thành viên, 01 chủ tịch, 01 Phó chủ tịch, 03 ủy viên. Chi đoàn TNCSHCM của trường được chuẩn y theo quyết định số 188/QĐ-ĐTN ngày 25/12/2023 hiện có 10 đoàn viên đều là nữ. Thực hiện sinh hoạt đúng định kỳ và tổ chức Đại hội theo đúng quy định của đoàn thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh. Các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn của nhà trường tham gia sinh hoạt dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ từng tổ chức. Ngoài ra nhà trường còn có tổ chức xã hội khác như: Chi hội khuyến học Trường Mầm non Hoa Mai được kiện toàn theo quyết định số 08/QĐ-HKH ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Hội khuyến học UBND phường Phú Mỹ. Hàng năm Chi Hội Khuyến học của trường đã rà soát củng cố các thành viên trong Ban chấp hành. Ban chấp hành Hội xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động cụ thể, nhà trường thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài tại đơn vị, xây dựng mô hình Công dân học tập. Cha mẹ trẻ tham gia hội khuyến học của trường, thành lập phân hội khuyến học 17 nhóm - lớp, Phân

hội trưởng là giáo viên chủ nhiệm và Phân hội phó là Trưởng Ban đại diện cha mẹ trẻ của lớp. Hội viên là cha mẹ trẻ, đăng ký theo số lượng trẻ, hội viên là cha mẹ trẻ đăng ký tài khoản Hội Khuyến học trên trang web <https://congdanhoclap.vn>. Chi hội triển khai thực hiện các quy định theo Quyết định 281/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ đạt hiệu quả cao, chi hội khuyến học được UBND thành phố tặng giấy khen tập thể và 01 cá nhân và năm học 2020 – 2021. [H1-1.3- 01]; [H1-1.3- 02]; [H1-1.3- 03]; [H1-1.3- 04].

Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong nhà trường hoạt động theo đúng Điều lệ của từng tổ chức, phát huy vai trò xung kích, luôn đi đầu, gương mẫu trong việc thực hiện các phong trào thi đua do các cấp phát động, có những đóng góp tích cực mang lại hiệu quả tốt, đạt nhiều thành tích cao góp phần thúc đẩy các hoạt động của nhà trường: Công đoàn thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động tình nguyện, hưởng ứng thực hiện các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao, phong trào tình nguyện, hiến máu nhân đạo, đóng góp quỹ vì người nghèo, quỹ tương trợ, quỹ phòng chống thiên tai, tặng sách vở hỗ trợ trẻ em vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, chương trình “Trao gửi yêu thương” tặng điện thoại, máy tính cho trẻ em nghèo... do ngành, địa phương phát động. Chi đoàn thực hiện tốt các công trình, mô hình tiêu biểu “*Chia sẻ yêu thương*”, “*Ấm áp ngày hội thiếu nhi*”,... tham gia các chiến dịch tình nguyện. Hàng năm Công đoàn cơ sở và Chi đoàn đều được cấp trên đánh giá và khen tặng Công đoàn vững mạnh xuất sắc, Chi đoàn vững mạnh xuất sắc. Năm học 2020 - 2021 và 2022 - 2023 Công đoàn cơ sở được Liên đoàn Lao động Tỉnh tặng bằng khen, năm học 2023 - 2024 đề nghị Liên đoàn Lao động Tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động tặng bằng khen. Chi hội khuyến học hoạt động theo quy định, hàng năm làm tốt công tác hỗ trợ cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn và trẻ khuyết tật, trẻ thuộc diện hộ nghèo được đến trường. Tuy nhiên, số đoàn viên của chi đoàn còn ít, hiện có 03 giáo viên còn tuổi đoàn, đoàn viên đều là nữ, đa số đoàn viên trong độ tuổi mang thai, có con nhỏ. Vì vậy, số lượng đoàn viên Chi đoàn chưa tham gia đầy đủ tất cả hoạt động do đoàn phường phát động. [H1-1.3- 02]; [H1-1.3- 03]; [H1-1.3- 04].

Hàng năm, đoàn thể và các tổ chức thực hiện tự rà soát đánh giá như: Đánh giá chất lượng Chi bộ, đảng viên; đánh giá chất lượng đoàn viên trong các đoàn thể của nhà trường. Chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Chi hội khuyến học đều có bảng lượng hóa các tiêu chuẩn đánh giá theo quy định để đối chiếu kết quả đã thực hiện trong năm nhằm phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế từ đó đề ra các giải pháp thiết thực hơn trong những năm tiếp theo. Đồng thời, các tiêu chuẩn đánh giá được quy định cũng là cơ sở để cấp trên phúc tra công nhận kết quả hoạt động hàng năm của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. [H1-1.1- 05].

2. Điểm mạnh

Trường có Chi bộ đảng và các tổ chức: Công đoàn cơ sở, Chi đoàn thanh niên, Chi hội khuyến học. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đúng theo qui định của Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức, đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và xã hội, hàng năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được những thành tích tiêu biểu.

3. Điểm yếu

Số lượng đoàn viên của chi đoàn còn ít, hiện có 03 giáo viên còn tuổi đoàn, đoàn viên đều là nữ, đa số đoàn viên trong độ tuổi mang thai, có con nhỏ. Vì vậy, số lượng đoàn viên Chi đoàn chưa tham gia đầy đủ tất cả hoạt động do đoàn phòùng phát động.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh, đồng thời thực hiện các biện pháp khắc phục điểm yếu:

Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng lãnh đạo nhân sự, chỉ đạo, tư vấn, phối hợp tham mưu cho các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cơ cấu lại, bổ sung nhân sự Ban chấp hành phù hợp hơn: chú ý đội ngũ trẻ, có điều kiện về thời gian, có năng lực, sở trường công tác. Chỉ đạo cho Công đoàn, Đoàn thanh niên theo dõi giúp đỡ giáo viên, nhân viên còn tuổi đoàn là thanh niên ưu tú tạo nguồn kết nạp thêm đoàn viên

để đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng hoạt động.

Hiệu trưởng làm tốt công tác phối hợp với đoàn thể địa phương đồng thời tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phát huy vai trò để thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình: quan tâm xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện cho các hoạt động từ thiện đền ơn đáp nghĩa, các hội thi, hoạt động phong trào,... của Đoàn phát triển mạnh cũng như ủng hộ những mô hình mới, cách làm hay của tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Hiệu trưởng phối hợp với Bí thư chi đoàn tuyên truyền, vận động, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để đoàn viên tích cực, chủ động sắp xếp công việc, thời gian của cá nhân để tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn do đoàn phường phát động. Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường và chú ý đến hoàn cảnh của mỗi đoàn viên để đạt hiệu quả cao. Đồng thời Bí thư Chi đoàn tham mưu Ban chấp hành đoàn địa phương tổ chức các hoạt động vào thời gian hợp lý: thứ 7 và chủ nhật để tạo điều kiện cho đoàn viên có thể tham gia thuận tiện. Chú trọng hoạt động chuyên môn, chuyển hóa thành các phong trào thi đua, hoạt động của chi đoàn một cách hợp lý.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo qui định*
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng cơ cấu tổ chức theo quy định*
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định*

Mức 2:

- a) Hàng năm, tổ chuyên môn thực hiện được ít nhất 01 chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.*
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng

Trường Mầm non Hoa Mai là trường hạng I, được bố trí 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng (gồm 01 Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục và 01 Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng) đủ số lượng theo Thông tư 19/2023/TT- BGDDT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Nhà trường hiện có 04 tổ chuyên môn: tổ khối Mầm- Nhà trẻ, tổ khối Chồi, tổ khối Lá, tổ Cấp dưỡng và 01 tổ Văn phòng do Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập ngay từ đầu năm học. Tổ khối Mầm - nhà trẻ có 14 thành viên; tổ khối Chồi có 10 thành viên, tổ khối Lá có 10 thành viên; tổ Cấp dưỡng có 11 thành viên; tổ văn phòng có 07 thành viên. Mỗi tổ đều có tổ trưởng và tổ phó đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Hàng năm, các tổ chuyên môn đã đề xuất và thực hiện chuyên đề trọng tâm có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, các chuyên đề của 4 tổ chuyên môn năm học 2023 - 2024: tổ khối Lá chuyên đề “Tổ chức hoạt động tạo hình ứng dụng phương pháp Steam”, tổ khối Chồi “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp tiến tới xây dựng lớp học thông minh”, tổ khối Mầm – Nhà trẻ “Lớp học hạnh phúc gắn với thông điệp cô nhẹ nhàng thân thiện trẻ vui khỏe chăm ngoan”, tổ Cấp dưỡng “Nâng cao chất lượng bữa ăn trưa đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ tại trường”. Việc thực hiện chuyên đề được quan tâm xuyên suốt trong năm học, nội dung bồi dưỡng đưa vào trong các buổi sinh hoạt, bồi dưỡng chuyên môn, dự giờ thao giảng rút kinh nghiệm kịp thời. Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” gắn với việc “Xây dựng trường

mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” được các tổ thực hiện đạt hiệu quả cao qua việc xây dựng được môi trường giáo dục phong phú, đa dạng, thêm nhiều mô hình khu vực cho trẻ hoạt động, góp phần đạt được nhiều thành tích nổi bật cho các tổ chuyên môn và trường; chương trình “Tôi yêu Việt Nam” được triển khai thực hiện điểm của Tỉnh, đạt kết quả cao tại đơn vị, cụm chuyên môn với nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa được Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng đạt thành tốt trong thực hiện chuyên đề. Qua các chuyên đề của tổ chuyên môn đã giúp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ở mỗi tổ. Tổ chuyên môn thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu đồ dùng đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đề xuất khen thưởng. Tổ văn phòng giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu trữ hồ sơ nhà trường. Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Kiểm tra đánh giá chất lượng hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá xếp loại các thành viên theo quy định. Hoạt động của các tổ chuyên môn có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. [H1-1.4-01]; [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03]; **[H1-1.1-05]**; [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06].

Vào đầu năm hiệu trưởng triển khai nhiệm vụ năm học cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các phó hiệu trưởng triển khai nhiệm vụ chăm sóc giáo dục và chăm sóc nuôi dưỡng đến các tổ trưởng chuyên môn, từ đó kết hợp với tình hình thực tế của trường, của tổ, các tổ xây dựng kế hoạch hoạt động tổ: theo tuần, tháng, năm học và có kế hoạch sinh hoạt tổ theo quy định 2 tuần/1 lần, tổ văn phòng sinh hoạt mỗi tháng/1 lần (theo Điều lệ trường mầm non). Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên cho các thành viên trong tổ khối. Các thành viên đều tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ. Hồ sơ sinh hoạt của tổ được lưu trữ đầy đủ, ghi chép nội dung các cuộc họp tổ, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, xét thi đua, đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN

đầy đủ, rõ ràng. Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát đánh giá, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp tình hình, nhiệm vụ thực tế. Các tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ. Tuy nhiên, một số nội dung sinh hoạt chuyên đề của tổ khối chưa thật phong phú, chưa phát huy hết khả năng sáng tạo của các thành viên trong tổ. [H1-1.4-07]; [H1-1.4-08]; [H1-1.4-09]; **[H1-1.4-05];[H1-1.1-05]**.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có cơ cấu tổ chức và các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

Các tổ chuyên môn xây dựng đầy đủ kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm học và thực hiện sinh hoạt theo quy định giúp hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ ngày càng đạt hiệu quả. Hàng năm, các tổ chuyên môn đã mạnh dạn đề xuất và thực hiện được chuyên đề trọng tâm có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các tổ thực hiện đạt hiệu quả cao chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025, gắn với “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

3. Điểm yếu

Nội dung sinh hoạt chuyên đề của một vài tổ chuyên môn chưa thật phong phú, một số cá nhân chưa thường xuyên tham gia đóng góp ý kiến để góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN trong giai đoạn hiện nay.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và xây dựng các giải pháp tổ chức thực hiện cụ thể như:

Chỉ đạo 02 Phó hiệu trưởng thường xuyên nghiên cứu tài liệu, ứng dụng CNTT, chủ động bồi dưỡng, tư vấn cho Tổ trưởng chuyên môn trong sinh hoạt tổ, nghiên cứu trước nội dung sinh hoạt của tổ, nắm bắt nhu cầu cần được chia sẻ, trao đổi của giáo viên, nhân viên. Định hướng cho tổ trưởng trước khi tổ chức họp, chọn nội dung sát với tình hình thực tế, phù hợp với nhu cầu cần được bồi dưỡng,

thay đổi hình thức sinh hoạt tổ tạo hứng thú, tích cực cho các thành viên, phát huy và chọn giáo viên có sở trường trong từng lĩnh vực để cùng tham gia bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm cho giáo viên, nhân viên của tổ.

Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách tham gia sinh hoạt tổ hàng tháng để gợi ý thêm nội dung cần thảo luận, chia sẻ các giải pháp cũng như giải đáp kịp thời những khó khăn vướng mắc nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nâng cao trách nhiệm của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn trong vai trò quản lý, nắm bắt tình hình chất lượng thực hiện nhiệm vụ của tổ, đề ra giải pháp thực hiện hữu hiệu nhất. Các tổ trưởng chuyên môn cần tiếp tục nghiên cứu tài liệu, cập nhật kiến thức mới của chuyên môn để nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích ứng dụng CNTT trong sinh hoạt, sinh hoạt chia nhỏ thành nhóm, trao đổi trên zalo nhóm, họp Microsoft Teams, Meet,... hoặc chia sẻ trước nội dung trên nhóm zalo các vấn đề cần triển khai, quan tâm để các thành viên đóng góp trước sau đó cùng nhau thảo luận... Ghi nhận những đóng góp của giáo viên dù là nhỏ nhất hoặc thể hiện tinh thần tiếp thu, sự thiện chí để giáo viên, nhân viên mạnh dạn chia sẻ những khó khăn, vướng mắc hoặc đóng góp ý kiến, đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ.

Tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn được giao lưu học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, trao đổi phương pháp dạy học với các tổ chuyên môn trong nhà trường và các đơn vị bạn qua sinh hoạt cụm chuyên môn của thành phố Thủ Dầu Một và trong Tỉnh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5 : Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo đúng độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm; lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép

- b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 2 buổi trên ngày
- c) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ có cùng 1 dạng khuyết tật

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

1. Mô tả thực trạng

Năm học 2024-2025 trường có 530 trẻ/17 nhóm lớp. Tổng số trẻ được phân chia như sau: Nhóm trẻ (25-36 tháng) với tổng số 37 trẻ/2 nhóm, bình quân mỗi lớp khoảng 19 trẻ; Khối mầm (3-4 tuổi) với tổng số 129 trẻ/5 lớp bình quân mỗi lớp khoảng 26 trẻ; Khối chồi (4-5 tuổi) với tổng số 169 trẻ/5 lớp bình quân mỗi lớp khoảng 34 trẻ; Khối lá (5-6 tuổi) với tổng số 195 trẻ/5 lớp bình quân mỗi lớp khoảng 39 trẻ. Căn cứ tình hình thực tế và số lượng trẻ theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 15 của Điều lệ trường mầm non ban hành tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Tuy nhiên, do địa bàn phường Phú Mỹ chỉ có 01 trường mầm non công lập với quy mô 17 nhóm lớp nên không đảm bảo hết nhu cầu gửi trẻ của phụ huynh tại trường. Vì vậy một số lớp có số trẻ cao hơn một vài trẻ so với quy định **[H1-1.4-08]**; **[H1-1.5-01]**.

• Bảng số liệu trẻ 5 năm gần đây:

Năm học	Số trẻ/ số lớp	Nhà trẻ	Mẫu giáo			Ghi chú
			Mầm	Chồi	Lá	
2019-2020	449/17	46/2	83/4	141/5	179/6	Đầu năm học
2020-2021	530/17	54/2	132/5	146/5	198/5	Đầu năm học
2021-2022	478/17	49/2	110/5	152/5	167/5	Cuối năm học
2022-2023	542/17	53/2	119/5	165/5	205/5	Đầu năm học
2023-2024	541/17	54/2	125/5	162/5	200/5	Đầu năm học

2024-2025	530/17	37/2	129/5	169/5	195/5	Đầu năm học
------------------	--------	------	-------	-------	-------	-------------

Tháng 8 năm 2013 trường được xây dựng mới với tổng diện tích toàn trường 8.155,4m². Diện tích đo đạc lại năm 2019 - 2020 là 8857,1 m². Năm học 2013 - 2014 trường chính thức đi vào hoạt động bán trú 17/17 lớp mẫu giáo, tỉ lệ 100%. Đến tháng 7/2017 trường chuyển loại hình sang trường mầm non cho đến nay và hoạt động 17 nhóm - lớp bán trú với các lứa tuổi từ nhóm 25-36 tháng đến lớp 5 tuổi. Trẻ đến trường được chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, thực hiện theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành. [H1-1.1-05], [H1-1.5-01]. Hồ sơ chuyên môn [H1-1.4-08].

Trong 05 năm qua, trường có nhận trẻ khuyết tật và trẻ được nhà trường quan tâm tạo điều kiện học hòa nhập, sắp xếp lớp đúng theo quy định độ tuổi và đảm bảo lớp mẫu giáo không quá 02 (hai) trẻ có cùng một dạng khuyết tật trong một lớp. Năm học 2019 - 2020 trường có 01 trẻ 05 tuổi khuyết tật bàn chân (không có bàn chân phải) được học hòa nhập ở lớp Lá 6. Năm 2020 – 2021, Trường có 01 trẻ 05 tuổi khuyết tật hai bàn tay (ngón tay bị ngắn) học hòa nhập ở lớp Lá 5; năm học 2021 – 2022, trường có 01 trẻ ở lớp Mầm 5 khuyết tật bàn tay phải (không có bàn tay), năm học 2022 - 2023 trẻ khuyết tật của lớp mầm 5 chuyển lên lớp chồi 5. Giáo viên tại trường được bồi dưỡng kiến thức về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật qua kế hoạch sinh hoạt, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên của phó hiệu trưởng chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn của trường để giáo viên chăm sóc và tổ chức hoạt động phù hợp với trẻ. Tuy nhiên, công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật chưa đa dạng về hình thức và đi sâu vào nội dung từng loại tật đối với trẻ, một số giáo viên chưa thật sự linh hoạt khi vận dụng phương pháp để tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ khuyết tật. [H1-1.5-02]; [H1-1.5-01], kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn [H1-1.4-08].

2. Điểm mạnh

Các lớp học và số trẻ được phân chia đúng độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non, 100% nhóm - lớp được tổ chức bán trú. Trường có không quá 20

nhóm lớp.

Lớp có trẻ khuyết tật không quá 2 dạng tật, trẻ được quan tâm tạo điều kiện để phát triển phù hợp với khả năng và độ tuổi của trẻ. Trẻ có sự tiến bộ, tham gia hòa nhập tốt cùng bạn.

3. Điểm yếu

Do địa bàn phường Phú Mỹ chỉ có 01 trường mầm non công lập với quy mô 17 nhóm lớp nên không đảm bảo hết nhu cầu gửi trẻ tại trường. Vì vậy một số lớp có số trẻ cao hơn một vài trẻ so với quy định.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật chưa đa dạng về hình thức và đi sâu vào nội dung từng loại tật đối với trẻ, một số giáo viên chưa thật sự linh hoạt khi vận dụng phương pháp để tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ khuyết tật.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có kế hoạch khắc phục điểm yếu, cụ thể như sau:

Tham mưu với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, vận động các hộ dân nhập cư đăng ký tạm trú, tạm vắng để đảm bảo đầy đủ hồ sơ tuyển sinh trẻ hình thức trực tuyến theo quy định. Phối hợp địa phương thực hiện chặt chẽ công tác điều tra trẻ trong độ tuổi đến trường mầm non hàng năm đảm bảo đúng, đủ số lượng theo quy mô. Đa dạng hình thức tuyên truyền qua ứng dụng CNTT với các trang fanpage, website, Group zalo của trường, lớp và trang Fanpage, Group zalo của địa phương như: Phú Mỹ tự hào quê hương tôi, Group Toàn dân Phú Mỹ đoàn kết, các Group zalo của 08 khu phố trên địa bàn phường.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật nhà trường tiếp tục khuyến khích giáo viên vận dụng kiến thức qua chương trình học BDTX hàng năm để dạy trẻ. Chỉ đạo phó Hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục chú trọng hơn công tác bồi dưỡng kiến thức về giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên, đồng thời thường xuyên dự giờ, rút kinh nghiệm về kỹ năng dạy trẻ khuyết tật để giáo viên có nhiều biện pháp tại lớp và phối hợp với cha mẹ trẻ tốt hơn nữa trong việc

chăm sóc, giáo dục trẻ.

Hiệu trưởng tiếp tục đề xuất lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo cho phó Hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực chăm sóc giáo dục và giáo viên dạy trẻ khuyết tật được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đi thực tế tại một số trường dạy trẻ khuyết tật trong và ngoài thành phố.

Nhà trường sẽ có những buổi lồng ghép tuyên truyền về kiến thức nuôi dạy trẻ khuyết tật để cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo qui định;*
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo qui định; qui chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật với điều kiện thực tế và các qui định hiện hành;*
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động khác.*

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

- a) Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường thực hiện đầy đủ các hồ sơ theo quy định tại điều 25 Điều lệ

trường mầm non ban hành tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo và được lưu trữ theo quy định bao gồm: Sổ lưu trữ văn bản đi - đến, hồ sơ quản lý nhân sự, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ bán trú, hồ sơ quản lý trẻ em, hồ sơ quản lý tài chính, tài sản và các hồ sơ khác theo quy định. Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tuy nhiên, do năm học 2023 - 2024 theo quy định, nhà trường không có nhân viên văn thư riêng mà do nhân viên kế toán mới hợp đồng năm học 2023 - 2024 kiêm nhiệm nên việc xử lý, lưu trữ các văn bản đôi khi chưa khoa học, kịp thời. [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02]; [H1-1.6-03]; **[H1-1.1-05]**.

Hàng năm, nhà trường căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị để lập dự toán các nguồn thu - chi phù hợp; phân bổ, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo qui định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật với điều kiện thực tế và các qui định hiện hành. Năm học 2023 - 2024 nhà trường đã triển khai thực hiện Nghị quyết số: 01/2023/NQ-HĐND, ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về Quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương bằng cách tổ chức họp lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ trẻ, ý kiến của tập thể hội đồng sư phạm, lập hồ sơ trình Phòng Giáo dục và tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Trong 05 năm qua, nhà trường không có tình trạng vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản. Nhà trường có xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương qua các công tác vận động ủng hộ của cha mẹ trẻ, các doanh nghiệp, các mạnh thường quân... [H1-1.6-04]; [H1-1.6-05]; [H1-1.6-06]; [H1-1.6-07]; [H1-1.6-08]; [H1-1.6-09].

Nhà trường thực hiện công tác quản lý và sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản theo quy định hiện hành để phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo nhân viên kế toán sử dụng tài chính, tài sản

đảm bảo đúng mục đích và đạt hiệu quả. Thực hiện kiểm kê tài sản hàng năm, đánh giá, thực hiện quy trình thanh lý tài sản và có kế hoạch mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất. Kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm, ký duyệt thu, chi, chứng từ hồ sơ rõ ràng cụ thể, lưu giữ đầy đủ hồ sơ đất đai - tài sản của nhà trường. Tuy nhiên, một số thiết bị điện tử và bàn ghế, kệ của trẻ được cấp sử dụng nhiều năm nay (từ năm 2013- 2014 đến nay) chưa được trang cấp mới, hư hỏng nên phải sửa chữa nhiều hàng năm. **[H1-1.1-05]; [H1-1.6-06]; [H1-1.6-10].**

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ hồ sơ theo qui định, thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.

Nhà trường có lập dự toán, phân bổ dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo qui định; qui chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản phục vụ các hoạt động giáo dục có hiệu quả. Nhà trường có xây dựng kế hoạch để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Thực hiện đúng quy định và hiệu quả Nghị quyết số: 01/2023/NQ-HĐND, ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương góp phần cải thiện đời sống giúp giáo viên, nhân viên yên tâm công tác hơn.

3. Điểm yếu

Năm học 2023 - 2024, nhà trường không có nhân viên văn thư riêng, do nhân viên kế toán mới hợp đồng năm học 2023 - 2024 kiêm nhiệm nên việc xử lý, lưu trữ các văn bản đôi khi chưa khoa học, kịp thời.

Một số thiết bị điện tử và bàn ghế, kệ của trẻ được cấp sử dụng nhiều năm nay (từ năm 2013 - 2014 đến nay) chưa được trang cấp mới, hư hỏng nên phải sửa chữa nhiều hàng năm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025 Hiệu trưởng tiếp tục phát huy các điểm mạnh và xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế như sau:

Căn cứ vào các quy định hiện hành, áp dụng Thông tư số 19/2023/TT-BGDDT ngày 30/10/2023 để lập kế hoạch biên chế đầu năm học 2024 – 2025 Hiệu trưởng tham mưu biên chế viên chức văn thư để được tuyển dụng đáp ứng nhu cầu công việc.

Phát triển năng lực nhân viên: khuyến khích và tạo điều kiện để nhân viên kế toán bồi dưỡng thêm nghiệp vụ văn thư nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng và xử lý tốt hơn các văn bản, lưu trữ khoa học và cập nhật thông tin kịp thời.

Nâng cao chất lượng văn thư: hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng và các bộ phận liên quan nghiên cứu Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 để thực hiện tốt việc lập hồ sơ, lưu trữ khoa học và đảm bảo thể thức văn bản.

Phân công nhân viên văn phòng cập nhật thông tin qua email và nhóm nội bộ hàng ngày để Hiệu trưởng phân công công việc kịp thời.

Xây dựng nguồn lực và cơ sở vật chất: tham mưu lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một, lãnh đạo địa phương xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp; Kết hợp vận động sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân, doanh nghiệp và các cấp lãnh đạo để bổ sung, cải tạo cơ sở vật chất, xây dựng sân chơi và khu vực trải nghiệm cho trẻ.

Tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về kế hoạch, giải pháp phát triển trường thông qua nhiều hình thức như họp đầu năm, trao đổi trực tiếp và website của trường.

Quản lý và bảo quản tài sản công: xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc quản lý, sử dụng và bảo quản trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đưa tiêu chí bảo quản tài sản vào bảng đánh giá thi đua hàng năm, đồng thời tuyên dương và khen thưởng các cá nhân, nhóm bảo quản tốt cơ sở vật chất; giáo dục trẻ ý thức giữ gìn và sử dụng đồ dùng, thiết bị cẩn thận, kịp thời báo cáo khi có hư hỏng để sửa chữa nhanh chóng.

Sửa chữa và nâng cấp thiết bị: dự toán và triển khai sửa chữa thiết bị máy móc, bàn ghế, kệ để balô, kệ đồ chơi phù hợp, đảm bảo an toàn cho trẻ; tham mưu sửa chữa lớn hoặc thay mới cơ sở vật chất trong giai đoạn hè để chuẩn bị cho năm

học mới 2024 - 2025.

Kiểm tra và bảo trì định kỳ: Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra tình hình cơ sở vật chất tại các lớp, lập tờ trình tham mưu lãnh đạo để có kế hoạch sửa chữa kịp thời; xây dựng lộ trình và xin chủ trương sửa chữa lớn trong năm học 20245 – 2026 theo tình hình thực tế; Các bộ phận báo cáo tài sản hư hỏng không sử dụng được để tiến hành thanh lý, làm hồ sơ xin trang cấp mới để đáp ứng nhu cầu hoạt động của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một tổ chức. Ngoài ra, Ban giám hiệu tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn, sách báo, Internet, cập nhật thông tin mới... để phát huy năng lực chuyên môn trong công tác quản lý. Mỗi đầu năm học, các Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn với các nội dung về bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, kế hoạch BDTX cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Tổ chức các hoạt động dự giờ, dạy tốt, thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm của thành phố... nhằm phát huy năng lực cho đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng

giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, một vài giáo viên lớn tuổi còn ngại trong việc đổi mới một số hoạt động gắn với thực tiễn trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin. Nhân sự không ổn định do bỏ nhiệm, luân chuyển và nhân viên nghỉ việc. [H1-1.7- 01]; **[H1-1.4- 04]**; [H1-1.7- 02]; **[H1-1.1-05]**.

Đầu năm học, nhà trường tổ chức họp hội đồng sư phạm phân công chuyên môn cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên và nhân viên sau khi có sự bàn bạc thống nhất trong Ban giám hiệu. Hiệu trưởng quản lý chung và phụ trách Tổ hành chính, tổ khối Mầm- Nhà trẻ; 01 phó hiệu trưởng phụ trách công tác chăm sóc giáo dục và phụ trách toàn diện khối Chồi, khối Lá; 01 Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng, cơ sở vật chất và phụ trách toàn diện tổ Cấp dưỡng. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường được phân công theo đúng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sở trường. Việc thực hiện giới thiệu, quy hoạch cán bộ quản lý được nhà trường thực hiện nghiêm túc, công khai hàng năm theo đúng quy định của cấp trên. [H1-1.7- 03]; [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05]; [H1-1.7-06].

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường được đảm bảo đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều lệ trường mầm non như (Điều 29: quyền của giáo viên và nhân viên). Được đảm bảo các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, được hưởng lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật. Cán bộ quản lý, giáo viên được cử đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Được hưởng đầy đủ mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo. Được bảo vệ nhân phẩm, danh dự; Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, giới thiệu, đưa vào quy hoạch theo từng năm, từng giai đoạn, đảm bảo được tính kế thừa, tạo động lực trong thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. **[H1-1.7-02]**; **[H1-1.7-05]**; **[H1-1.7-06]**; **[H1-1.1- 05]**; [H1-1.7-07].

2. Điểm mạnh

Trường có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch BDTX, cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, phù hợp tình hình thực tế, đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt việc giới thiệu, quy hoạch cán bộ quản lý trong nhà trường.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được cử tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên lớn tuổi còn ngại trong việc đổi mới một số hoạt động gắn với thực tiễn trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin.

Nhân sự không ổn định do bỏ nhiệm, luân chuyển và nhân viên nghỉ việc.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có kế hoạch khắc phục hạn chế như sau:

Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn phù hợp, nội dung phong phú, hình thức đa dạng phù hợp với điều kiện thực tế, để giúp giáo viên tự tin phát huy năng lực, tự tin hơn, đổi mới sáng tạo trong giảng dạy nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong đơn vị.

Xây dựng và áp dụng phong phú, đa dạng hình thức bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn nhằm giúp đội ngũ giáo viên, nhân viên phát huy được năng lực để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Phó hiệu trưởng, tổ trưởng dự giờ, thao giảng nhận xét, tư vấn nhẹ nhàng, thoải mái để giúp giáo viên lớn tuổi tự tin hơn. Nhà trường tiếp tục bố trí phân công giáo viên lớn tuổi với giáo viên trẻ để có sự hài hòa hỗ trợ nhau trong vận dụng phương pháp, kinh nghiệm và ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Hiệu trưởng tiếp tục xây dựng môi trường làm việc thân thiện, kết hợp tham mưu kịp thời để cải thiện chế độ chính sách cho đội ngũ, nhất là đối với nhân viên kế toán, y tế, văn thư. Tham mưu nhân sự văn thư biên chế hoặc hợp đồng để giảm tải công việc đảm bảo thời gian, sức khỏe hoàn thành công việc. Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ để có nguồn kế thừa đáp ứng yêu cầu công tác trong giai đoạn hiện nay và giai đoạn tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.

Mức 1:

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường.*
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ*
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, đồng thời Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực chăm sóc giáo dục xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục năm học và chỉ đạo tổ khối trưởng, giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục cho từng khối lớp phù hợp độ tuổi. Đồng thời, giáo viên thực hiện soạn giảng kế hoạch hoạt động giáo dục năm, chủ đề, tuần, ngày phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đảm bảo theo quy định Chương trình giáo dục mầm non ban hành tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-

BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra trong đó chú trọng về công tác thực hiện về nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, đề ra nhiều biện pháp và hình thức kiểm tra nhằm đem lại hiệu quả cao nhất như kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất,... Kết quả cuối năm trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một đánh giá đạt hiệu quả thể hiện qua thành tích của các tổ chuyên môn, nhà trường trong các năm học. **[H1-1.1-03]; [H1-1.4-08]; [H1-1.1- 05]; [H1-1.8- 01]; [H1-1.8- 02]; [H1-1.8- 03]; [H1-1.8- 04].**

Nhà trường thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục theo quy định. Đầu năm, Phó hiệu trưởng phụ trách về lĩnh vực chăm sóc giáo dục có trách nhiệm xây dựng, triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục năm học của trường, tổ khối, lớp, phù hợp, kịp thời theo qui định. Đảm bảo khung chương trình 35 tuần/năm học. Tuy nhiên, khi lập kế hoạch giáo dục; kế hoạch năm, tháng một vài nhóm lớp chưa dựa vào tình hình thực tế của nhóm, lớp, đặc điểm của trẻ, các biện pháp thực hiện còn chung chung, chưa thật sự phù hợp nên một vài chỉ tiêu chưa đạt hiệu quả cao. **[H1-1.4-08].**

Các kế hoạch giáo dục trước khi đưa vào thực hiện đều được nhà trường ký duyệt thời điểm đầu năm, hàng tháng, hàng tuần nhằm đánh giá kế hoạch có phù hợp, có đảm bảo yêu cầu theo quy định hay không. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch diễn ra trong thực tế, đánh giá kết quả hoạt động trên trẻ, từ đó rút kinh nghiệm, tiến hành rà soát đánh giá, điều chỉnh kế hoạch hoạt động giáo dục kịp thời phù hợp. Cụ thể trong năm học 2021 - 2022 khi có dịch bệnh Covid-19 xảy ra, nhà trường cũng đã điều chỉnh các kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị. Trong quá trình tổ chức hoạt động giáo viên luôn thực hiện đánh giá trẻ để có hướng điều chỉnh kế hoạch kịp thời. **[H1-1.4-08]; [H1-1.1- 05].**

2. Điểm mạnh

Trường thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, độ tuổi của trẻ, điều kiện thực tế của địa phương và tình hình đội ngũ, cơ sở vật

chất của nhà trường.

Nhà trường đề ra kế hoạch kiểm tra nội bộ, có nhiều biện pháp và hình thức kiểm tra đem lại hiệu quả cao, như kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất. Qua kiểm tra, kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

3. Điểm yếu

Giáo viên khi lập kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày một vài nhóm lớp chưa dựa vào tình hình thực tế của nhóm, lớp, đặc điểm của trẻ, các biện pháp thực hiện còn chung chung, chưa thật sự phù hợp nên một vài chỉ tiêu chưa đạt hiệu quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có biện pháp chỉ đạo:

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể theo từng lứa tuổi phù hợp quy định hiện hành, phù hợp tình hình thực tế của địa phương và đơn vị. Tổ chức rà soát đánh giá và điều chỉnh kịp thời.

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục tiếp tục kiểm tra, đánh giá việc xây dựng kế hoạch giáo dục của các giáo viên, tư vấn kịp thời qua ký duyệt kế hoạch giáo dục. Phó hiệu trưởng xây dựng nội dung bồi dưỡng kỹ năng lập kế hoạch giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cho đội ngũ giáo viên.

Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng kế hoạch trọng tâm năm, tháng phù hợp với điều kiện thực tế của trường, nhóm lớp và trẻ. Đề ra các biện pháp cụ thể cho từng nội dung, chỉ tiêu nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Ký duyệt kế hoạch hàng tháng cần xây dựng, góp ý cho các nhóm lớp những nội dung, biện pháp chưa phù hợp.

4. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm nhà trường kiện toàn lại Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ khi có thay đổi thành viên. Xây dựng kế hoạch Quy chế dân chủ sát với thực tế và điều kiện nhà trường, sau đó triển khai trong Hội nghị Cán bộ viên chức vào đầu năm học. Đưa ra nghị quyết để các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện đúng các quy định trong Quy chế, phát huy quyền làm chủ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Sau mỗi năm học nhà trường tổ chức đánh giá việc “Thực hiện Quy chế dân chủ” và báo cáo kết quả về Phòng Giáo dục và Đào tạo. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường (Chương III Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong quản lý hoạt động giáo dục và theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của bộ trưởng Bộ GDĐT). Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ hoạt động đúng theo quy chế, kế hoạch đã đề ra. Hiệu trưởng và Ban chấp hành công đoàn cơ sở thường xuyên tiếp thu ý kiến đóng góp, giải đáp thắc mắc, đề nghị của công đoàn viên, phát huy vai trò trách nhiệm trong việc tuyên truyền, vận động thực hiện Quy chế dân chủ đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Hội đồng trường giám sát việc thực hiện tuyển sinh, hoạt động giáo dục theo kế hoạch và việc thực hiện các nguồn lực xã hội hóa, phát huy vai trò trách nhiệm

của Ban giám hiệu, cán bộ giáo viên, nhân viên, đoàn thể và tổ chức xã hội trong việc giám sát các hoạt động của nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch đúng mục tiêu giáo dục. Thực hiện giám sát các hoạt động của nhà trường, giám sát việc thực hiện nghị quyết cán bộ viên chức, báo cáo kịp thời theo quy định. Nhà trường thực hiện tốt 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và các chế độ, chính sách của CBGVNV, các nội dung được thông báo tại bảng tin trường, website. Tuy nhiên, một vài giáo viên chưa mạnh dạn tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong các buổi Hội nghị, Đại hội và trong các cuộc họp ở trường. [H1-1.9-01]; **[H1-1.7-07]** [H1-1.9-02]; **[H1-1.1-04]**; **[H1-1.4-08]** **[H1-1.1-05]**; **[H1-1.3-02]**; [H1-1.9-03]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05].

Nhà trường luôn thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chấp hành nội quy, quy chế dân chủ tại cơ sở. Hàng năm, thành lập các tổ Tiếp công dân và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ, thực hiện giải quyết các kiến nghị của cha mẹ trẻ. Trong 05 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá nhà trường không có trường hợp xảy ra khiếu nại, tố cáo nào. **[H1-1.9-03]**; **[H1-1.9-05]** ;**[H1-1.1-05]**.

Ban chỉ đạo quy chế dân chủ hằng năm thực hiện báo cáo tổng kết, chấm điểm các tiêu chí đánh giá, xếp loại về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Thực hiện báo cáo kịp thời theo quy định của cấp trên và lưu trữ các hồ sơ đầy đủ. Kết quả 05 năm liên tục được ban chỉ đạo quy chế dân chủ Phòng GDĐT thành phố Thủ Dầu Một xếp loại xuất sắc. **[H1-1.9-01]**; **[H1-1.1-05]**.

2. Điểm mạnh

Nhà trường hàng năm đều xây dựng kế hoạch quy chế dân chủ cơ sở và triển khai cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến. Thực hiện tốt 3 công khai Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, công khai các chế độ, chính sách của CBGVNV, thông báo bảng tin trường, website của nhà trường.

Nhà trường luôn thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Trong 05 năm qua không xảy ra khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện các báo cáo và chấm điểm đánh giá xếp loại kịp thời, đúng quy định gửi về Ban chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một và được công nhận xuất sắc.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên chưa mạnh dạn tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong các buổi Hội nghị, Đại hội và trong các cuộc họp ở trường.

5. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 Hiệu trưởng trên cơ sở phát huy điểm mạnh và có kế hoạch khắc phục hạn chế:

Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tiếp tục phát huy vai trò trách nhiệm, thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức chi bộ Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của người Bí thư, Hiệu trưởng và của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Phát huy quyền làm chủ của CBGVNV góp phần nâng cao chất lượng của nhà trường.

Tiếp tục nghiên cứu Nghị định 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quy chế dân chủ trong nhà trường.

Lãnh đạo nhà trường phối hợp với BCH CĐCS động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để CBGVNV mạnh dạn hơn trong quá trình tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường giúp cho việc thực hiện quy chế dân chủ đạt hiệu quả cao hơn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường. Chú trọng xây dựng trường mầm non hạnh phúc, môi trường làm việc thân thiện, ghi nhận những đóng góp của CBGVNV nhà trường và giải đáp kịp thời những thắc mắc để giáo viên, nhân viên an tâm công tác. Thực hiện trách nhiệm đi đôi với quyền lợi.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với công an phường để đảm bảo an ninh trật tự. Chi bộ đề ra nghị quyết đề toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên và nhân viên của trường nghiêm túc thực hiện đảm bảo an toàn trật tự theo Thông tư 124/2021/TT-BCA quy định khu dân cư, xã, phường cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn An toàn về an ninh, trật tự. Bảo vệ trực gác 24/24 giờ bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội; Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích được lồng ghép trong

Ban “Chăm sóc sức khỏe xây dựng trường học an toàn, thân thiện”, thực hiện đánh giá bằng kiểm 2 lần/năm và được UBND thành phố cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Thường xuyên kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ để kịp thời cải thiện cơ sở vật chất, môi trường giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường; Để đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ tại đơn vị nhà trường đã xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy và đã được Công an Thành phố Thủ Dầu Một phê duyệt và phối hợp tổ chức tập huấn cho đội PCCC cơ sở của trường. Thực hiện theo phương án nhà trường rà soát qua công tác kiểm tra và tham mưu kinh phí sửa chữa kịp thời các thiết bị để đảm bảo hoạt động tốt. Nhà trường lập hồ sơ đầy đủ theo quy định và khắc phục kịp thời những hạn chế sau đợt tự kiểm tra của nhà trường và kiểm tra của Công an Thành phố Thủ Dầu Một. Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch phòng, chống thảm họa thiên tai phù hợp tình hình thực tế và triển khai đến toàn thể CBGVNV thực hiện nghiêm túc; bên cạnh đó để phòng tránh nguy cơ các dịch bệnh có thể xảy ra, nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống dịch bệnh và có quy chế phối hợp với y tế phường Phú Mỹ kết hợp tuyên truyền phòng chống dịch bệnh qua bản tin, lồng ghép qua các buổi họp cha mẹ trẻ, thực hiện tổng vệ sinh phòng bệnh sốt xuất huyết. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm rất được chú trọng và quan tâm, đầu năm trường thực hiện ký cam kết “Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm” với Trung tâm y tế Thành Phố, thành lập Tổ tự quản có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện nghiêm túc và xuyên suốt. Phó hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực chăm sóc nuôi dưỡng và đội ngũ cấp dưỡng đều qua lớp kiến thức VSATTP có giấy chứng nhận. Nhà trường lựa chọn và ký hợp đồng với các công ty cung ứng thực phẩm có đủ tư cách pháp nhân và được cơ quan cấp trên thẩm duyệt. Thực hiện nghiêm túc 3 bước kiểm thực, lưu mẫu thức ăn theo quy định; Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong đơn vị, tham gia các lớp tập huấn do ngành cấp trên tổ chức. Tất cả các phương án, kế hoạch đều được triển khai cho CBGVNV qua các cuộc họp hội đồng có nội dung triển khai kế hoạch; Ngoài ra,

nhà trường thực hiện tuyên truyền với cha mẹ trẻ phòng chống dịch bệnh cho trẻ, đảm bảo vệ sinh môi trường sạch sẽ, nguy cơ và cách phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. Giáo dục trẻ biết cách phòng và tránh các tai nạn thương tích phù hợp với độ tuổi qua lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày. Thường xuyên quán triệt giáo viên bao quát, quản trẻ mọi lúc, mọi nơi đảm bảo an toàn cho trẻ. Tuy nhiên, một vài giáo viên, nhân viên đôi khi còn chủ quan trong sử dụng thiết bị điện, chưa tắt điện kịp thời khi không sử dụng và trước khi ra về. [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05]; [H1-1.10-06]; [H1-1.10-07]; [H1-1.10-08]; **[H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]**.

Nhà trường bố trí hộp thư góp ý gần cổng trường nơi cha mẹ trẻ thường xuyên ra vào, dễ nhìn thấy. Mở hộp thư góp ý 2 tuần 1 lần, thành phần có Ban giám hiệu nhà trường, Công đoàn và Thanh tra nhân dân, lập biên bản lưu theo quy định. Ban giám hiệu nhà trường luôn sẵn sàng lắng nghe, tiếp nhận, xử lý kịp thời khi có phản ánh của cha mẹ trẻ. Thực hiện theo quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Công an phường, tất cả trẻ và CBGVNV nhà trường được đảm bảo an toàn trong phạm vi nhà trường. Để ngăn chặn, phòng ngừa kịp thời các biểu hiện về bạo lực học đường, đảm bảo an ninh trật tự nhà trường thường xuyên thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin kịp thời thông qua đường dây nóng của nhà trường, cũng như thư góp ý của cha mẹ trẻ, người dân. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và triển khai thực hiện. Ngoài ra, thông qua các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn BGH nhà trường luôn đưa ra những nhận xét, đánh giá và xử lý nghiêm các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự để từ đó có các biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. **[H1-1.9-03]; [H1-1.10-01]; [H1-1.8-04]; [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.9-05]**.

Trong 5 năm qua nhà trường không xảy ra hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. 100% CBGVNV nữ và trẻ em được đảm bảo an toàn, được tham gia khám sức khỏe định kỳ theo quy định và đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định.

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng đầy đủ phương án, kế hoạch theo quy định, đảm bảo thực hiện tốt an ninh trật tự, an toàn cho trẻ, quan tâm đến công tác tuyên truyền phòng tránh dịch bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh tệ nạn xã hội. Tổ chức diễn tập PCCC cho CBGVNV trong trường thường xuyên hàng năm. Bếp ăn được trang bị đầy đủ trang thiết bị và xây dựng theo quy cách đảm bảo bếp một chiều, thực hiện nghiêm túc kiểm thực 3 bước và được Trung tâm y tế thành phố cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Trong 5 năm qua không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh trong nhà trường.

Nhà trường tổ chức đầy đủ và nghiêm túc các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn để kịp thời phòng ngừa các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự để từ đó có các biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. 100% trẻ được bảo an toàn tuyệt đối trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên, nhân viên đôi khi còn chủ quan trong sử dụng thiết bị điện, chưa tắt điện kịp thời khi không sử dụng và trước khi ra về.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo Hiệu trưởng thực hiện các biện pháp:

Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị thực hiện các biện pháp phòng chống cháy nổ, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí qua những việc làm hàng ngày. Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt, hội họp của đơn vị.

Đồng thời đưa vào nội quy, quy chế làm việc của trường, tiêu chuẩn thi đua. Ban giám hiệu nhà trường làm gương trong thực hiện công tác PCCC và thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1

Điểm mạnh

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017 - 2020 và giai

đoạn 2019 - 2025 phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường, có tính khả thi cao và đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một phê duyệt.

Hàng năm căn cứ vào kế hoạch chiến lược phát triển, nhà trường đã cụ thể hóa qua các kế hoạch với các mục tiêu, biện pháp cụ thể, được công khai niêm yết cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ trẻ và được sự nhất trí cao. Đồng thời nhà trường đã định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh kịp thời để đưa ra được các giải pháp giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhằm phân đầu đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

Nhà trường đã thành lập Hội đồng trường và các hội đồng khác, cơ cấu đầy đủ thành phần, đúng số lượng theo quy định Điều lệ trường mầm non, có sự phối hợp hoạt động chặt chẽ trong thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm học nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Hội đồng trường xây dựng quy chế hoạt động, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hội đồng và đề ra mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học công khai, dân chủ. Trong quá trình hoạt động để nâng cao hiệu quả các hội đồng trong nhà trường được định kì rà soát đánh giá và rút kinh nghiệm.

Trường có Chi bộ đảng và các tổ chức: Công đoàn cơ sở, Chi đoàn thanh niên, Chi hội khuyến học. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đúng theo qui định của Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức, đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và xã hội, hàng năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được những thành tích tiêu biểu.

Nhà trường có cơ cấu tổ chức và các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

Các tổ chuyên môn xây dựng đầy đủ kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm học và thực hiện sinh hoạt theo quy định giúp hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ ngày càng đạt hiệu quả. Hàng năm, các tổ chuyên môn đã mạnh dạn đề xuất và thực hiện được chuyên đề trọng tâm có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả

giáo dục. Các tổ thực hiện đạt hiệu quả cao chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025, gắn với “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

Các lớp học và số trẻ được phân chia đúng độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non, 100% nhóm - lớp được tổ chức bán trú. Trường có không quá 20 nhóm lớp.

Lớp có trẻ khuyết tật không quá 2 dạng tật, trẻ được quan tâm tạo điều kiện để phát triển phù hợp với khả năng và độ tuổi của trẻ. Trẻ có sự tiến bộ, tham gia hòa nhập tốt cùng bạn.

Nhà trường có đủ hồ sơ theo qui định, thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.

Nhà trường có lập dự toán, phân bổ dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo qui định; qui chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản phục vụ các hoạt động giáo dục có hiệu quả. Nhà trường có xây dựng kế hoạch để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Thực hiện đúng quy định và hiệu quả Nghị quyết số: 01/2023/NQ-HĐND, ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương góp phần cải thiện đời sống giúp giáo viên, nhân viên yên tâm công tác hơn.

Trường có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch BDTX, cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, phù hợp tình hình thực tế, đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt việc giới thiệu, quy hoạch cán bộ quản lý trong nhà trường.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được cử tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định.

Trường thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành,

độ tuổi của trẻ, điều kiện thực tế của địa phương và tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất của nhà trường.

Nhà trường đề ra kế hoạch kiểm tra nội bộ, có nhiều biện pháp và hình thức kiểm tra đem lại hiệu quả cao, như kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất. Qua kiểm tra, kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Nhà trường hàng năm đều xây dựng kế hoạch quy chế dân chủ cơ sở và triển khai cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến. Thực hiện tốt 3 công khai Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, công khai các chế độ, chính sách của CBGVNV, thông báo bảng tin trường, website của nhà trường.

Nhà trường luôn thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Trong 05 năm qua không xảy ra khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện các báo cáo và chấm điểm đánh giá xếp loại kịp thời, đúng quy định gửi về Ban chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một và được công nhận xuất sắc.

Nhà trường xây dựng đầy đủ phương án, kế hoạch theo quy định, đảm bảo thực hiện tốt an ninh trật tự, an toàn cho trẻ, quan tâm đến công tác tuyên truyền phòng tránh dịch bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh tệ nạn xã hội. Tổ chức diễn tập PCCC cho CBGVNV trong trường thường xuyên hàng năm. Bếp ăn được trang bị đầy đủ trang thiết bị và xây dựng theo quy cách đảm bảo bếp một chiều, thực hiện nghiêm túc kiểm thực 3 bước và được Trung tâm y tế thành phố cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Trong 5 năm qua không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh trong nhà trường.

Nhà trường tổ chức đầy đủ và nghiêm túc các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn để kịp thời phòng ngừa các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự để từ đó có các biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. 100% trẻ được bảo an toàn tuyệt đối trong nhà trường.

Điểm yếu

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường chưa nhận được sự quan tâm

manh mẽ của phần lớn cha mẹ trẻ.

Một số thành viên trong các hội đồng có sự thay đổi theo nhiệm kỳ do luân chuyển công tác, một vài thành viên chưa thật sự mạnh dạn đóng góp, đề xuất các biện pháp trong việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường.

Số lượng đoàn viên của chi đoàn còn ít, hiện có 03 giáo viên còn tuổi đoàn, đoàn viên đều là nữ, đa số đoàn viên trong độ tuổi mang thai, có con nhỏ. Vì vậy, số lượng đoàn viên Chi đoàn chưa tham gia đầy đủ tất cả hoạt động do đoàn phường phát động.

Nội dung sinh hoạt chuyên đề của một vài tổ chuyên môn chưa thật phong phú, một số cá nhân chưa thường xuyên tham gia đóng góp ý kiến để góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Do địa bàn phường Phú Mỹ chỉ có 01 trường mầm non công lập với quy mô 17 nhóm lớp nên không đảm bảo hết nhu cầu gửi trẻ tại trường. Vì vậy một số lớp có số trẻ cao hơn một vài trẻ so với quy định.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật chưa đa dạng về hình thức và đi sâu vào nội dung từng loại tật đối với trẻ, một số giáo viên chưa thật sự linh hoạt khi vận dụng phương pháp để tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ khuyết tật.

Năm học 2023 - 2024, nhà trường không có nhân viên văn thư riêng, do nhân viên kế toán mới hợp đồng năm học 2023 - 2024 kiêm nhiệm nên việc xử lý, lưu trữ các văn bản đôi khi chưa khoa học, kịp thời.

Một số thiết bị điện tử và bàn ghế, kệ của trẻ được cấp sử dụng nhiều năm nay (từ năm 2013 - 2014 đến nay) chưa được trang cấp mới, hư hỏng nên phải sửa chữa nhiều hàng năm.

Một vài giáo viên lớn tuổi còn ngại trong việc đổi mới một số hoạt động gắn với thực tiễn trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin. Nhân sự không ổn định do bổ nhiệm, luân chuyển và

nhân viên nghỉ việc.

Giáo viên khi lập kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày một vài nhóm lớp chưa dựa vào tình hình thực tế của nhóm, lớp, đặc điểm của trẻ, các biện pháp thực hiện còn chung chung, chưa thật sự phù hợp nên một vài chỉ tiêu chưa đạt hiệu quả cao.

Một vài giáo viên chưa mạnh dạn tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong các buổi Hội nghị, Đại hội và trong các cuộc họp ở trường.

Một vài giáo viên, nhân viên đôi khi còn chủ quan trong sử dụng thiết bị điện, chưa tắt điện kịp thời khi không sử dụng và trước khi ra về.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	10	10	05
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	10	10	05
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0%	0%	0%

TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ TRẺ

Mở đầu

Cán bộ quản lý nhà trường đạt các yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường mầm non và có năng lực để triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Giáo viên đạt các yêu cầu về trình độ đào tạo theo quy định của Điều lệ trường mầm non, có đầy đủ phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức cơ bản về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật; thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo; thực hiện nghiêm túc việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; vận dụng sáng tạo, có hiệu quả các phương pháp giáo dục và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo

dục. Cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường được đánh giá xếp loại hàng năm và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định của pháp luật. Trường mầm non Hoa Mai thực hiện tốt các văn bản theo quy định có liên quan đến công tác quy hoạch cán bộ quản lý. Nội bộ nhà trường đoàn kết tốt, luôn nêu cao tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ đó đã thúc đẩy các hoạt động của nhà trường ngày càng đi lên, phát triển vững mạnh.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định.*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên.*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 1 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.*

1. Mô tả hiện trạng

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có nhiều năm công tác trong ngành. Trong đó: Hiệu trưởng có 25 năm công tác, trong đó có 14 năm là giáo viên dạy lớp, 11 năm làm công tác quản lý. Có trình độ Thạc sĩ Quản lý giáo dục, đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, có bằng trung cấp lý luận chính trị, có chứng chỉ B Tin học ứng dụng và Văn bằng 2 ngôn ngữ Anh. Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tổ chức và kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà trường, chuyên môn vững vàng, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được địa phương, đồng nghiệp và cha mẹ

trẻ tín nhiệm; Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục: Nguyễn Thị Mỹ Diễm có 11 năm công tác trong đó làm quản lý 02 năm, có trình độ Đại học sư phạm mầm non, đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và Trung cấp chính trị. Có chứng chỉ B tin học ứng dụng và chứng chỉ B Anh văn. Phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình trong công việc, nắm vững chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng: Huỳnh Thị Nhị có 28 năm công tác trong đó có 21 năm là giáo viên và 7 năm làm công tác quản lý. Có trình độ Đại học sư phạm mầm non, Trung cấp chính trị và đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý có chứng chỉ B Tin học ứng dụng và chứng chỉ A Anh văn. Nhiều năm liền Hiệu trưởng được UBND thành phố Thủ Dầu Một công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, được tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đạt Bằng khen của UBND Tỉnh năm học 2021 -2022, 2022 - 2023, chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh năm học 2022 - 2023 và đạt được nhiều thành tích tiêu biểu được Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Tỉnh, UBND Thành phố và địa phương khen tặng. Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục nhiều năm liền được UBND Thành phố khen, đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2022 - 2023; Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tặng giấy khen. Tuy nhiên, phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục mới bổ nhiệm được 02 năm, chưa có nhiều kinh nghiệm đang theo học lớp Trung cấp chính trị hệ tập trung trùng với thời điểm công tác tại trường nên chưa có nhiều thời gian để tiếp cận, sâu sát thực tế tại đơn vị; phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng chưa có các giải pháp nổi trội để đạt hiệu quả cao trong công tác phụ trách, nên đôi khi xử lý công việc chưa linh hoạt. **[H1-1.7-03]; [H1-1.4-01]; [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02].**

Hàng năm, Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được đánh giá chuẩn theo đúng quy định Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường mầm non. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đều đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trở lên theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non. Trong giai đoạn 05 năm đánh giá

từ năm 2019 - 2020 đến năm 2020- 2021 được đánh giá mức khá trở lên, 4 năm từ 2020 - 2021 đến nay Ban giám hiệu được lãnh đạo phòng giáo dục đánh giá xếp loại Tốt. [H2-2.1-03].

Kết quả chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Năm học	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục	Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng
2019 – 2020	Tốt (cô Mai)	Tốt (cô Châu)	Khá (cô Nhị)
2020 – 2021	Tốt (cô Mai)	Tốt (cô Châu)	Tốt (cô Nhị)
2021 – 2022	Tốt (cô Mai)	Tốt (cô Châu)	Tốt (cô Nhị)
2022 – 2023	Tốt (cô Mai)	Tốt (cô Diễm)	Tốt (cô Nhị)
2023 – 2024	Tốt (cô Mai)	Tốt (cô Diễm)	Tốt (cô Nhị)

Trong những năm qua, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định của ngành do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức, thực hiện nghiêm túc chương trình học BDTX dành cho Cán bộ quản lý và được công nhận hoàn thành hàng năm được tham gia các lớp bồi dưỡng về lý luận về chính trị theo thông báo hoặc các văn bản triệu tập của ngành, có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu công tác. Ban giám hiệu thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động trong nhà trường, được sự tin nhiệm của giáo viên, nhân viên, phụ huynh và trẻ. Kết quả qua các đợt lấy ý kiến nhận xét, góp ý cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đều đạt kết quả cao định kỳ trường thực hiện hồ sơ quy trình bổ nhiệm lại tại trường theo quy định. [H2-2.1-04].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường đạt trình độ trên chuẩn; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiều năm liên tục làm công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong ngành, có năng lực tổ chức quản lý các hoạt động trong nhà trường, có phẩm chất đạo đức tốt, tạo được uy tín với đồng nghiệp, trẻ và phụ huynh

3. Điểm yếu

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục mới bổ nhiệm được 02 năm, chưa có nhiều kinh nghiệm, do tham gia học tập trung lớp trung cấp chính trị nên chưa có nhiều thời gian để tiếp cận, sâu sát thực tế tại đơn vị; phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng chưa có các giải pháp nổi trội để đạt hiệu quả cao trong công tác xử lý công việc chưa linh hoạt và tự tin.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh, đồng thời có biện pháp:

Xây dựng và điều chỉnh quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các phó hiệu trưởng cụ thể, phù hợp hơn theo năng lực. Hiệu trưởng tư vấn, hỗ trợ phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục và phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng sắp xếp thời gian hợp lý, khắc phục khó khăn, linh hoạt trong công việc, chủ động, tích cực nghiên cứu kỹ tài liệu, văn bản chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới để nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn đồng thời nâng cao hiệu quả tổ chức sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra, tư vấn cho giáo viên, nhân viên.

Hiệu trưởng sắp xếp thời gian cùng với Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn dự giờ giáo viên, cấp dưỡng. Tạo điều kiện cho Phó hiệu trưởng được chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm của các đồng nghiệp đi trước qua các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm. Phát huy năng lực sở trường của mỗi phó hiệu trưởng. Thống nhất trong công tác quản lý, chỉ đạo. Phó hiệu trưởng phụ trách từng lĩnh vực có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác nuôi dưỡng và giáo dục.

Khuyến khích Phó hiệu trưởng tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, nêu cao tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu để có các giải pháp trong lĩnh vực phụ trách nhằm nâng cao hiệu quả công tác; sâu sát tình hình nhà trường, linh hoạt, chủ động xử lý công việc, vẫn đảm bảo theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

- a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn.
- c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

- a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%.
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Thực hiện theo quy định về việc hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Cuối năm học 2023 - 2024 đội ngũ giáo viên của trường mầm non Hoa Mai là 35 giáo viên phụ trách 17 nhóm, lớp với 540 trẻ. Được bố trí 02 giáo viên/1 nhóm-lớp, phân công đúng trình độ đào tạo,

phát huy được năng lực, sở trường đảm bảo để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Năm học 2024 – 2025 có 35 giáo viên (01 biệt phái về Phòng GDĐT), phụ trách 17 nhóm lớp được bố trí 2 giáo viên 1 lớp, tổng số học sinh 530 có 31 trẻ /1 lớp. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành quy định nhà trường, quy chế chuyên môn. Trong 05 năm liên tục, năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024 nhà trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Tuy nhiên, một vài giáo viên có lúc chưa yên tâm công tác, chưa tâm huyết trong công việc do điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn và do áp lực về thời gian công việc. **[H1-1.7-04]; [H1-1.3-02]; [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02].**

Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác, 94,29% giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên (cao đẳng). Có 25/35 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, tỉ lệ 71,43%. Hiện tại có 02 giáo viên trình độ Trung cấp mầm non đang tham gia học lớp Đại học mầm non (2023) để nâng chuẩn theo lộ trình đến năm 2030 (Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở). Trong 05 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá giáo viên đạt trình độ trên chuẩn cụ thể mỗi năm học như sau:

Kết quả trình độ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn:

Năm học	Số lượng giáo viên	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
2019 - 2020	36	5 Tỉ lệ: 13,89%	16 Tỉ lệ: 44,44%	15 Tỉ lệ: 41,67%	36 Tỉ lệ: 100%	31 Tỉ lệ: 86,11
2020 - 2021	36	4 Tỉ lệ: 11,11%	14 Tỉ lệ: 38,89%	18 Tỉ lệ: 59%	32 Tỉ lệ: 88,89%	18 Tỉ lệ: 59%

2021 - 2022	33	3 Tỉ lệ: 9,09%	10 Tỉ lệ: 30,3%	20 Tỉ lệ: 60,61%	30 Tỉ lệ: 90,91%	20 Tỉ lệ: 60,61%
2022 - 2023	32	2 Tỉ lệ: 6,25%	9 Tỉ lệ: 28,13%	21 Tỉ lệ: 65,63%	30 Tỉ lệ: 93,75%	21 Tỉ lệ: 65,63%
2023 - 2024	32	2 Tỉ lệ: 6,25%	9 Tỉ lệ: 28,13%	21 Tỉ lệ: 65,63%	30 Tỉ lệ: 93,75%	21 Tỉ lệ: 65,63%
2024 – 2025 (tháng 11/2024)	35	2 Tỉ lệ: 5,71%	8 Tỉ lệ: 22,86%	25 Tỉ lệ: 71,43%	33 Tỉ lệ: 94,29%	25 Tỉ lệ: 65,71%

Trình độ trên chuẩn của giáo viên được duy trì, ổn định và tăng dần theo lộ trình hàng năm, giáo viên tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ để đạt chuẩn theo quy định. **[H1-1.7-04]; [H2-2.2-03]; [H1-1.1-05].**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 28/2018/TT- BGDDT ngày 28/10/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành về Chuẩn nghề nghiệp GVMN. 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp cuối mỗi năm học. Trong 05 năm liên tục từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023 - 2024 tỉ lệ chuẩn nghề nghiệp GVMN xếp loại khá trở lên đạt 100 %. Trong đó, năm học 2023- 2024, xếp loại Tốt: 16 giáo viên, đạt tỉ lệ 45,71%; Xếp loại khá: 19 giáo viên, đạt tỉ lệ 54,29%. Cụ thể kết quả đánh giá 05 như sau:

Năm học	Số lượng GV	Tốt		Khá		Đạt		không đạt		Đạt mức khá trở lên
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	
2019 -	36	13/36	36,11%	23/36	63,89%	0/36	0%	0	0%	100%

2020										
2020 - 2021	35 (01GV t1/202)	14/35	40%	21/35	60%	0/35	0%	0	0%	100%
2021 - 2022	33	16/33	48,48%	17/33	51,52%	0/33	0%	0	0%	100%
2022 - 2023	32	17/32	53,13%	15/32	46,88%	0/32	0%	0	0%	100%
2023 - 2024	35 (3 GV HĐ)	16/35	45,71%	19/35	54,29%	0/35	0%	0	0%	100%

Tuy nhiên, giáo viên hợp đồng chưa có nhiều kinh nghiệm nên chưa mạnh dạn, tự tin khi tổ chức hoạt động giáo dục. Tỷ lệ giáo viên đánh giá chuẩn nghề nghiệp xếp loại tốt hàng năm chưa ổn định trong các năm học. [H2-2.2-04].

2. Điểm mạnh

100 % Giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn từ trung cấp trở lên, trong đó có 65,71% trên chuẩn. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn tăng dần theo lộ trình trong 05 năm

Tỷ lệ giáo viên xếp loại khá, tốt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt 100%, trong đó tốt 45,71%, Không có giáo viên xếp loại chưa đạt trong đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên có lúc chưa yên tâm công tác, chưa tâm huyết trong đầu tư soạn giảng do điều kiện kinh tế gia đình, thời gian và áp lực trong công việc. Giáo viên hợp đồng chưa có nhiều thời gian công tác nên chưa có kinh nghiệm chính vì vậy chưa mạnh dạn, tự tin khi tổ chức hoạt động giáo dục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo hiệu trưởng tiếp tục phát huy

điểm mạnh trong đội ngũ CBGVNV nhà trường đồng thời có các biện pháp khắc phục hạn chế. Cụ thể:

Hiệu trưởng quan tâm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cùng với công đoàn nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đội ngũ giáo viên, đảm bảo kỷ cương, nề nếp. Chỉ đạo bộ phận kế toán thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ giáo viên. Tạo điều kiện để giáo viên được học tập nâng cao trình độ từ trung cấp học lên Đại học là 2 giáo viên dự kiến hoàn thành vào năm 2026, thực hiện tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch cán bộ quản lý.

Nắm bắt tình hình thực tế, tham mưu kịp thời các chế độ chính sách cho giáo viên mầm non, tham mưu về công tác nhân sự để đảm bảo giáo viên trên mỗi lớp, góp phần giảm tải áp lực công việc cho giáo viên. Có kế hoạch tìm nguồn hợp đồng khi thiếu giáo viên.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể địa phương, các ngân hàng chính sách... tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên vay vốn cải thiện đời sống. Vận động giáo viên khắc phục khó khăn, yên tâm công tác. Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt lễ hội tại trường tạo không khí vui tươi, đầm ấm giúp gắn kết đội ngũ, tạo động lực phấn đấu, phát triển.

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục xây dựng kế hoạch:

Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu cần bồi dưỡng của giáo viên. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng rút kinh nghiệm. Tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

Bồi dưỡng khuyến khích yêu cầu giáo viên ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động giáo dục, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp học kết hợp tự học, tự rèn nâng cao năng lực chuyên môn, tin học, ngoại ngữ. Mạnh dạn tiếp cận, vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như Steam/Stem trong chương trình giáo dục mầm non phù hợp, hiệu quả.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên nòng cốt hỗ trợ cho

giáo viên hợp đồng để phát huy hiệu quả, nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục. Đồng thời giúp giáo viên vững vàng trong chuyên môn, nâng cao chất lượng thực hiện các tiêu chí trong đánh giá chuẩn GVMN.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đảm bảo theo quy định, đúng thực chất và ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, tăng tỉ lệ xếp loại tốt.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công.

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực.

c) Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo qui định.

b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

b) Hàng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm nhà trường lập nhu cầu biên chế sát với tình hình thực tế, tham mưu kịp thời với lãnh đạo Phòng giáo dục và Đào tạo hiện tại trong thời điểm tự đánh giá nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định tại khoản 3 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo và Bộ nội vụ, quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trường có 18 nhân viên: 01 kế toán, 01 nhân viên y tế kiêm nhiệm

thủ quỹ, 1 văn thư, 03 bảo vệ, 02 phục vụ, 10 cấp dưỡng. Tuy nhiên, trường quy mô hạng 1, có 17 nhóm lớp, tình hình đội ngũ nhân viên ổn định **[H1- 1.7-03]; [H1- 1.7-04]; [H2-2.2-01]**.

Nhân viên của trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, hợp lý theo năng lực. Nhân viên có trình độ đáp ứng theo nhiệm vụ được phân công. Kế toán có trình độ chuyên môn đại học kế toán, nhân viên y tế có trình độ Trung cấp điều dưỡng, nhân viên cấp dưỡng được cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức cấp dưỡng ATTP và tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chuyên môn do nhà trường tổ chức hàng tháng.

Văn thư mới nên việc xử lý văn bản theo đúng thể thức quy định, sắp xếp một số hồ sơ có lúc còn hạn chế. **[H2-2.3-01]; [H2-2.2-01]; [H1-1.7- 03]; [H2-2.2-03]**.

Nhân viên của trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định. Mỗi thành viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao: Y tế trường có ý thức trách nhiệm, đảm bảo tốt việc chăm sóc và phục vụ sức khỏe cho các cháu, không để xảy ra dịch bệnh, thực hiện tuyên truyền với các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng về công tác phòng bệnh chăm sóc sức khỏe, qua bảng tin và phát loa tại trường, liên hệ y tế địa phương khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ, phối hợp trong công tác phòng chống dịch bệnh. Kế toán thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ công tác tài chính, thực hiện đúng theo chỉ đạo, lưu giữ hồ sơ đầy đủ, thông tin báo cáo, công khai kịp thời. Đội ngũ nhân viên nhiệt tình trong công việc, phối hợp hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cuối năm học trường không có nhân viên nào đánh xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá trường không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Hàng năm nhà trường sắp xếp tạo điều kiện về thời gian để cấp dưỡng đều được tham gia lớp tập huấn vệ sinh an toàn thực phẩm, lớp bồi dưỡng kiến thức cấp dưỡng. **[H2-2.2-02]; [H2-2.1-01]; [H2-2.3-01]**.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi

duỡng và giáo dục trẻ như kế toán, nhân viên y tế, văn thư, bảo vệ, cấp dưỡng... nhân viên của trường có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc 100%. Nhân viên cấp dưỡng có chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm 100% (10/10 CD).

3. Điểm yếu

Tình hình đội ngũ nhân viên không ổn định nên cũng gặp khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ. Kế toán kiêm nhiệm văn thư nên còn lúng túng việc xử lý văn bản theo đúng thể thức quy định, sắp xếp một số hồ sơ còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 những năm học tiếp theo Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và có biện pháp:

Đầu năm học đã được Phòng GDĐT viên chức tuyển văn thư về công tác tại trường. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhân viên văn thư mới để kịp thời nắm bắt quy trình phân loại hồ sơ sổ sách, lưu trữ theo quy định chuyên môn, quy định hiện hành. Xây dựng kế hoạch, nhu cầu biên chế hàng năm phù hợp với quy mô của trường.

Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích kế toán tiếp tục nghiên cứu các văn bản, quy định về tài chính theo quy định hiện hành để đảm thực hiện nhiệm vụ tài chính kế toán theo đúng quy định, làm tốt công tác tham mưu cho hiệu trưởng nhà trường trong quản lý tài chính, tài sản.

Văn thư sắp xếp công việc hợp lý để tự học tự rèn, thực hiện đúng thể thức văn bản, lưu trữ hồ sơ theo quy định, tham gia học lớp đào tạo nghiệp vụ văn thư nhằm đáp ứng vị trí việc làm và thực hiện công việc hiệu quả hơn.

Ban giám hiệu nhà trường quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện để nhân viên hoàn thành tốt công tác kiêm nhiệm. Phân công các phó hiệu trưởng chủ động hơn trong việc cập nhật mail và thực hiện chế độ báo cáo. Sinh hoạt Tổ văn phòng, tổ Cấp dưỡng sinh hoạt chuyên môn theo quy định, đầu tư vấn nội dung, hình thức để nhân viên trong tổ được rút kinh nghiệm, bồi dưỡng chuyên môn kịp thời.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 2.

Điểm mạnh

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường đạt trình độ trên chuẩn; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiều năm liên tục làm công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong ngành, có năng lực tổ chức quản lý các hoạt động trong nhà trường, có phẩm chất đạo đức tốt, tạo được uy tín với đồng nghiệp, trẻ và phụ huynh.

100 % Giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn từ trung cấp trở lên, trong đó có 65,71% trên chuẩn. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn tăng dần theo lộ trình trong 05 năm

Tỉ lệ giáo viên xếp loại khá, tốt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt 100%, trong đó tốt 45,71%, không có giáo viên xếp loại chưa đạt trong đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ như kế toán, nhân viên y tế, văn thư, bảo vệ, cấp dưỡng... nhân viên của trường có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc 100%. Nhân viên cấp dưỡng có chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm 100% (10/10 CD).

Điểm yếu

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục mới bổ nhiệm được 02 năm, chưa có nhiều kinh nghiệm, do tham gia học tập trung lớp trung cấp chính trị nên chưa có nhiều thời gian để tiếp cận, sâu sát thực tế tại đơn vị; phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng chưa có các giải pháp nổi trội để đạt hiệu quả cao trong công tác xử lý công việc chưa linh hoạt và tự tin.

Một vài giáo viên có lúc chưa yên tâm công tác, chưa tâm huyết trong đầu tư soạn giảng do điều kiện kinh tế gia đình, thời gian và áp lực trong công việc. Giáo viên hợp đồng chưa có nhiều thời gian công tác nên chưa có kinh nghiệm chính vì vậy chưa mạnh dạn, tự tin khi tổ chức hoạt động giáo dục.

Tình hình đội ngũ nhân viên không ổn định nên cũng gặp khó khăn khi thực

hiện nhiệm vụ. Kế toán kiêm nhiệm văn thư nên còn lúng túng việc xử lý văn bản theo đúng thể thức quy định, sắp xếp một số hồ sơ còn hạn chế.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	03	03	03
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	0	0	0
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0%	0%	0%

TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ

Mở đầu

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Trường Mầm non Hoa Mai được xây dựng mới với quy mô 20 lớp đưa vào hoạt động năm học 2013 - 2014, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ học bán trú. Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi được trang cấp và đồ dùng, đồ chơi tự làm được khai thác và sử dụng hiệu quả, đây là điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu Phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi.

Nhà trường có diện tích khuôn viên và sân vườn đảm bảo theo quy định. Diện tích đất rộng, các công trình được xây dựng kiên cố. Khuôn viên trường được xây dựng tường rào vững chắc, có sân chơi rộng, đáp ứng được yêu cầu hoạt động vui chơi ngoài trời.

Khối phòng hành chính quản trị, các phòng học, phòng sinh hoạt chung, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật, bếp ăn được thiết kế đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

Nhà trường đã sử dụng và quản lý tốt các nguồn kinh phí, quản lý cơ sở vật chất theo đúng quy định. Trong năm, trường vận động các nguồn lực xã hội hóa để tập trung hỗ trợ tốt trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn.

Mức 1:

a) Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;

b) Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;

c) Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.

Mức 2:

a) Diện tích xây dựng công trình hoặc diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;

b) Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;

c) Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).

Mức 3:

Sân chơi có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài trời danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường được xây dựng trường với quy mô 20 lớp học, có các phòng

chức năng, đảm bảo phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đi học. Diện tích đất là $8.857,1\text{m}^2/540$ trẻ, bình quân $16,402\text{ m}^2/1$ trẻ, diện tích sử dụng đất bình quân tối thiểu trên 1 trẻ mầm non, đảm bảo quy định theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 Thông tư ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Diện tích xây dựng tầng trệt là $2.314,53\text{m}^2$ chiếm 28% trên tổng diện tích đất. Diện tích sàn xây dựng 2 tầng là 4042m^2 . Diện tích sân vườn là $4.303,75\text{m}^2$, chiếm 52%. Đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011 về yêu cầu thiết kế trường mầm non, sân chơi có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia chơi. Do diện tích đất thay đổi (diện tích cũ là 5694.0 m^2) nên nhà trường đã thực hiện quy trình theo quy định để được cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới. Thực hiện rà soát diện tích đất theo quy định của Chính phủ và đã được công nhận theo Quyết định số 123/QĐ-UBND Tỉnh ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, đất trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại tại nhà trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do thay đổi diện tích đất. [H3-3.1-01]; [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04]; [H3-3.1-05].

Trường có biển tên đúng theo quy định, tường rào bao quanh chắc chắn, xây dựng kiên cố dài 303,82m, chiều cao tường 2,2m, phía trên gắn song sắt nhọn đầu cao 0,4 m, ngăn cách với bên ngoài, đảm bảo an toàn. Có hai cổng, gồm cổng chính rộng 4.2 m (cổng 1), cổng nhỏ liền kề chiều rộng 1.5m hướng ra đường Huỳnh Văn Lũy. Cổng phụ (cổng 2) có diện tích 6m, hướng ra đường ĐX01. Khuôn viên trường có nhiều cây xanh, bóng mát, vườn hoa, cây cảnh được chăm sóc cắt tỉa thường xuyên đẹp mắt, thu hút trẻ, cảnh quang xanh-sạch- đẹp, an toàn và diện tích hành lang đường bộ là $1001,0\text{m}^2$. Sân trường được quy hoạch thành

các khu vực như: vườn hoa, vườn rau, khu vực vận động, trải nghiệm sáng tạo, khu vườn cổ tích, khu trò chơi dân gian, khu chơi bóng rổ, khu cát - nước, khu nhà chòi cho trẻ vui chơi, khám phá. Trường lớp sạch sẽ, thoáng mát, thân thiện, đảm bảo an toàn cho trẻ, mỗi nhóm, lớp đều có hiên chơi phía trước, rộng 3m có song chắn inox cố định cao 1,2m để đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi. [H3-3.1-06]; [H3-3.1-07]; **[H3-3.1-02]; [H3-3.1-04];** [H3-3.1-08].

Nhà trường có sân chơi với diện tích $1.483,47\text{m}^2/8.155,4\text{m}^2$, hiên chơi của nhóm, lớp $1.370,4\text{m}^2$. Các khu vực chơi trong sân trường được quy hoạch phù hợp từng khu vực, tạo cảnh quan đẹp phù hợp với trường mầm non. Trong khuôn viên trường, sân chơi - cây xanh bố trí từng khu vực phù hợp với điều kiện của nhà trường và an toàn cho trẻ. Có khu vực vui chơi vận động riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ, với đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục quy định phù hợp với thực tế (Thông tư 32/2012/TT-BGDĐT Ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho Giáo dục mầm non), ngoài ra nhà trường còn có thêm các đồ chơi vận động như: cầu thăng bằng làm từ bánh xe, các ống chui, mô hình cỏ nhân tạo. Đồ chơi ngoài trời được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu vui chơi của trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ. Sân chơi, vườn trường được vệ sinh sạch sẽ thường xuyên hàng ngày. Tuy nhiên, sân trường rộng, mùa mưa dễ đọng rêu nên phải vệ sinh, chà rửa thường xuyên chiếm nhiều thời gian. **[H3-3.1-02]; [H3-3.1-09]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04]; [H3-3.1-05]; [H3-3.1-08]; [H1-1.6-06].**

2. Điểm mạnh

Nhà trường có diện tích đất đảm bảo yêu cầu, các công trình của trường đều được xây dựng kiên cố. Cổng trường chắc chắn, biển tên trường đúng quy định, hàng rào kiên cố bao quanh, ngăn cách với bên ngoài, đảm bảo an toàn; khuôn viên trường có nhiều cây xanh, bóng mát, cây cảnh được cắt tỉa thường xuyên, vệ sinh sạch sẽ, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ khi đến trường, lớp.

Sân trường đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch thành các khu

vực phong phú, tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, khám phá. Sân chơi, cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường đảm bảo an toàn cho tất cả trẻ được sử dụng. Có các khu vực vui chơi vận động riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ, với đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục quy định phù hợp với thực tế. Ngoài ra còn có các đồ chơi ngoài trời tự tạo, tất cả được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu vui chơi của trẻ.

3. Điểm yếu

Thời điểm hiện tại nhà trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do thay đổi diện tích đất.

Sân trường rộng, mùa mưa dễ đọng rêu nên phải vệ sinh, chà rửa thường xuyên theo định kỳ

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo:

Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện công tác tham mưu, báo cáo theo quy định với UBND thành phố, Phòng GDĐT về quy trình cấp đổi quyền sử dụng đất sau khi đã đảm bảo theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công để được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (do thay đổi diện tích). Nhà trường đã thực hiện xác định giá trị đất đảm bảo theo quy định.

Phân công Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm duy trì việc đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, phối hợp có kế hoạch với các đoàn thể của trường và triển khai vệ sinh môi trường định kỳ mỗi ngày, tuần, hàng tháng để giữ gìn khuôn viên trường luôn sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ sinh hoạt, vui chơi và học tập. Dự trù kinh phí mua bổ sung dụng cụ vệ sinh, các chất tẩy rửa để giảm lượng rêu bám trên sân. Rà soát, kiểm tra xử lý chống lún kịp thời để không bị đọng nước trên sân dễ bám rêu nhiều. Thực hiện hiệu quả NQ 01/2023/NQ-HĐND Tỉnh ngày 19/05/2023 Quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương, hợp đồng thêm một nhân viên phục vụ hàng năm để đảm

bảo cho công tác vệ sinh môi trường. Thực hiện nghiêm túc công tác tổng vệ sinh cuối tháng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

Mức 1:

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi.

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định;

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Mức 3:

Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

1. Mô tả hiện trạng

Trường Mầm non Hoa Mai được xây dựng kiên cố 01 trệt 01 lầu với 20 phòng học. Công trình gồm các khối phòng: khối hành chính - quản trị, khối phòng hiệu bộ, khối phòng học, khối phòng chức năng, nhà bếp. Nhà trường có 20 phòng học nhưng năm học 2023 - 2024 tổ chức hoạt động được 17 lớp: 02 nhóm trẻ 25-36 tháng với tổng sĩ số 34 trẻ, 05 lớp Mầm (3-4 tuổi với tổng sĩ số 128 trẻ), 05 lớp Chồi (4-5 tuổi với tổng sĩ số 169 trẻ) và 05 lớp Lá (5-6 tuổi với tổng sĩ số 195 trẻ).

[H3-3.1-02]; [H3-3.2-01]; [H1-1.5-01].

Phòng sinh hoạt chung cũng là phòng ngủ cho trẻ với diện tích trung bình là 54m^2 trung bình $1.6\text{m}^2/\text{trẻ}$, đáp ứng được nhu cầu cho trẻ ngủ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ các đồ dùng phục vụ trẻ: nệm, gối, mùng, có rèm che mát cho trẻ ngủ. Phòng học được lát gạch men cao 1.2m^2 , là phòng màu sáng, có màn cửa xung quanh đảm bảo thoáng mát cho trẻ sinh hoạt học tập và vui chơi, mỗi phòng có một nhà vệ sinh khép kín có phân biệt nam/nữ, nhà vệ sinh được trang bị đầy đủ bồn vệ sinh và 4 bồn rửa tay bằng sứ. Các phòng đều có hệ thống tủ, kệ, đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng. Giáo viên tại nhóm/lớp chịu trách nhiệm sử dụng và bảo quản tài sản của lớp mình bằng sổ quản lý tài sản nhóm/lớp. Phòng Giáo dục thể chất 79.3m^2 , nhà trường tận dụng sân vận động để tạo khu vận động ngoài trời có mái che với diện tích 75m^2 với các đồ chơi vận động thông minh, phòng giáo dục nghệ thuật 1 với diện tích 79.3m^2 , phòng giáo dục nghệ thuật 2 với diện tích 54m^2 (được cải tạo từ phòng học) đảm bảo đạt chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, diện tích đảm bảo, thoáng mát, đủ ánh sáng, có các dụng cụ phục vụ hoạt động giáo dục thể chất như: gậy thể dục, vòng thể dục, cổng chui, băng ghế thể dục, bục nhảy và bộ đồ chơi vận động trong nhà... nhà trường còn có phòng tin học cho trẻ tiếp cận với công nghệ thông tin và làm quen với ngoại ngữ thông qua các ứng dụng trò chơi với lịch hoạt động cụ thể. Tuy nhiên, trần nhà và tường ở một số lớp học thường xuyên bị thấm nước vào mùa mưa và do hệ thống thoát nước đi âm tường khó sửa chữa. **[H3-3.2-01]; [H1-1.6-06]; [H3-3.1-02]; [H3-3.2-02]; [H3-3.2-03];**

Các khu vực trong khuôn viên trường đều có hệ thống đèn chiếu sáng, riêng các lớp học cũng đảm bảo ánh sáng cho trẻ, mỗi phòng được trang bị 08 -12 bóng đèn 120cm trong lớp học (tùy vào thực trạng địa hình lớp), 2 bóng đèn 120cm trong nhà vệ sinh, và 1 bóng đèn 120cm trong nhà kho, quạt trần 4 cái/phòng, quạt treo tường 2 cái/phòng đủ đáp ứng cho trẻ ngủ trưa. Bàn ghế đúng quy cách dành cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo và được thường xuyên sửa chữa kịp

thời. Đồ dùng thiết bị cho trẻ được trang bị đầy đủ căn cứ vào Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ban hành ngày 23/03/2015 Thông tư ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non. Đồ dùng đồ chơi trong lớp được bố trí thành 5 góc chơi như: đồ chơi phân vai, đồ chơi xây dựng, đồ chơi học tập, đồ chơi nghệ thuật, đồ chơi thiên nhiên... đảm bảo đủ cho trẻ hoạt động theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đồ dùng đồ chơi được bố trí sắp xếp hợp lý giúp trẻ dễ lấy cất khi sử dụng, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Bên cạnh đó, nhà trường được trang bị 13 màn hình tương tác có cài đặt ứng dụng phần mềm Spark, được bố trí ở 05 lớp Lá, 04 lớp Chồi, 02 lớp Mầm, 01 bố trí ở phòng tin học, 01 bố trí ở phòng thư viện. Phòng tin học được trang bị 10 bộ máy vi tính, 10 Ipad và 03 bàn màn hình cảm ứng trẻ cho trẻ làm quen ngoại ngữ. Có 17 ti vi và 17 máy tính được bố trí 17/17 nhóm, lớp. Hàng năm nhà trường thực hiện rà soát, kiểm tra và thực hiện thanh lý tài sản theo quy định. Tuy nhiên, bàn ghế, các kệ đồ chơi, kệ để đồ dùng cá nhân của trẻ và máy móc thiết bị ở các lớp được trang cấp đã lâu qua thời gian sử dụng nên đã cũ, hư, phải sửa chữa, thay mới thường xuyên vào mỗi đầu năm học và trong năm. **[H1-1.6-06]; [H3-3.2-02].**

2. Điểm mạnh

Các phòng học đều đảm bảo diện tích, thoáng mát, sạch sẽ, an toàn tuyệt đối cho trẻ. Có hệ thống đèn điện, tủ, đồ dùng, tài liệu, thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

3. Điểm yếu

Trần nhà và tường một số lớp học thường xuyên bị thấm nước vào mùa mưa và do hệ thống thoát nước đi âm tường khó sửa chữa.

Bàn ghế, các kệ đồ chơi, kệ để đồ dùng cá nhân của trẻ và máy móc thiết bị ở các lớp được trang cấp đã lâu qua thời gian sử dụng nên đã cũ, hư, phải sửa chữa, thay mới thường xuyên vào mỗi đầu năm học và trong năm để đáp ứng yêu cầu công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục

phát huy điểm mạnh và có biện pháp khắc phục hạn chế: hiệu trưởng lập dự toán tham mưu kinh phí để khắc phục những hạn chế trên. Đồng thời tiếp tục tham mưu lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo địa phương kế hoạch sửa chữa lớn cho trường vào năm học 2025 - 2026.

Hiệu trưởng xây dựng và triển khai quy chế về sử dụng và bảo quản tài sản cho từng phòng ban, lớp học. Vận động mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trách nhiệm trong việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, an toàn tài sản, đảm bảo hiệu quả công tác. Có kế hoạch cắt, mé cây xanh kịp thời, vệ sinh các seno, máng xối, nhất là vào mùa mưa nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ và hạn chế tường thấm nước từ trần nhà xuống, đặc biệt là vào mùa mưa.

Phân công Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm về cơ sở vật chất thường xuyên kiểm tra và thực hiện kịp thời công tác sửa chữa ở các lớp nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ. Định kỳ bồi dưỡng kỹ năng xây dựng môi trường giáo dục, kỹ năng sử dụng, bảo quản đồ dùng đúng cách, nhất là các thiết bị điện, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế ở mỗi nhóm lớp. Lồng ghép giáo dục trẻ và hình thành cho trẻ ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp và những đồ dùng chung của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị.

Mức 1:

- a) Có các loại phòng theo quy định;*
- b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;*
- c) Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.*

Mức 2:

- a) Đảm bảo diện tích theo quy định;*
- b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn tiện lợi.*

Mức 3:

Có đủ các phòng đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường có đầy đủ các loại phòng theo quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, gồm các phòng với diện tích như sau: phòng hiệu trưởng 21m², 02 phòng phó hiệu trưởng, mỗi phòng 18m²/phòng, phòng hành chính quản trị diện tích 35m², phòng hội trường với diện tích là 71m², phòng y tế có diện tích 18m², phòng bảo vệ 12.53m², khu vực vệ sinh chung cho cán bộ giáo viên nhân viên 21m², phòng nghỉ dành cho nhân viên 13m², khu để xe cán bộ giáo viên nhân viên 120m². Các phòng đều đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN3907:2011 về yêu cầu thiết kế trường mầm non. **[H3-3.1-02]; [H3-3.1-03]**.

Phòng hành chính quản trị của nhà trường được trang bị đầy đủ trang thiết bị: tủ đựng hồ sơ, bàn ghế làm việc, máy vi tính, máy in và một số đồ dùng thông thường để phục vụ cho các hoạt động giáo dục. Phòng Y tế trường được trang bị dụng cụ y tế cơ bản để theo dõi sức khỏe trẻ, có giường nằm cho trẻ, có biểu bảng thông báo và hình ảnh tuyên truyền các biện pháp tích cực chăm sóc sức khỏe trẻ, có phát đồ sơ cứu một số tai nạn thường gặp; bảng tuyên truyền biện pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân - béo phì; bảng theo dõi tiêm phòng và tranh ảnh tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho trẻ. Tuy nhiên, các thiết bị máy tính, máy in, máy photo được cấp phát sử dụng qua nhiều năm nên thường bị hư hỏng phải sửa chữa thường xuyên. **[H1-1.6-06]; [H3-3.3-01]**.

Nhà trường có khu vực để xe dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường với diện tích 120m². Khu vực để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái hiên, có bảng tên và nền tráng xi măng sạch sẽ, đáp ứng đủ số lượng xe của CBGVNV nhà trường, an toàn, rộng rãi, thuận lợi cho xe ra – vào, xe được sắp xếp ngay ngắn, đảm bảo an toàn, trật tự. **[H3-3.1-03]; [H3-3.3-02]**.

2. Điểm mạnh

Trường có đầy đủ các khối phòng hành chính quản trị đảm bảo diện tích

theo quy định. Các phòng được trang bị đầy đủ với các loại đồ dùng tối thiểu, sắp xếp phù hợp đảm bảo theo tính chất của công việc theo quy định Điều lệ trường mầm non. Có khu vực đủ để xe dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đảm bảo đủ nhu cầu, an toàn, rộng rãi, thuận lợi cho xe ra - vào.

3. Điểm yếu

Các thiết bị máy tính, máy in, máy photo được cấp phát sử dụng qua nhiều năm nên thường bị hư hỏng phải sửa chữa thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có kế hoạch khắc phục hạn chế, tiếp tục dự trù kinh phí để bổ sung, mua sắm các trang thiết bị tối thiểu phù hợp đảm bảo theo tính chất công việc.

Hiệu trưởng, kế toán tham mưu dự trù kinh phí sửa chữa các thiết bị máy tính, máy in, máy photo nhằm đảm bảo công việc.

Phân công văn thư quản lý và chịu trách nhiệm photo khi cần sử dụng. Đồng thời, hướng dẫn văn thư bảo quản, sử dụng các thiết bị đúng cách.

Lập tờ trình xin mua sắm tập trung các thiết bị máy tính, máy in và máy photo cho khối phòng hành chính.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn.

Mức 1:

- a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;*
- b) Kho thực phẩm được phân chia từng khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;*
- c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.*

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Mức 3:

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Mô tả hiện trạng

Bếp ăn của trường có diện tích 207,36m² (bao gồm phòng giặt 13 m², phòng nhân viên 22 m²) được xây dựng kiên cố, thông thoáng, đủ ánh sáng, các cửa sổ đều có lưới che chắn tránh côn trùng, sàn nhà và tường được lát gạch men màu sáng để thuận tiện cho khâu vệ sinh. Bếp được phân chia các khu vực hợp lý theo qui định đảm bảo đầy đủ ánh sáng thông thoáng khi chế biến. Có các khu vực: khu tiếp phẩm, khu sơ chế, khu chế biến, khu chia thức ăn được thiết kế và tổ chức vận hành theo quy trình bếp một chiều, bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn Quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non (Quy định tại khoản 1, 2 Mục VI Phần II của Quy chuẩn QCVN 07:2010/BYT). Bếp có đủ đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú, các đồ dùng, dụng cụ như: tủ hấp cơm, máy xay thịt, tủ sấy chén, tủ lạnh lưu mẫu, các loại xoong nồi inox, các bồn rửa thực phẩm, kệ tủ đựng đồ dùng, các loại bát, thìa bằng inox, bàn sơ chế, chế biến,... Dụng cụ được sắp xếp gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ đảm bảo an toàn thực phẩm, có tủ lạnh, tủ đông để bảo quản các thực phẩm, có tủ sấy dụng cụ chén bát để tiệt trùng, dụng cụ chứa thức ăn và sử dụng để ăn uống được làm bằng Inox, không thôi nhiễm yếu tố độc hại, đảm bảo vệ sinh đúng quy định thuận tiện cho việc lau rửa, các dụng cụ chế biến thực phẩm đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm cho trẻ. Bếp ăn đảm bảo có đủ các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho việc làm vệ sinh và khử trùng. Đảm bảo các điều kiện về an toàn vệ sinh thực phẩm quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế. Nhà trường sử dụng nguồn nước sạch khi chế biến, nấu ăn, nước được kiểm nghiệm hằng năm, có bố trí nơi rửa tay với xà phòng, được cơ quan y tế có thẩm quyền kiểm tra cấp giấy chứng nhận. Bếp có thùng phân loại rác và thức ăn thừa riêng, có nắp đậy và được vệ sinh thu gom hàng ngày. Có trang bị đầy đủ các phương tiện phòng chống cháy nổ, bố trí bình bột, bình khí và bảng tiêu lệnh phù hợp công tác phòng cháy chữa cháy. Tuy nhiên, tủ hấp cơm sử dụng thường xuyên hàng ngày với thời gian dài bị ô xy hóa nên dễ bị mòn chảy nước. **[H3-3.1-02];**

[H3-3.4-01]; [H1-1.6-06]; [H1-1.10-07]; [H3-3.4-04] [H3-3.4-02]; [H1-1.10-03]; [H3-3.4-03].

Ngoài ra bếp ăn có nhà kho với diện tích 8m^2 để thực phẩm và được phân chia sắp xếp hợp lý các thực phẩm riêng biệt như nơi để gạo, sữa, đường, nước mắm... Sử dụng cho nhu cầu trong ngày, đảm bảo các quy định về vệ sinh nhà bếp. Thực phẩm để trên balet, kệ đảm bảo cách nền 20cm, cách tường 30cm, cách trần 50cm. Kho được vệ sinh sạch sẽ thường xuyên, cửa sổ có lưới chắn côn trùng. Kho thực phẩm được sắp xếp gọn gàng và luôn giữ vệ sinh sạch sẽ, các thực phẩm được bảo quản hợp vệ sinh; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Khu vực bếp có phòng nghỉ dành cho nhân viên nghỉ trưa sau giờ làm việc với diện tích 22m^2 [H3-3.4-01].

Bếp có tủ lạnh riêng dùng để lưu mẫu thức ăn của trẻ hàng ngày, tủ lưu mẫu luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, nhiệt độ trong tủ lưu từ 2 đến 8°C . Các loại thực phẩm được lưu ít nhất 24 giờ theo các buổi: sáng, trưa, xế, phụ xế. Nhân viên cấp dưỡng thực hiện quy trình lưu mẫu hàng ngày và cập nhật sổ lưu, hủy mẫu kịp thời, đúng thời gian. [H3-3.4-01]; [H1-1.10-07].

2. Điểm mạnh

Nhà bếp đảm bảo yêu cầu thiết kế theo quy định và vận hành theo quy trình bếp một chiều. Bếp được phân chia các khu vực hợp lý theo quy định. Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú. Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bếp ăn đảm bảo an toàn thực phẩm.

3. Điểm yếu

Tủ hấp cơm sử dụng thường xuyên hàng ngày thời gian dài bị ô xy hóa nên dễ bị mòn chảy nước.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có kế hoạch khắc phục hạn chế, chỉ đạo Phó hiệu trưởng nuôi dưỡng, chăm sóc tiếp tục quản lý bếp ăn đảm bảo các điều kiện về an toàn vệ sinh thực phẩm quy định tại khoản 1,2 Điều 5 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12

tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế.

Phân công Phó hiệu trưởng chăm sóc, nuôi dưỡng quản lý khu vực bếp đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. Đồng thời, hướng dẫn nhân viên cấp dưỡng bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Rà soát đề nghị sửa chữa kịp thời để đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn khi sử dụng.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.5: Thiết bị đồ dùng đồ chơi.

Mức 1:

a) Có các thiết bị, đồ dùng đồ chơi đáp ứng với nhu cầu tối thiểu phục vụ nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn phù hợp với trẻ.

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê và sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

b) Có thiết bị dạy học theo quy định.

c) Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng

Các nhóm lớp được trang cấp đầy đủ các thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trẻ theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDĐT ban hành ngày 24/01/2017 23/03/2015 Thông tư ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non theo các độ tuổi, 17 nhóm, lớp được bố trí sử dụng đúng mục đích, hợp lý. Ngoài ra, hệ thống máy tính các phòng ban, lớp học

đều được kết nối mạng Internet nhằm phục vụ cho công tác quản lý, hoạt động dạy học được thuận tiện và đạt hiệu quả. Các đồ dùng, đồ chơi được trang cấp và tự làm từ các nguyên vật liệu thân thiện với trẻ được nhà trường sử dụng hiệu quả, phù hợp với các chủ đề, theo lứa tuổi, sắp xếp hợp lý, tạo điều kiện cho trẻ khám phá, trải nghiệm, hoạt động lấy trẻ làm trung tâm. Đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. **[H1-1.6-06]**; [H3-3.5-01]; [H3-3.5-02]; [H3-3.5-03]; [H3-3.5-04].

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm và ngoài danh mục theo các chủ đề của đơn vị luôn đảm bảo tính giáo dục, an toàn và phù hợp với trẻ, được giáo viên khai thác sử dụng hiệu quả. Ngoài ra, trong những năm gần đây nhà trường đã phát động hội thi cô và trẻ cùng làm và sử dụng đồ dùng đồ chơi từ các nguyên vật liệu đa dạng và thiết kế video clip bài giảng về các hoạt động giáo dục. Thông qua các hội thi đó số lượng đồ dùng đồ chơi tự tạo ở các nhóm lớp được bổ sung đa dạng hơn, kho học liệu của trường cũng phong phú các video clip bài giảng hơn. Tuy nhiên, việc thiết kế video clip của giáo viên chưa đạt chất lượng cao do kỹ năng sử dụng các phần mềm tiện ích để thiết kế video clip còn hạn chế. [H3-3.5-05]; [H3-3.5-06]; [H3-3.5-07].

Hàng năm, vào tháng 12 và tháng 6 nhà trường tiến hành kiểm kê tài sản trường, tài sản của các lớp. Từ đó có xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong năm học tới sao cho phù hợp với kinh phí của nhà trường, chống lãng phí, để đảm bảo an toàn, hiệu quả khi sử dụng. **[H1-1.6-06]**; [H3-3.5-08]; [H3-3.5-09].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non, 100% các lớp có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ.

Trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị phù hợp.

3. Điểm yếu

Việc thiết kế video clip của giáo viên chưa đạt chất lượng cao do kỹ năng sử dụng các phần mềm tiện ích để thiết kế video clip còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, có kế hoạch chỉ đạo các bộ phận duy trì việc bảo quản và sử dụng đạt hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được cấp phát. Hàng năm có kế hoạch kiểm tra tài sản các phòng và các lớp.

Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng tiếp tục có kế hoạch rà soát, đánh giá tình trạng các thiết bị đồ dùng dạy học, đồ chơi, mạng lưới máy tính, Internet của trường để lên kế hoạch bảo trì, bổ sung sửa chữa kịp thời nếu có hư hao, tạo điều kiện cho đội ngũ nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục lên kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng khai thác hiệu quả các phần mềm trong thiết kế video clip. Phát huy vai trò của các giáo viên giỏi công nghệ thông tin, hỗ trợ giúp nhau cùng tiến bộ. Tổ chức cho giáo viên cùng xem một số video clip, sau đó rút kinh nghiệm từ bước xây dựng nội dung đến quá trình thực thiện video clip để rút kinh nghiệm. Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham khảo video clip của kho học liệu trường và từ kho học liệu của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.

Mức 1:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật.

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường, hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ.

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định.

b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường có đầy đủ các phòng vệ sinh đảm bảo diện tích 0,4-0.6 m²/trẻ theo đúng quy định về vệ sinh trường học được ban hành theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 thông tư quy định về công tác y tế trường học. Tất cả nhà vệ sinh của nhóm lớp có đầy đủ bệ xí, phân biệt nam và nữ, có bồn rửa tay cho cháu sử dụng được bố trí vừa tầm phù hợp theo độ tuổi. Các thiết bị vệ sinh bằng men sứ kích thước phù hợp thuận tiện cho trẻ sử dụng; đảm bảo nguồn nước sạch nước giếng (nước máy) đủ sử dụng cho trẻ, có đủ dụng cụ để phục vụ cho việc làm vệ sinh, có khu vực vệ sinh dành cho CBGVNV. Tuy nhiên, khu vệ sinh của lớp học, tường bị thấm, dễ bị rêu mốc ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ và tính thẩm mỹ. Các thiết bị của công trình vệ sinh bị hư hỏng nhiều, hàng năm phải tu sửa thường xuyên. **[H3-3.2-01].**

Hệ thống nước sinh hoạt đảm bảo đủ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ sử dụng, nguồn nước đảm bảo về chất lượng QCVN 01-1: 2008/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn, uống và nước sinh hoạt. Nước uống đóng bình đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 6-1: 2010/BYT). Dụng cụ chứa nước sinh hoạt đảm bảo hợp vệ sinh, khu vệ sinh có hệ thống thoát nước riêng và có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp. **[H3-3.4-02]; [H3-3.6-01]; [H3-3.6-02]; [H3-3.6-03]; [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03].**

Nhà trường có khu tập kết rác thải được bố trí cách biệt, thùng rác có nắp đậy, phân loại rác thải theo đúng quy định. Có hợp đồng với đội thu gom rác dân lập phường Phú Mỹ, rác được thu gom và xử lý hàng ngày theo quy định không tồn đọng. **[H3-3.6-04]; [H3-3.6-05].**

2. Điểm mạnh

Trường có đủ phòng vệ sinh cho trẻ, đảm bảo diện tích 0,4-0.6 m²/ trẻ theo đúng quy định, được trang bị đầy đủ các thiết bị vệ sinh bằng men sứ kích thước phù hợp thuận tiện cho trẻ sử dụng. Nhà vệ sinh trẻ có phân biệt nam, nữ để giáo dục giới tính cho trẻ. Có khu vực vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đảm bảo đủ nhu cầu, an toàn.

Có hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định.

3. Điểm yếu

Khu vệ sinh của lớp học tường bị thấm, dễ bị rêu mốc ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ và tính thẩm mỹ. Các thiết bị của công trình vệ sinh bị hư hỏng nhiều, hàng năm phải tu sửa thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh và có biện pháp khắc phục:

Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu kinh phí để sửa chữa kịp thời nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ và đảm bảo các điều kiện trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Bộ phận kế toán xây dựng dự toán kinh phí để sửa chữa, thay thế, nâng cấp các thiết bị trong nhà vệ sinh, đảm bảo luôn sạch sẽ và an toàn.

Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất thường xuyên kiểm tra giám sát việc sử dụng các trang thiết bị phục vụ vệ sinh ở các nhóm lớp.

Đưa việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị, cơ sở vật chất vào việc thực hiện thi đua đánh giá cuối năm làm căn cứ xét khen thưởng cho đội ngũ.

Giáo viên thường xuyên quan sát, giáo dục, hướng dẫn trẻ sử dụng các thiết bị nhà vệ sinh tránh gây hư hỏng nhiều.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Kết luận Tiêu chuẩn 3

Điểm mạnh

Nhà trường có diện tích đất đảm bảo yêu cầu, các công trình của trường đều được xây dựng kiên cố. Cổng trường chắc chắn, biển tên trường đúng quy định,

hàng rào kiên cố bao quanh, ngăn cách với bên ngoài, đảm bảo an toàn; khuôn viên trường có nhiều cây xanh, bóng mát, cây cảnh được cắt tỉa thường xuyên, vệ sinh sạch sẽ, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ khi đến trường, lớp.

Sân trường đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch thành các khu vực phong phú, tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, khám phá. Sân chơi, cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường đảm bảo an toàn cho tất cả trẻ được sử dụng. Có các khu vực vui chơi vận động riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ, với đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo danh mục quy định phù hợp với thực tế. Ngoài ra còn có các đồ chơi ngoài trời tự tạo, tất cả được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu vui chơi của trẻ.

Các phòng học đều đảm bảo diện tích, thoáng mát, sạch sẽ, an toàn tuyệt đối cho trẻ. Có hệ thống đèn điện, tủ, đồ dùng, tài liệu, thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Trường có đầy đủ các khối phòng hành chính quản trị đảm bảo diện tích theo quy định. Các phòng được trang bị đầy đủ với các loại đồ dùng tối thiểu, sắp xếp phù hợp đảm bảo theo tính chất của công việc theo quy định Điều lệ trường mầm non. Có khu vực đủ để xe dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đảm bảo đủ nhu cầu, an toàn, rộng rãi, thuận lợi cho xe ra - vào.

Nhà bếp đảm bảo yêu cầu thiết kế theo quy định và vận hành theo quy trình bếp một chiều. Bếp được phân chia các khu vực hợp lý theo quy định. Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú. Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bếp ăn đảm bảo an toàn thực phẩm.

Nhà trường có đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non, 100% các lớp có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ.

Trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị phù hợp.

Trường có đủ phòng vệ sinh cho trẻ, đảm bảo diện tích 0,4-0,6 m²/ trẻ theo

đúng quy định, được trang bị đầy đủ các thiết bị vệ sinh bằng men sứ kích thước phù hợp thuận tiện cho trẻ sử dụng. Nhà vệ sinh trẻ có phân biệt nam, nữ để giáo dục giới tính cho trẻ. Có khu vực vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đảm bảo đủ nhu cầu, an toàn.

Có hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định.

Điểm yếu

Thời điểm hiện tại nhà trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do thay đổi diện tích đất.

Sân trường rộng, mùa mưa dễ đọng rêu nên phải vệ sinh, chà rửa thường xuyên theo định kỳ.

Trần nhà và tường một số lớp học thường xuyên bị thấm nước vào mùa mưa và do hệ thống thoát nước đi âm tường khó sửa chữa.

Bàn ghế, các kệ đồ chơi, kệ để đồ dùng cá nhân của trẻ và máy móc thiết bị ở các lớp được trang cấp đã lâu qua thời gian sử dụng nên đã cũ, hư, phải sửa chữa, thay mới thường xuyên vào mỗi đầu năm học và trong năm để đáp ứng yêu cầu công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Các thiết bị máy tính, máy in, máy photo được cấp phát sử dụng qua nhiều năm nên thường bị hư hỏng phải sửa chữa thường xuyên.

Tủ hấp cơm sử dụng thường xuyên hàng ngày thời gian dài bị ô xy hóa nên dễ bị mòn chảy nước.

Việc thiết kế video clip của giáo viên chưa đạt chất lượng cao do kỹ năng sử dụng các phần mềm tiện ích để thiết kế video clip còn hạn chế.

Khu vệ sinh của lớp học tường bị thấm, dễ bị rêu mốc ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ và tính thẩm mỹ. Các thiết bị của công trình vệ sinh bị hư hỏng nhiều, hàng năm phải tu sửa thường xuyên.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	06	06	05

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	06	06	05
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0%	0%	0%

TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Mở đầu

Trường mầm non Hoa Mai có Ban đại diện cha mẹ trẻ của trường và các lớp, hoạt động theo đúng quy định Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; nhà trường luôn có sự chủ động phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Việc phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ trẻ đã được duy trì và phát huy trong nhiều năm qua, chính điều này đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng chuyên môn trong các hoạt động của nhà trường, nhất là công tác vận động xã hội hóa giáo dục. Trường, lớp đều có góc tuyên truyền, nội dung chăm sóc nuôi dạy phù hợp với độ tuổi. Bên cạnh đó, hàng ngày giáo viên theo dõi trẻ bằng kế hoạch hoạt động, trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ hoặc thông qua sổ bé ngoan về tình hình sinh hoạt, học tập, vui chơi của trẻ.

Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với các tổ chức đoàn thể, nhằm huy động các nguồn lực cải thiện điều kiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Đồng thời chăm lo cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn để trẻ được đến trường, thực hiện tốt công tác phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tổ chức được nhiều hoạt động lễ hội, sự kiện tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho trẻ, phù hợp với truyền thống của địa phương.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Đầu mỗi năm học nhà trường tổ chức họp cha mẹ trẻ các lớp và bầu Ban đại diện cha mẹ trẻ của lớp. Ban đại diện của lớp có 3 thành viên, 01 trưởng ban, 01 phó ban và 01 thành viên. Sau đó, nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ trẻ của 17 lớp, bầu ra Ban đại diện cha mẹ trẻ của trường gồm 09 thành viên: trong đó có 1 trưởng ban, 2 phó ban và 06 thành viên. Ban đại diện cha mẹ trẻ hoạt động theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. [H4-4.1-01].

b) Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ trẻ xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học, nội dung cụ thể rõ ràng đảm bảo theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, nhằm phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, giúp trẻ được vui chơi, sinh hoạt và học tập trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Ban đại diện cha mẹ trẻ luôn đồng hành và đưa ra những đề xuất với nhà trường về các giải pháp trong

công tác phối hợp góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. [H4-4.1-02].

c) Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức hoạt động theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban đại diện cha mẹ trẻ hoạt động. Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức các cuộc họp định kỳ và họp đột xuất để đề ra kế hoạch của Ban và khi có việc cần bàn bạc. Ban đại diện cha mẹ trẻ luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ qua các cuộc họp, thông qua góc phụ huynh, quét mã QR, website trường, Group zalo đảm bảo thông tin hai chiều được duy trì. Tuy nhiên, còn một số ít thành viên của Ban đại diện cha mẹ trẻ đặc thù công việc làm công nhân theo ca... nên không tham gia được hết các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ. [H4-4.1-02]; [H4-4.1-03]; [H4-4.1-04].

Mức 2

Hàng năm Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục cụ thể như: các hoạt động ngày Hội, ngày Lễ, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như: ngày hội đến trường của bé, tết trung thu, lễ hội mừng xuân (với nội dung: hội thi trang trí trường mầm non, gói bánh chưng - bánh tét, ngày hội sách của trẻ; phối hợp công an PCCC thành phố tổ chức trải nghiệm kỹ năng thoát hiểm cho trẻ; hội thi An toàn giao thông có nhiều nội dung củng cố, cung cấp kiến thức và giáo dục kỹ năng cho trẻ trong chương trình Tôi yêu Việt Nam; Hội thi Bé kể chuyện với sách tại phòng thư viện; Tham quan trải nghiệm “Không gian Văn hóa Hồ Chí Minh”; Một ngày cùng con ở trường của ba mẹ trẻ; Lễ tổng kết năm học – Quốc tế thiếu nhi 1/6. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường: tham quan trường Tiểu học Phú Mỹ, tham quan bộ chỉ huy quân sự Tỉnh trải nghiệm làm chiến sĩ tí hon; Bảo tàng Bình Dương; trường Tiểu học; viếng đài liệt sĩ tại UBND phường Phú Mỹ. Bên cạnh đó, Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường tổ chức, hướng dẫn, tuyên truyền chủ trương chính sách về giáo dục mầm non đến với cha mẹ trẻ, một số hoạt động như:

tuyên truyền về luật trẻ em, luật an toàn giao thông, phòng chống thừa cân, béo phì cho trẻ; tuyên truyền về cách phòng chống các loại bệnh như: sốt xuất huyết, tay chân miệng...; các loại tai nạn thường gặp cho trẻ; chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chế độ tiền ăn, chi phí học tập cho trẻ diện hộ nghèo và cận nghèo; tuyên truyền việc phát động chung tay chăm lo trẻ có hoàn cảnh khó khăn;... nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại trường. **[H4-4.1-02]; [H1-4.1-0.3]; [H4-4.1-04]; [H4-4.1-05]; [H4-4.1-06]; [H4-4.1-07]; [H1-1.1-05].**

Mức 3:

Ban đại diện cha mẹ trẻ chủ động phối hợp với nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ; Tham gia hỗ trợ các hoạt động của nhà trường như: đóng góp ngày giờ công cùng tham gia tổng vệ sinh toàn trường cuối tháng, hỗ trợ nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi ở lớp, tặng cây xanh, hoa trồng cho góc thiên nhiên, vườn hoa của lớp, hoàn thiện các khu vui chơi trải nghiệm... ngoài ra còn tặng quà, hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp với các doanh nghiệp, mạnh thường quân ủng hộ cây ăn quả, hoa, bổ sung đồ dùng trong các khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ. Tặng quà cho trẻ vào các dịp lễ hội của trường và quà quốc tế thiếu nhi cho trẻ vào các dịp tổng kết năm học. **[H1-1.6-08]; [H1-1.1-05]; [H4-4.1-06]; [H4-4.1-08].**

2. Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ trẻ được thành lập và hoạt động theo quy định, luôn có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong xây dựng và triển khai kế hoạch. Tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ, hội thi, các hoạt động trải nghiệm và phối hợp cùng nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu mong đợi nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Đồng thuận, hỗ trợ nhà trường và vận động các mạnh thường quân cùng chăm lo cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ ngày giờ công trong công, nguyên vật liệu cải tạo, xây dựng cảnh quan môi trường, sân chơi cho trẻ.

3. Điểm yếu

Còn một số ít thành viên của Ban đại diện cha mẹ trẻ do đặc thù công việc

làm công nhân theo ca... nên không tham gia được hết các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo:

Ban đại diện cha mẹ trẻ tiếp tục phát huy điểm mạnh trong tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban, vận động cha mẹ trẻ tích cực trong công tác phối hợp, tham gia các hoạt động của trường. Đồng thời phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường có kế hoạch cải tiến khắc phục điểm yếu.

Đầu năm học 2024- 2025 nhà trường tiếp tục hỗ trợ Ban đại diện cha mẹ trẻ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giữa năm học tổ chức sơ kết hoạt động và cuối năm học tổ chức tổng kết công tác của Ban đại diện cha mẹ trẻ, nêu ra những mặt làm được cũng như những nội dung còn hạn chế theo kế hoạch đề ra để có biện pháp khắc phục, tuyên truyền vận động cha mẹ trẻ các lớp cùng thực hiện các kế hoạch, hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, rút kinh nghiệm xây dựng phương hướng cho năm học tiếp theo.

Nhà trường hỗ trợ để Ban đại diện cha mẹ trẻ tiếp tục phát huy tốt hơn nữa vai trò của cha mẹ trẻ trong mọi hoạt. Trước khi thành lập Ban đại diện cha mẹ trẻ của trường, Ban giám hiệu cùng giáo viên chủ nhiệm tìm hiểu, nắm hoàn cảnh gia đình và lựa chọn thành viên Ban đại diện cha mẹ trẻ có điều kiện về thời gian để có thể tham gia được các cuộc họp cùng với nhà trường nhằm nắm bắt được công tác phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện trong thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban. Đẩy mạnh các mặt hoạt động và sự hỗ trợ của Ban đại diện cha mẹ trẻ để chất lượng chăm sóc giáo dục ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức các buổi họp cha mẹ trẻ đúng thời điểm, thời gian để kịp thời trao đổi các thông tin của trẻ, của lớp đến cha mẹ trẻ. Tạo điều kiện để cha mẹ trẻ phát huy tốt công tác tuyên truyền vận động, hưởng ứng và thực hiện tốt những mục tiêu của nhà trường đề ra.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp

với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

- a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*
- b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*
- c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

- a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*
- b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.*

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường thực hiện công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương và phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương nhằm thực hiện hiệu quả các kế hoạch như: kế hoạch tuyển sinh, an toàn về an ninh - trật tự; kế hoạch chăm sóc sức khỏe trẻ, kế hoạch thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam trong năm học... tham mưu với Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ hỗ trợ lực lượng đảm bảo an ninh trật tự cổng trường; trường Sĩ quan công binh hỗ trợ nhân lực qua công tác dân vận của UBND phường, thực hiện tổng vệ sinh, cải tạo cảnh quan môi trường... nhằm đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các hoạt động giúp nhà trường thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch giáo dục,

kế hoạch năm học, kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. [H4-4.2-01]; [H1-1.1-01]; [H1-1.10-05]; [H1-1.1-05].

b) Vào đầu năm học, nhà trường tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ, cộng đồng về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về nhiệm vụ của Giáo dục mầm non. Việc thực hiện mục tiêu, nội dung và kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường, tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức như: treo băng rôn - khẩu hiệu, qua các cuộc họp cha mẹ trẻ, qua các bảng tin và các kênh thông tin của trường; Ban giám hiệu trao đổi với cha mẹ trẻ, báo cáo trong các cuộc họp tại địa phương, phối hợp bàn ngành, đoàn thể tuyên truyền qua cuộc họp khu phố đồng thời triển khai cho cán bộ giáo viên, nhân viên trong các buổi họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn, sau đó giáo viên nắm bắt thông tin tuyên truyền trao đổi trực tiếp cho cha mẹ trẻ thông qua giờ đón trả trẻ hằng ngày, góc phụ huynh của lớp và trên Group Zalo để có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với cha mẹ trẻ trong thực hiện mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường. [H4-4.2-02].

c) Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, nhà trường huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định: huy động và vận động cha mẹ trẻ, các mạnh thường quân ủng hộ cho nhà trường các nguyên vật liệu đã qua sử dụng, các đồ dùng để bổ sung, làm phong phú các khu vực vui chơi cho trẻ: khu vận động, khu chơi cát - nước, thư viện trường, vườn cổ tích, vườn hoa, không gian văn hóa Hồ Chí Minh. Huy động các đoàn thể của địa phương: đoàn thanh niên, lực lượng công an, dân quân tham gia cùng nhà trường xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện. Công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục của nhà trường tới các tổ chức doanh nghiệp, đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn đạt hiệu quả cao, tuy nhiên chưa chưa đồng đều hết ở một số hoạt động theo kế hoạch đề ra của trường. [H1-1.6-08]; [H4-4.2-02]; [H1-1.1-05].

Mức 2

a) Nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương

nhằm thực hiện tốt phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2019 – 2025. Đồng thời, rà soát hàng năm trong quá trình thực hiện, điều chỉnh phù hợp để kế hoạch có tính khả thi. Cụ thể, địa phương đã hỗ trợ trong việc xác nhận quy chế phối hợp giữa nhà trường với các ban ngành, đoàn thể phường để thuận lợi khi phối hợp thực hiện; hỗ trợ về nhân lực trong các hoạt động lễ hội, công tác đảm bảo an ninh trật tự cổng trường, tặng cây xanh, hoa, lực lượng dân quân phối hợp ra quân làm cỏ, trồng hoa - cây xanh xung quanh khuôn viên của trường, sắp xếp đồ chơi ngoài trời; công tác phun thuốc phòng dịch bệnh; đoàn thể địa phương, cha mẹ trẻ hỗ trợ thực hiện sắp xếp, bổ sung đồ dùng các khu vui chơi, vận động của trẻ, lớp, trang trí khu vui chơi cho trẻ để môi trường giáo dục an toàn, đa dạng và phong phú hơn. [H1-1.1-01]; [H4-4.2-01]; [H4-4.1-08]; [H1-1.10-05]; [H4-4.2-03].

b) Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể cá nhân để tạo điều kiện tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương (Đoàn thanh niên cùng nhà trường tổ chức trung thu, phát bánh kẹo những ngày lễ tết: trung thu, 1/6, hội phụ nữ tham gia gói bánh trong lễ hội mừng xuân, lực lượng dân quân hỗ trợ công tác đảm bảo an toàn khi tổ chức cho trẻ đi viếng đài tưởng niệm nhân các ngày lễ 22/12, ngày 30/4 tại UBND phường Phú Mỹ,...), thông qua kế hoạch nội dung hoạt động lễ hội, hoạt động tuyên truyền về lễ hội. [H4-4.1-07]; [H4-4.2-03].

Mức 3

Nhà trường tạo sân chơi cho trẻ và cha mẹ trẻ cùng trải nghiệm qua các ngày hội, ngày lễ như: tham gia Hội thi trang trí trường mầm non dịp tết Nguyên Đán chủ đề các làng nghề truyền thống (kết hợp tham gia hội thi do Trung tâm văn hóa thành phố Thủ Dầu Một tổ chức; trang trí cổng trường do Ban chỉ đạo Nếp sống văn hóa văn minh đô thị phát động; làm địa điểm check in cho cha mẹ trẻ, người dân địa bàn và nơi khác đến tham quan, chụp ảnh, chơi các trò chơi dân gian, trò chơi vận động. Tổ chức giao lưu văn nghệ, múa lân trong dịp trung thu và rằm tháng giêng, thu hút đông đảo người dân đưa con đến xem. Buổi chiều ngoài trẻ

của trường cha mẹ trẻ và một số người dân cũng đưa con đến chơi với các đồ chơi ngoài trời, tham quan không gian văn hóa Hồ Chí Minh, đọc sách ở thư viện. Qua những hoạt động trên đã tạo được sân chơi gắn kết, lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, tạo được niềm tin với cha mẹ trẻ. Từng bước khẳng định chất lượng của nhà trường với địa phương và cha mẹ trẻ. Những hoạt động trên đã giúp nhà trường từng bước trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. Hàng năm nhà trường được UBND thành phố Thủ Dầu Một công nhận đơn vị đạt chuẩn văn hóa. [H4-4.1-05]; [H1-1.1-05]; [H4-4.2-05]; [H4-4.2-04].

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và cha mẹ trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nhà trường có những hoạt động phong phú, công tác phối hợp hiệu quả đã xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. Phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể địa phương, cá nhân và Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, sự kiện phù hợp truyền thống lịch sử, văn hoá, lối sống địa phương. Các hoạt động luôn có kế hoạch rõ ràng và được Ban đại diện cha mẹ trẻ hưởng ứng, đạt kết quả cao qua các hội thi, phong trào lễ hội.

3. Điểm yếu

Công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục của nhà trường tới các tổ chức doanh nghiệp, đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn đạt hiệu quả cao, tuy nhiên chưa chưa đồng đều hết ở một số hoạt động theo kế hoạch đề ra của trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động phong phú đã giúp nhà trường trở thành trung tâm văn hóa của địa phương.

Đầu năm học Ban giám hiệu chủ động tích cực tham mưu với chính quyền địa phương nhằm huy động các nguồn lực, bằng cách tham mưu với địa phương

giới thiệu các doanh nghiệp, đoàn thể, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân trên địa bàn phường cũng như nơi khác để hỗ trợ tất cả các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch như: kinh phí chăm lo trẻ có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng cảnh quan môi trường, làm phong phú hơn sân chơi cho trẻ, các hoạt động lễ hội, trải nghiệm trong, ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua hoạt động và các cuộc họp giao ban ngành định kỳ, báo cáo tháng, quý và năm.

Nhà trường công khai các nguồn đóng góp, ủng hộ rõ ràng, minh bạch trước các cuộc họp cha mẹ trẻ, trong các báo cáo tổng kết của trường, sổ ghi nhận tài trợ tạo sự tin tưởng cho cha mẹ trẻ từ đó nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa trong đơn vị.

Tiếp tục phát huy tốt hơn nữa vai trò, sự hỗ trợ của các bậc cha mẹ trẻ trong mọi hoạt động của nhà trường, trong công tác tuyên truyền, vận động các mạnh thường quân, doanh nghiệp trên địa bàn phường. Ghi nhận sự đóng góp dù là nhỏ nhất. Lan tỏa việc ủng hộ ngày giờ công của cha mẹ trẻ tham gia cải tạo cảnh quan môi trường, bổ sung hoàn thiện sân chơi cho trẻ, sửa chữa nhỏ ở lớp.

Tiếp tục ứng dụng CNTT để tuyên truyền các hoạt động ý nghĩa qua Fanpage, website, Group zalo để tạo sự lan tỏa sâu rộng đến cha mẹ trẻ và cộng đồng.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ trẻ được thành lập và hoạt động theo quy định, luôn có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong xây dựng và triển khai kế hoạch. Tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ, hội thi, các hoạt động trải nghiệm và phối hợp cùng nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu mong đợi nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Đồng thuận, hỗ trợ nhà trường và vận động các mạnh thường quân cùng chăm lo cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ ngày giờ công trong công, nguyên vật liệu

cải tạo, xây dựng cảnh quan môi trường, sân chơi cho trẻ.

Ban giám hiệu nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và cha mẹ trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nhà trường có những hoạt động phong phú, công tác phối hợp hiệu quả đã xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. Phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể địa phương, cá nhân và Ban đại diện cha mẹ trẻ tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, sự kiện phù hợp truyền thống lịch sử, văn hoá, lối sống địa phương. Các hoạt động luôn có kế hoạch rõ ràng và được Ban đại diện cha mẹ trẻ hưởng ứng, đạt kết quả cao qua các hội thi, phong trào lễ hội.

Điểm yếu

Còn một số ít thành viên của Ban đại diện cha mẹ trẻ do đặc thù công việc làm công nhân theo ca... nên không tham gia được hết các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục của nhà trường tới các tổ chức doanh nghiệp, đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn đạt hiệu quả cao, tuy nhiên chưa chưa đồng đều hết ở một số hoạt động theo kế hoạch đề ra của trường.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	2	2	2
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	2	2	2
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0%	0%	0%

TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ.

Mở đầu

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ là nhiệm vụ trọng tâm của trường mầm non, giữ vai trò quan trọng trong việc giúp phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm và kỹ năng xã hội, thẩm mỹ ở trẻ. Chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ trước khi vào lớp 1. Thực hiện đạt mục tiêu mong đợi của CTGDMN.

Đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên của trường luôn xác định rõ vai trò trách nhiệm trong công việc hiểu tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Quan tâm giáo dục rèn kỹ năng sống cho trẻ, tận tụy với nghề, sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định Điều lệ trường Mầm non, quản lý và lưu trữ đầy đủ.

Ban giám hiệu luôn đề ra kế hoạch và chỉ đạo chặt chẽ đến từng giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Từ đó mang lại kết quả cao trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Chất lượng của nhà trường được nâng lên từng năm, có sự tiến bộ rõ rệt, củng cố vững chắc niềm tin với cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình GDMN

Mức 1:

- a) Tổ chức thực hiện chương trình GDMN theo kế hoạch*
- b) Nhà trường phát triển chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý GD, với điều kiện nhà trường.*
- c). Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện CTGDMN và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp*

Mức 2:

- a) Tổ chức thực hiện CTGDMN đảm bảo đạt chất lượng.*
- b) Nhà trường phát triển chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

- a) Nhà trường phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục và*

Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, của địa phương.

b) Hàng năm tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

1. Mô tả hiện trạng

Trường mầm non Hoa Mai tổ chức thực hiện chương trình GDMN đảm bảo chất lượng, hàng năm Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chăm sóc giáo dục cùng với tổ khối chuyên môn xây dựng chương trình theo các chủ đề trong 35 tuần thực học phù hợp với độ tuổi, với tình hình thực tế của đơn vị, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và đảm bảo theo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình GDMN và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương và Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Thủ Dầu Một. Từ kế hoạch giáo dục của nhà trường, mỗi tổ khối, giáo viên nắm bắt đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ trong nhóm, lớp, khả năng của giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhóm, lớp phù hợp... Bên cạnh đó, nhà trường luôn quan tâm xây dựng môi trường giáo dục phong phú, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”, áp dụng phương pháp giáo dục Steam/Stem vào hoạt động giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ. Xây dựng môi trường bên trong và bên ngoài nhóm, lớp thân thiện, phong phú tạo điều kiện giúp trẻ “chơi mà học, học bằng chơi”. Tuy nhiên, một số giáo viên còn lúng túng, chưa linh hoạt khi vận dụng các phương pháp mới, còn đặt nặng kết quả hơn là quá trình hoạt động của trẻ. **[H1-1.1-03]; [H1-1.4-08]; [H1-1.4-07].**

Nhà trường phát triển chương trình GDMN dựa trên chương trình khung do

Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, chọn chủ đề phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Trong năm học đã phát triển các chủ đề như sau: khối Lá: 13 chủ đề/35 tuần, khối Mầm - Chồi: 11 chủ đề/35 tuần, nhà trẻ 09 chủ đề/35 tuần, nội dung các chủ đề phù hợp với điều kiện của nhà trường, phù hợp với văn hóa địa phương và nhu cầu của trẻ nhằm giúp trẻ phát triển hài hòa ở các lĩnh vực. Nhà trường cũng đã thực hiện tốt việc cho trẻ làm quen chương trình phần mềm Happykids và chương trình Kidsmart, Spark khuyến khích giáo viên tổ chức cho trẻ làm quen hiệu quả, rèn các kỹ năng thao tác trên máy và phát triển tư duy, khả năng sáng tạo. Song song đó khuyến khích giáo viên tổ chức cho cô và trẻ cùng làm đồ dùng đồ chơi ứng dụng từ các phần mềm. Ngoài ra, giáo viên thiết kế bài giảng với phần mềm Spark kết hợp với các phần mềm tiện ích khác như Powerpoint, Canva, AI, chat GPT, Gemini, Copilot, tham khảo thêm phương pháp Steam/Stem để lựa chọn tổ chức các trò chơi mới lạ, làm đồ dùng sáng tạo từ chương trình này phù hợp với trẻ. Khai thác điều kiện sân chơi rộng thoáng, khuyến khích trẻ tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh phát triển các khả năng quan sát, ghi nhớ, so sánh, phán đoán, biết giải quyết các tình huống phù hợp với độ tuổi, tăng cường vận động giúp trẻ phát triển thể lực tốt, tổ chức cho trẻ tham gia lao động qua giờ hoạt động ngoài trời cho trẻ lao động góc thiên nhiên, chăm sóc vườn rau, vườn hoa, của trường, lớp, đáp ứng nhu cầu và khả năng của trẻ. Hàng năm, nhà trường quan tâm thực hiện chỉnh trang các phòng học, tạo điều kiện cho tích cực, chủ động, sáng tạo khi trẻ chơi, thao tác, tạo sản phẩm. **[H1-1.4-08]; [H5-5.1-01]; [H1-1.1-05].**

Hàng năm nhà trường tiến hành kiểm tra, đánh giá, rà soát việc thực hiện chương trình giáo dục để điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương. Đồng thời tổ chức các hoạt động thao giảng, dạy tốt, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra đột xuất theo kế hoạch tuần, tháng, năm để đánh giá chất lượng thực hiện chương trình, đánh giá kết quả trên trẻ. Từ đó, tư vấn cho giáo viên lựa chọn mục tiêu, đề tài, thiết kế các hoạt động phù hợp, sáng tạo. Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề, cuối độ tuổi và đánh giá mục tiêu giáo dục trẻ 5

tuổi theo quy định. Ban giám hiệu nhà trường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức, sau đó triển khai cho giáo viên các chuyên đề, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện công tác đánh giá trẻ. Dựa vào kế hoạch giáo dục, mục tiêu đề ra giáo viên thực hiện các phương pháp, hình thức phù hợp để đánh giá trẻ cuối chủ đề, cuối giai đoạn và đánh giá cuối độ tuổi để có thể đánh giá sự tiến bộ của trẻ, mọi mặt phát triển của trẻ được nhìn nhận và đánh giá khác nhau.

Mỗi trẻ là một cá thể riêng biệt. Bên cạnh đó căn cứ theo quy định, nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn nhằm chia sẻ, học tập kinh nghiệm giữa các trường trong và ngoài thành phố Thủ Dầu Một. Nhà trường tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh do Sở GDĐT tổ chức, nhằm giúp giáo viên có nhiều cơ hội được chia sẻ, học hỏi và được tôn vinh với kết quả cao qua hội thi. Kết quả trường có 37 giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, có 15 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (trong đó 01 giáo viên đạt giải 3) có 03 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và có 01 đạt giải 3 giải thưởng Võ Minh Đức. **[H1-1.1-05]; [H1-1.4-08]; [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03]; [H1-1.2-03].**

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành, phát triển chương trình phù hợp với điều kiện thực tế, theo độ tuổi, khả năng, nhu cầu hứng thú của trẻ, triển khai đầy đủ và kịp thời đến 100% giáo viên. Thực hiện chương trình GDMN đảm bảo, chất lượng giúp trẻ phát triển hài hòa, toàn diện, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào lớp 1. Giáo viên khai thác các điều kiện, phương tiện hiện có của trường để tổ chức hoạt động giáo dục hiệu quả.

Định kỳ hàng tháng, nhà trường có tiến hành rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm, bổ sung, thay thế nội dung, mục tiêu cho phù hợp qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, dự giờ.

Giáo viên, cấp dưỡng tham gia hội thi các cấp đạt kết quả cao, có 37 giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, có 15 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (trong đó 01 giáo

viên đạt giải 3) có 03 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và có 01 đạt giải 3 giải thưởng Võ Minh Đức, cấp dưỡng nấu ăn giỏi đạt: 10/10 cấp cơ sở, 03 cấp thành phố và 01 cấp Tỉnh.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên còn lúng túng, chưa linh hoạt khi vận dụng các phương pháp mới, còn đặt nặng kết quả hơn là quá trình hoạt động của trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy kết quả đạt được, chỉ đạo và hướng dẫn:

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục tổ chức các hoạt động dự giờ thao giảng, rút kinh nghiệm cho giáo viên, tư vấn giúp giáo viên vận dụng linh hoạt phương pháp lấy trẻ làm trung tâm kết hợp phương pháp giáo dục Steam/Stem tạo điều kiện cho trẻ được tham gia trải nghiệm, phát huy tính tích cực ở trẻ phù hợp với khả năng của trẻ. Tư vấn cho giáo viên nên quan tâm đánh giá quá trình của trẻ, quá trình trẻ được tham gia khám phá, tương tác, tạo sản phẩm... cho trẻ nói lên ý tưởng từ sản phẩm của trẻ, không áp đặt theo kế hoạch của cô.

Ban giám hiệu, giáo viên cốt cán tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt cụm chuyên môn cho Sở GDĐT, phòng GDĐT tổ chức, từ đó chia sẻ tạo điều kiện cho giáo viên các trường được học tập, trao đổi kinh nghiệm trong việc vận dụng phương pháp Steam vào quá trình tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ. Tiếp tục phát huy hiệu quả từ việc tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mức 1:

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;

b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;

c) Tổ chức hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ

tuổi của trẻ và điều kiện thực tế các hoạt động.

Mức 2:

a) Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

a) Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

1. Mô tả hiện trạng

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xác định rõ từng mục tiêu và nội dung giáo dục phù hợp với từng độ tuổi và được căn cứ vào CTGDMN theo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDMN. Giáo viên ứng dụng CNTT trong soạn giảng, ký duyệt và lưu trữ trên Drive. Trên cơ sở kế hoạch giáo dục, giáo viên các lớp vận dụng các phương pháp như: quan sát, trò chuyện, đàm thoại, giảng giải, thảo luận, hoạt động nhóm, động viên, nêu gương... để tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ một cách phù hợp, linh hoạt nhằm kích thích trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Giáo viên vận dụng các phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép phương pháp Steam/Stem vào tổ chức hoạt động, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ và điều kiện nhà trường. Phương pháp cho trẻ trải nghiệm, khám phá phù hợp với độ tuổi giúp tăng cường kỹ năng sống cho trẻ. Hàng năm nhà trường tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường, tham quan Bảo tàng Bình Dương, khối Lá đi viếng Đài Liệt Sĩ ở địa phương, đi tham quan Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, tham quan trường Tiểu học Phú Mỹ, tiểu học Việt Anh. Lựa chọn trẻ lớp Lá tham gia Hội thi An toàn giao thông cấp Thành Phố cùng với Cụm 2... Trẻ được tham gia lễ hội mừng xuân như: trang trí trường ngày tết, gói chưng - bánh tét, ngày hội sách,... cho trẻ có nhiều trải nghiệm thú vị, mới lạ, biết thêm về nét văn hóa truyền thống. Bên cạnh đó trong chương trình giáo dục lồng ghép văn hóa của địa phương, văn hóa của dân tộc như:

nghề gốm sứ, nghề sơn mài, nghề làm bánh bèo,... phù hợp với chủ đề từng hoạt động theo từng độ tuổi cho trẻ khám phá, trải nghiệm. **[H1-1.4-08]; [H1-1.1-05]; [H5-5.2-01].**

Môi trường giáo dục trong lớp được giáo viên thiết kế phù hợp với nhu cầu và hứng thú của trẻ, dựa trên các chủ đề và theo hướng mở, có nhiều nguyên vật liệu, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn, khoa học, dễ sử dụng, dễ cất dọn, thuận tiện để tổ chức cho trẻ vui chơi, trải nghiệm thông qua các hoạt động hàng ngày ở lớp nhằm giúp trẻ phát triển tính tích cực, chủ động, sáng tạo. Môi trường ngoài lớp học với các khu vực sảnh cho trẻ tham quan, trải nghiệm như: Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, thư viện thân thiện, góc làm đẹp, tiệm chụp ảnh,... có sân chơi với nhiều đồ chơi vận động, các mảng tường được vẽ các hình ảnh ngộ nghĩnh, đa dạng, phong phú mang tính giáo dục cao như về các biển báo giao thông, luật giao thông, hành vi bảo vệ môi trường, giúp trẻ phát triển nhận thức, thẩm mỹ,... Sân chơi có các khu vực vận động với đồ chơi ngoài trời, đồ chơi tự tạo cùng với các hình ảnh ngộ nghĩnh trên sân với các trò chơi giúp kích thích trẻ vận động, phát triển thể lực. Chú trọng việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, khai thác các điều kiện sẵn có cho trẻ khám phá theo quan điểm “Chơi mà học, học bằng chơi”. Môi trường giáo dục của trường thực sự an toàn, đảm bảo vệ sinh về nguồn nước, không khí. Các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được bảo dưỡng thường xuyên, giữ gìn vệ sinh và tạo sự hấp dẫn đối với trẻ. Trong lớp học được bố trí những góc chơi của trẻ với những màu sắc sinh động, cách sắp xếp phù hợp, gần gũi, quen thuộc, thuận tiện không chỉ phát triển thể chất của trẻ mà còn thỏa mãn nhu cầu nhận thức, mở rộng vốn hiểu biết cũng như kích thích trẻ tham gia một cách tích cực, sáng tạo hơn nhằm tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động. Ngoài ra các góc được bày biện hấp dẫn, đồ dùng đồ chơi phong phú, đa dạng và được bổ sung khi cần; hàng năm nhà trường đã triển khai đến toàn thể giáo viên trong trường kế hoạch xây dựng môi trường giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất cho trẻ được vui chơi, thực hành, trải nghiệm. Bên cạnh đó, việc tạo môi trường để giáo dục an toàn giao thông qua thực hiện chương

trình “Tôi yêu Việt Nam” cũng được nhà trường quan tâm tạo môi trường cho trẻ hoạt động như: mô hình ngã tư đường phố, đèn giao thông, các biển báo giao thông, xe vận động,... Nhà trường tham gia Hội thi “Thư viện thân thiện” cấp thành phố đạt giải Nhì. Với những kết quả đạt được trong xây dựng môi trường và thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020 - 2024, nhà trường đã được Bộ GDĐT khen tặng thực hiện tốt chuyên đề. Tuy nhiên, một vài giáo viên chưa linh hoạt khai thác hiệu quả điều kiện môi trường sẵn có ở các khu vực vui chơi, trải nghiệm khi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. **[H5-5.2-01]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03].**

Các nhóm, lớp tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của trường. Tổ chức hoạt động theo hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, cho trẻ tự tham gia khám phá, trải nghiệm, cô là người tạo môi trường, sự sáng tạo của giáo viên khơi gợi sự tò mò, ham hiểu biết ở trẻ, định hướng hoạt động cho trẻ để đạt mục tiêu đề ra. Với các khu vực trải nghiệm khám phá trong nhà trường. Ngoài các hoạt động hàng ngày trong lớp do cô chuẩn bị, trẻ còn được tham gia vào các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường như: Chơi với cát, trải nghiệm cảm giác khác nhau từ các giác quan, tạo hình với nguyên vật liệu thiên nhiên, chăm sóc vườn rau, vườn hoa, thực hành chấp hành luật giao thông đã học với các xe vận động trên mô hình ngã tư đường phố, vòng xuyên,... giáo viên linh hoạt trong việc xây dựng, lựa chọn nội dung, hình thức để tổ chức các hoạt động cho trẻ đạt hiệu quả, hay cho trẻ được tham quan những hình ảnh về Bác Hồ, Bác Hồ và các cháu nhi đồng, xem những quyển sách hay tại thư viện. Tùy vào mục đích và nội dung giáo dục mà giáo viên lựa chọn vị trí không gian hoạt động khác nhau. Các hoạt động có thể tổ chức theo nhóm, tập thể hay cá nhân nhằm kích thích sự hứng thú của trẻ và mang lại hiệu quả thiết thực giúp trẻ có cơ hội trải nghiệm thực tế. Tham gia Hội thi An giao thông cấp Thành phố cô và trẻ đạt nhiều thành tích cao, nổi bật. **[H1-1.4-08]; [H5-5.2-03]; [H5-5.2-04].**

2. Điểm mạnh

Giáo viên vận dụng các phương pháp đổi mới trong giảng dạy để tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ một cách phù hợp, kích thích trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Vận dụng các phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép phương pháp giáo dục Steam/Stem, phương pháp cho trẻ trải nghiệm vào tổ chức hoạt động đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, khả năng của trẻ và điều kiện nhà trường giúp hình thành kỹ năng sống, phát triển hài hòa toàn diện cho trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú kết hợp tham quan, trải nghiệm với các hoạt động bên ngoài nhà trường để trẻ biết thêm một số nét văn hóa truyền thống quen thuộc và giúp trẻ có những trải nghiệm thật thú vị.

Nhà trường tham gia các hội thi do ngành tổ chức đạt kết quả cao: Hội thi “Thư viện thân thiện” cấp thành phố đạt giải Nhì. Tham gia Hội thi An giao thông cấp Thành phố cô và trẻ đạt nhiều thành tích cao, đạt giải I nhất cụm các nội dung thi (giải kịch bản, chào hỏi ấn tượng nhất, tiểu phẩm; 2 giải 3 trò chơi và tranh tuyên truyền). Với những kết quả nhà trường đạt được trong việc xây dựng môi trường và thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020 – 2024 đã nhận được Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Chương trình Tôi yêu Việt Nam trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020 – 2024.

Môi trường với các khu vực vui chơi trải nghiệm phong phú thu hút được sự tham gia, hứng thú, tích cực của trẻ. Từ đó giúp trẻ hình thành kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi để trẻ ứng dụng vào thực tế sinh hoạt hàng ngày.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên chưa linh hoạt khai thác hiệu quả điều kiện môi trường sẵn có ở các khu vực vui chơi, trải nghiệm khi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng thực hiện tốt các nội dung sau:

Xây dựng kế hoạch hướng dẫn, bồi dưỡng giáo viên trong việc khai thác

điều kiện sẵn có tại trường, lớp để tổ chức hoạt động. Trước khi xây dựng kế hoạch, cần quan sát nắm bắt hoạt động giáo dục sẽ chọn vị trí nào, có sẵn những điều kiện để tổ chức hoạt động cho trẻ theo mục tiêu đã chọn. Tổ chức các hoạt động đảm bảo thực hiện theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam để trẻ tích cực hoạt động, khám phá. Vận dụng các phương pháp linh hoạt, phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ được tham gia trải nghiệm, phát huy tính tích cực và phù hợp với khả năng của trẻ. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn với các nội dung chuyên đề đúng với nhu cầu cần bồi dưỡng của giáo viên, qua đó có kế hoạch bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên bố trí, sắp xếp, khai thác tối đa môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động được hiệu quả.

Tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm, tư vấn chuyên môn trong khai thác hiệu quả các khu vực vui chơi ngoài trời khi tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ. Hiệu quả đạt được qua hoạt động cũng như những hạn chế cần phải rút kinh nghiệm.

Có kế hoạch kiểm tra thường xuyên việc xây dựng, khai thác môi trường bên trong và ngoài nhóm lớp. Rà soát, sửa chữa kịp thời ở các khu vực vui chơi trải nghiệm để đảm bảo an toàn cho trẻ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo qui định.

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp sớm bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ hoặc người giám hộ về các vấn đề

liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ.

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3 (nếu có):

Có ít nhất 95% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm, nhân viên y tế nhà trường tham mưu Hiệu trưởng xây dựng quy chế phối hợp với trạm y tế phường, đồng thời xây dựng kế hoạch trong việc phối hợp trong tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, nhất là vào mùa mưa, thời tiết thay đổi (tay chân miệng, sốt xuất huyết, bệnh sởi...), phối hợp trong chăm sóc sức khỏe, khám định kỳ cho trẻ tối thiểu 1 lần/ 1 năm học (nhà trường thực hiện 2 lần/ năm vào thời điểm tháng 9 và tháng 3). Tổ chức cho trẻ uống vitamin A, sởi giun, tiêm ngừa Sởi,... Hiệu trưởng chỉ đạo, nhân viên y tế của trường liên hệ trực tiếp với bộ phận tiếp nhận phụ trách khám sức khỏe trẻ của Trạm y tế phường thực hiện các nội dung theo kế hoạch. Trạm y tế của phường cử đội ngũ nhân viên y tế đến trường tiến hành khám sức khỏe cho tất cả trẻ. Căn cứ kết quả tình trạng dinh dưỡng trẻ, nhà trường lập sổ theo dõi sức khỏe của trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và đề ra kế hoạch cải thiện tình trạng dinh dưỡng của trẻ, phát hiện kịp thời các vấn đề liên quan đến sức khỏe của trẻ qua đợt khám sức khỏe để có những tư vấn kịp thời đến cha mẹ trẻ với các hình thức khác nhau vào giờ đón trả trẻ và trong buổi họp nhóm đối với cha mẹ của những trẻ có tên trong danh sách theo dõi tình trạng sức khỏe mà y tế nhà trường tổng hợp từ kết quả khám để có biện pháp chăm sóc sức khỏe trẻ tốt hơn. Nhà trường cũng đã phối hợp với y tế thành phố tổ chức buổi nói chuyện về tác hại của thừa cân, béo phì, kết hợp tuyên truyền qua họp cha mẹ trẻ chuyên đề về chăm sóc sức khỏe trẻ cho trẻ thừa cân, béo phì. Nhờ vậy nhà trường đã thu hút sự quan tâm tham gia của hầu hết cha mẹ

trẻ vào công tác chăm sóc sức khỏe trẻ, giúp trẻ phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Ngoài ra để công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao, nhà trường đã xây dựng kế hoạch phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường như: cha mẹ trẻ, y tế địa phương, hội LHPN phường, Đoàn thanh niên,... dưới sự thống nhất của lãnh đạo UBND phường về thực hiện trách nhiệm giữa các bên. [H5-5.3-01]; **[H1-1.10-06]**; [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03]; **[H1-1.4-08]**; [H5-5.3-04]; [H1-1.10-07]; [H5-5.3-05]; **[H1-1.1-05]**; **[H1-1.10-07]**.

Hàng năm, trường đã tổ chức cho 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ, cân đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Thực hiện cân đo theo quý đối với các trẻ bình thường và hàng tháng đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và ghi nhận vào sổ theo dõi nhóm lớp. Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định tại 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021, cụ thể nhà trường sử dụng phần mềm Nutrikids trong thực hiện công tác xây dựng chế độ ăn khẩu phần cho trẻ phù hợp với độ tuổi, đảm bảo nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ. Kết quả điều tra khẩu phần đạt theo quy định, nhà trẻ năng lượng đạt từ 651- 800Kcal; mẫu giáo 738 Kcal- 924 Kcal; dưỡng chất nhà trẻ đạt: Protit 13-20%, Lipit: 30-40%, Gluxit: 47-50%; trẻ mẫu giáo đạt: Protit 13-20%, Lipit: 25-35%, Gluxit: 52-60%. Trong sinh hoạt hàng ngày giáo viên theo dõi nhắc nhở cháu uống nước đảm bảo theo yêu cầu khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ em/ngày (kể cả nước trong thức ăn). Ngoài ra, trường còn chú trọng công tác xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa để đáp ứng được nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ tại trường. Cuối năm, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trường có (517/540, tỉ lệ: 95.74%) trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường. **[H1-1.10-06]**;[H1-1.10-07]; **[H5-5.3-05]**; **[H1-1.1-05]**.

100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp đánh giá và phân loại sức khỏe. Qua số liệu thống kê tình trạng dinh dưỡng trẻ nhà trường lập kế hoạch, giải pháp phù hợp, để chăm sóc các trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo

phì. Phối hợp với gia đình để có chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ. Đối với trẻ thừa cân, béo phì chỉ đạo giáo viên lồng ghép chế độ luyện tập cho trẻ vào kế hoạch giáo dục hàng ngày, thường xuyên tăng cường lượng vận động cho trẻ trong giờ hoạt động ngoài trời, trong các trò chơi vận động, cho trẻ tham gia học thể dục nhịp điệu, tham gia lao động trực nhật, trong bữa ăn chú ý tăng lượng rau cho trẻ. Bộ phận chăm sóc nuôi dưỡng, nhân viên y tế thường xuyên tuyên truyền, phối hợp cùng cha mẹ trẻ hàng tháng và sự trao đổi giữa giáo viên với cha mẹ trẻ qua các cuộc họp cha mẹ trẻ, sổ theo dõi sức khỏe, sổ bé ngoan vào lúc đón và trả trẻ. Từ đó, cuối năm học tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được cải thiện đáng kể so với đầu năm.

Cụ thể bảng tổng hợp tình trạng dinh dưỡng trẻ trong 5 năm gần nhất như sau:

Năm học	Số trẻ SDD				Số trẻ thừa cân				Số trẻ béo phì				Số trẻ phát triển bình thường			
	Đầu năm	Tỷ lệ %	Cuối năm	Tỷ lệ %	Đầu năm	Tỷ lệ %	Cuối năm	Tỷ lệ %	Đầu năm	Tỷ lệ %	Cuối năm	Tỷ lệ %	Đầu năm	Tỷ lệ %	Cuối năm	Tỷ lệ %
2019-2020	23/491	4,68	1/449	0,22	69/491	14,05	58/449	12,91	82/491	16,71	22/449	4,50	321/491	65,38	426/499	94,88
2020-2021	43/530	8,11	2/529	0,38	92/530	17,36	24/529	4,54	85/530	16,04	25/529	4,73	310/530	58,49	478/529	90,36
2021-2022	7/500	1,40	1/478	0,21	32/500	6,40	7/478	1,46	43/500	8,60	14/478	2,93	418/500	83,60	456/478	95,40
2022-2023	23/542	5,09	1/556	0,18	42/542	7,75	9/556	1,62	62/542	11,44	15/556	2,70	415/452	91,81	531/556	95,50
2023-2024	25/451	4,62	4/540	0,74	47/451	8,69	9/540	1,67	40/451	7,39	10/540	1,67	429/451	79,30	517/540	95,74

Nhà trường đã có nhiều biện pháp để cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ béo phì. Tuy nhiên, tình trạng dinh dưỡng của trẻ thừa cân, béo phì chưa ổn định, trẻ dễ tăng cân lại do công tác phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ trẻ đôi lúc chưa kịp thời. [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03]; [H1-1.4-08]; [H4-4.1-06]; [H5-5.3-04]; [H5-5.3-05].

2. Điểm mạnh

Trường có sự phối hợp với phòng khám đa khoa khu vực phường, trạm y tế phường tổ chức hoạt động chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

Trường đã phối hợp Trung tâm y tế thành phố tổ chức buổi họp cha mẹ trẻ chuyên đề về chăm sóc sức khỏe trẻ cho trẻ thừa cân, béo phì. 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

3. Điểm yếu

Tình trạng dinh dưỡng của trẻ thừa cân, béo phì chưa ổn định, trẻ dễ tăng cân lại do công tác phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ trẻ đôi lúc chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế. Chỉ đạo phó hiệu trưởng và các bộ phận, giáo viên kiên quyết hơn trong thực hiện biện pháp.

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng thực hiện cân đối khẩu phần cho trẻ đảm bảo, lựa chọn thực phẩm, năng lượng phù hợp theo quy định; nhân viên y tế duy trì tham mưu xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm y tế phường tổ chức khám sức khỏe cho trẻ định kỳ theo kế hoạch, chỉ đạo giáo viên tích cực và thực hiện thường xuyên việc phối hợp trong thực hiện công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, phòng chống thừa cân béo phì, tác hại của thừa cân béo phì đối với trẻ qua các hình thức: trao đổi trực tiếp, zalo nhóm lớp, mã QR tuyên truyền của lớp, loa phát thanh, bản tin,... để phòng ngừa tình trạng tăng cân khó kiểm soát.

Tư vấn cho giáo viên, nhân viên y tế trường công tác phối hợp tuyên truyền tới cha mẹ trẻ kiến thức chăm sóc – giáo dục trẻ hoặc thông báo về nội dung hoạt động, các biện pháp cần phối hợp của nhà trường đối với gia đình trẻ hoặc những

nội dung mà gia đình cần phối hợp với cô giáo trong việc thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ để cha mẹ trẻ có thể nắm bắt thông tin, tình hình của trẻ khi ở trường. Giáo viên trao đổi trực tiếp các vấn đề liên quan đến sức khỏe trẻ cho cha mẹ trẻ vắng hợp tại lớp vào các giờ đón trả trẻ.

Giáo viên tăng cường cho trẻ tập luyện phù hợp với thể lực trẻ, giúp cải thiện tình trạng dinh dưỡng. Duy trì thực hiện hiệu quả hơn kế hoạch phòng, chống thừa cân - béo phì, phát triển chiều cao cho trẻ.

Tăng cường 5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.

Mức 3:

a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất

85%.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường thường thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Cơ sở vật chất đầy đủ và khang trang tạo sự tin tưởng cha mẹ trẻ nên tỷ lệ chuyên cần hàng năm của trường đều đạt trên 90%, trẻ 5 tuổi đạt 95%. Giáo viên thường xuyên quan tâm theo dõi, kiểm tra việc đến trường của trẻ và tính tỉ lệ chuyên cần hàng tháng. Giáo viên luôn có các biện pháp để tuyên truyền, động viên cha mẹ trẻ đưa trẻ đi học đều thông qua góc cha mẹ trẻ của trường - lớp, qua trao đổi trực tiếp, qua Goup zalo, qua sổ bé ngoan hàng tuần. Ban giám hiệu kiểm tra theo dõi các lớp và chỉ đạo giáo viên có biện pháp để động viên trẻ đi học chuyên cần. Tư vấn giáo viên xây dựng môi trường nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi hấp dẫn, thu hút trẻ, tổ chức các hoạt động phong phú, sáng tạo để trẻ tích cực tham gia. Giáo viên nhẹ nhàng, thân thiện tạo cho trẻ cảm giác yên tâm khi đến lớp. [H1-1.4-08].

Cụ thể chuyên cần của trẻ trong 5 năm:

Năm học	Số trẻ	Tỷ lệ chuyên cần toàn trường	Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi
2019-2020	449	93,88%	96,04%
2020-2021	529	93.61%	95,73%
2021-2022	478	90,08%	95,26%
2022- 2023	556	93,4%	95,93%
2023-2024	540	94,4%	95,95%

Hàng năm nhà trường thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi toàn phường hoàn thành chương trình GDMN đạt chỉ tiêu đề ra 100%. Hàng ngày giáo viên quan sát hoạt động của trẻ trên lớp, ghi chép và đánh giá trẻ cuối ngày, theo các mục tiêu của chủ đề, cuối độ tuổi mẫu giáo. 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi [H5-5.4-01].

Năm học 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022 và 2022 - 2023 trường có 01 trẻ khuyết tật 3 tuổi, 01 trẻ 4 tuổi, 02 trẻ 5 tuổi học hòa nhập, trẻ thuộc dạng

khuyết tật vận động tay, chân được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hòa nhập chung với các bạn, có kế hoạch luyện tập, đánh giá sự tiến bộ của trẻ qua các lĩnh vực phát triển. Cuối năm học trẻ có sự tiến bộ rõ rệt, trẻ mạnh dạn hơn không còn tự ti mặc cảm như đầu năm học nữa, trẻ hoàn thành được 85% bài tập mà cô tổ chức cho trẻ cùng tập thể lớp hoạt động, trẻ tích cực tham gia hoạt động cùng các bạn phù hợp với khả năng của trẻ. Cuối mỗi năm học nhà trường đều có nhận định, đánh giá tình hình phát triển của trẻ khuyết tật học tại đơn vị. Trẻ được hưởng đầy đủ chế độ đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường mầm non theo quy định. Giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường hàng năm. Tuy nhiên, kinh nghiệm nuôi dạy, chăm sóc trẻ khuyết tật của giáo viên một số nội dung còn hạn chế vì chưa được tập huấn chuyên sâu từ các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. **[H1-1.5-02]; [H1-1.1-05].**

2. Điểm mạnh

Tỷ lệ trẻ 5 tuổi toàn phường hoàn thành CTGDMN đạt chỉ tiêu đề ra 100%. Có đầy đủ hồ sơ trẻ, phiếu đánh giá trẻ 5 tuổi, đánh giá chính xác đạt tỉ lệ cao. Tỉ lệ chuyên cần hàng năm đạt theo kế hoạch đề ra. Trẻ khuyết tật được học hòa nhập với trẻ cùng độ tuổi, có sự tiến bộ so với đầu năm học.

3. Điểm yếu

Kinh nghiệm nuôi dạy, chăm sóc trẻ khuyết tật của giáo viên một số nội dung còn hạn chế vì chưa được tập huấn chuyên sâu từ các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng thực hiện và chỉ đạo:

Hiệu trưởng tham mưu Tổ mầm non Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức lớp bồi dưỡng chuyên sâu về chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật học giáo dục hòa nhập cho đội ngũ giáo viên vào đầu năm học trong đợt tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề.

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục nghiên cứu tài liệu từ chương trình bồi dưỡng thường xuyên, tham khảo các trang thông tin kết hợp dự giờ kiểm tra thực tế, rút kinh nghiệm, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập. Đảm bảo chăm lo kịp thời các chế độ cho trẻ khuyết tật theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 5

Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành, phát triển chương trình phù hợp với điều kiện thực tế, theo độ tuổi, khả năng, nhu cầu hứng thú của trẻ, triển khai đầy đủ và kịp thời đến 100% giáo viên. Thực hiện chương trình GDMN đảm bảo, chất lượng giúp trẻ phát triển hài hòa, toàn diện, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào lớp 1. Giáo viên khai thác các điều kiện, phương tiện hiện có của trường để tổ chức hoạt động giáo dục hiệu quả.

Định kỳ hàng tháng, nhà trường có tiến hành rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm, bổ sung, thay thế nội dung, mục tiêu cho phù hợp qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, dự giờ.

Giáo viên, cấp dưỡng tham gia hội thi các cấp đạt kết quả cao, có 37 giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở, có 15 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (trong đó 01 giáo viên đạt giải 3) có 03 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và có 01 đạt giải 3 giải thưởng Võ Minh Đức, cấp dưỡng nấu ăn giỏi đạt: 10/10 cấp cơ sở, 03 cấp thành phố và 01 cấp Tỉnh.

Giáo viên vận dụng các phương pháp đổi mới trong giảng dạy để tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ một cách phù hợp, kích thích trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Vận dụng các phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép phương pháp giáo dục Steam/Stem, phương pháp cho trẻ trải nghiệm vào tổ chức hoạt động đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, khả năng của trẻ và điều kiện nhà trường giúp hình thành kỹ năng sống, phát triển hài hòa toàn diện cho trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú kết hợp tham quan, trải nghiệm

với các hoạt động bên ngoài nhà trường để trẻ biết thêm một số nét văn hóa truyền thống quen thuộc và giúp trẻ có những trải nghiệm thật thú vị.

Nhà trường tham gia các hội thi do ngành tổ chức đạt kết quả cao: Hội thi “Thư viện thân thiện” cấp thành phố đạt giải Nhì. Tham gia Hội thi An giao thông cấp Thành phố cô và trẻ đạt nhiều thành tích cao, đạt giải I nhất cụm các nội dung thi (giải kịch bản, chào hỏi ấn tượng nhất, tiểu phẩm; 2 giải 3 trò chơi và tranh tuyên truyền). Với những kết quả nhà trường đạt được trong việc xây dựng môi trường và thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020 – 2024 đã nhận được Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Chương trình Tôi yêu Việt Nam trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020 – 2024.

Môi trường với các khu vực vui chơi trải nghiệm phong phú thu hút được sự tham gia, hứng thú, tích cực của trẻ. Từ đó giúp trẻ hình thành kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi để trẻ ứng dụng vào thực tế sinh hoạt hàng ngày.

Trường có sự phối hợp với phòng khám đa khoa khu vực phường, trạm y tế phường tổ chức hoạt động chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

Trường đã phối hợp Trung tâm y tế thành phố tổ chức buổi họp cha mẹ trẻ chuyên đề về chăm sóc sức khỏe trẻ cho trẻ thừa cân, béo phì. 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Tỷ lệ trẻ 5 tuổi toàn phường hoàn thành CTGDMN đạt chỉ tiêu đề ra 100%. Có đầy đủ hồ sơ trẻ, phiếu đánh giá trẻ 5 tuổi, đánh giá chính xác đạt tỉ lệ cao. Tỉ lệ chuyên cần hàng năm đạt theo kế hoạch đề ra. Trẻ khuyết tật được học hòa nhập với trẻ cùng độ tuổi, có sự tiến bộ so với đầu năm học.

Điểm yếu

Một số giáo viên còn lúng túng, chưa linh hoạt khi vận dụng các phương

pháp mới, còn đặt nặng kết quả hơn là quá trình hoạt động của trẻ.

Một vài giáo viên chưa linh hoạt khai thác hiệu quả điều kiện môi trường sẵn có ở các khu vực vui chơi, trải nghiệm khi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Tình trạng dinh dưỡng của trẻ thừa cân, béo phì chưa ổn định, trẻ dễ tăng cân lại do công tác phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ trẻ đôi lúc chưa kịp thời.

Kinh nghiệm nuôi dạy, chăm sóc trẻ khuyết tật của giáo viên một số nội dung còn hạn chế vì chưa được tập huấn chuyên sâu từ các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	04	04	04
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	04	04	04
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0%	0%	0%

II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

Tiêu chí 1: Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở tham khảo, áp dụng hiệu quả mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới; chương trình giáo dục thúc đẩy được sự phát triển toàn diện của trẻ, phù hợp với độ tuổi và điều kiện của nhà trường, văn hóa địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Trường mầm non Hoa Mai thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với khả năng, nhu cầu hứng thú, độ tuổi của trẻ, điều kiện của nhà trường và tình hình thực tế của địa phương. Chương trình phát triển các chủ đề phù hợp, giúp trẻ được phát triển hài hòa toàn diện. Nhà trường vận dụng lồng ghép phương pháp tiên tiến Steam vào chương trình GDMN hợp lý, thúc đẩy sự phát

triển của trẻ ở các lĩnh vực, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Giáo viên tích cực trong việc học tập, đổi mới phương pháp dạy học, tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động. Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng giải quyết vấn đề phù hợp với tình huống và khả năng độ tuổi của trẻ. Tuy nhiên, nhà trường chưa thực hiện bài bản hoàn chỉnh mô hình giáo dục tiên tiến trong vận dụng phương pháp giảng dạy trong các độ tuổi một cách đồng bộ, chủ yếu lồng ghép từng phần, chưa xây dựng thành mô hình riêng. Chưa có kế hoạch dài hạn và nhiều tài liệu cho việc triển khai mô hình tiên tiến STEAM. Đa số giáo viên chưa được tập huấn chuyên sâu về các phương pháp giáo dục hiện đại theo các khóa học[H1-1.4-08]; [H5-5.1-02]; [H5-5.2-01]

2. Điểm mạnh:

- Chương trình giáo dục được xây dựng phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, điều kiện thực tế của nhà trường và văn hóa địa phương. Nhà trường đã có sự chủ động lồng ghép phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) hiệu quả vào trong các hoạt động dạy học.

- Giáo viên có sự tích cực trong việc học tập, đổi mới phương pháp dạy học, tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động. Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng giải quyết vấn đề phù hợp với tình huống và khả năng độ tuổi của trẻ

3. Điểm yếu:

- Nhà trường chưa thực hiện bài bản hoàn chỉnh mô hình giáo dục tiên tiến trong vận dụng phương pháp giảng dạy trong các độ tuổi một cách đồng bộ, chủ yếu lồng ghép từng phần, chưa xây dựng thành mô hình riêng bài bản.

- Chưa có kế hoạch dài hạn cho việc triển khai mô hình tiên tiến STEAM. Đa số giáo viên chưa được tập huấn chuyên sâu về các phương pháp giáo dục hiện đại theo các khóa học. Chưa có nhiều tài liệu hướng dẫn chuẩn hóa việc áp dụng mô hình vào thực tiễn giảng dạy.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo:

- Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục tiếp tục phát huy kết quả đạt được, hướng dẫn giáo viên lồng ghép hiệu quả ứng dụng Steam trong giảng dạy, đồng thời tiến hành tham khảo tài liệu và tham mưu kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên về phương pháp giáo dục tiên tiến Steam để giáo viên có thêm kiến thức, kỹ năng áp dụng các phương pháp vào giáo dục trẻ tốt hơn

- Hiệu trưởng tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích giáo viên tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp do nhà trường tổ chức, tự học qua nghiên cứu tài liệu và gia các khóa học online

- Xây dựng kế hoạch dài hạn và lồng ghép chặt chẽ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường một cách đồng bộ cho các độ tuổi phù hợp với mục tiêu theo các chủ đề. Tham khảo việc áp dụng một mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện trường.

- Hiệu trưởng phân công kế toán để cân đối kinh phí trang bị thêm nhiều tài liệu chuyên môn Steam cho giáo viên tham khảo, đồng thời khuyến khích thực hiện tự học, tự nghiên cứu qua mạng internet, chọn lọc phù hợp. Học tập các đơn vị có kinh nghiệm để được tư vấn xây dựng và thực hiện mô hình giáo dục hiện đại.

- Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên Thiết kế các chủ đề giáo dục phù hợp có tích hợp phương pháp tiên tiến, đồng bộ các lớp. Tổ chức rút kinh nghiệm qua dự giờ thực tế.

- Rà soát, bổ sung các điều kiện về cơ sở vật chất để đảm bảo vận dụng và triển khai các mô hình giáo dục hiện đại hiệu quả hơn.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí 2: Ít nhất 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá, trong đó ít nhất 40% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng được phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp xếp loại khá trong 05 năm học, từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023 – 2024 đạt 100 %. Trong đó, tỉ lệ giáo viên xếp loại tốt chuẩn GVMN đạt trên 30% (36,11% - 53,12%). Chất lượng giáo viên đáp ứng được phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường qua từng giai đoạn, qua khả năng nắm bắt, tự nghiên cứu, học hỏi, phấn đấu, sự tâm huyết trong công tác và thể hiện qua kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của giáo viên. Để nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng phù hợp; kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên học tập nâng cao trình độ. Song song đó, Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên thăm lớp, dự giờ hỗ trợ, tư vấn chuyên môn kịp thời, tổ chức các hội thi giáo viên dạy giỏi, các hoạt động sinh hoạt chuyên môn giúp giáo viên nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu trong giảng dạy. Tuy nhiên, tỉ lệ chuẩn nghề nghiệp GVMN xếp loại tốt chưa có sự ổn định do hàng năm có sự thay đổi về nhân sự giáo viên, một số giáo viên thì mức phấn đấu chưa đồng đều, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và vận dụng phương pháp mới còn chưa kịp thời nên cũng ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng cao chất lượng chung. [H2-2.2-04]; [H1-1.7-01];[H1-1.4-04]; [H2-2.2-02].

2. Điểm mạnh:

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên. tỉ lệ giáo viên xếp loại tốt chuẩn GVMN đạt trên 30%. Chất lượng giáo viên đáp ứng được phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường qua từng giai đoạn. Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, có ý thức học hỏi và cải tiến chuyên môn. Nhà trường có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng rõ ràng, sát với thực tiễn và hiệu quả

3. Điểm yếu:

Tỉ lệ chuẩn nghề nghiệp GVMN xếp loại tốt chưa có sự ổn định do hàng năm có sự thay đổi về nhân sự giáo viên, một số giáo viên thì mức phấn đấu chưa đồng đều, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và vận dụng phương pháp

mới còn chưa kịp thời nên cũng ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng cao chất lượng chung.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng tiếp tục phát huy điểm mạnh trong đội ngũ CBGVNV nhà trường đồng thời có các biện pháp khắc phục hạn chế.

Nắm bắt tình hình thực tế, tham mưu kịp thời các chế độ chính sách cho giáo viên mầm non, tham mưu về công tác nhân sự để đảm bảo giáo viên trên mỗi lớp, góp phần giảm tải áp lực công việc cho giáo viên

Hiệu trưởng chỉ đạo:

Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục xây dựng kế hoạch:

Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu cần bồi dưỡng của giáo viên. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng rút kinh nghiệm. Tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

Bồi dưỡng khuyến khích yêu cầu giáo viên ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động giáo dục, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp học kết hợp tự học, tự rèn nâng cao năng lực chuyên môn, tin học, ngoại ngữ. Phát huy hình thức bồi dưỡng nhóm.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên nòng cốt hỗ trợ cho giáo viên hợp đồng để phát huy hiệu quả, nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục. Đồng thời giúp giáo viên vững vàng trong chuyên môn, nâng cao chất lượng thực hiện các tiêu chí trong đánh giá chuẩn GVMN.

Xây dựng cơ chế khuyến khích và khen thưởng giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức tốt, tạo động lực phấn đấu. Duy trì các hội thi, hoạt động thi đua chuyên môn, gắn kết giữa giáo viên giỏi và giáo viên trẻ để chia sẻ kinh nghiệm.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đảm bảo theo quy định, đúng thực chất và ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, tăng tỉ lệ xếp loại tốt

5. Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 3: Sân vườn và khu vực cho trẻ chơi có diện tích đạt chuẩn hoặc trên chuẩn theo quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam về yêu cầu thiết kế trường mầm non; có các góc chơi, khu vực hoạt động trong và ngoài nhóm lớp tạo cơ hội cho trẻ được khám phá, trải nghiệm, giúp trẻ phát triển toàn diện.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường có sân vườn và sân chơi rộng, thoáng, các khu vực được quy hoạch hợp lý cho trẻ vui chơi, trải nghiệm. Đảm bảo được các yêu cầu về diện tích theo quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Sân chơi chung ngoài trời, sân vườn là 4.303,75m², chiếm 52%. m², diện tích 8,12 m²/1 trẻ/530 trẻ, có khu vực riêng cho trẻ chơi với cát, nước; có khu vực bố trí bồn rửa tay, khu vực rửa chân an toàn (các vòi rửa) cho trẻ sau khi chơi xong; bố trí khu vực cho trẻ tập thể dục sáng thuận tiện, an toàn, đảm bảo diện tích cho mỗi trẻ từ 0,5 m² đến 0,8m²/ 1 trẻ. Diện tích sân chơi bố trí chung cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo đảm bảo diện tích theo quy định. Ngoài ra, nhà trường còn bố trí khu vực cho trẻ trồng rau và vườn hoa tạo thành góc thiên nhiên của mỗi lớp. Trong quá trình hoạt động, để đáp ứng cho việc thực hiện chương trình GDMN một cách hiệu quả, nhà trường đã không ngừng sáng tạo, hoàn thiện, bổ sung để môi trường giáo dục được đa dạng, phong phú hơn. Có nhiều khu vực cho trẻ hoạt động trong và ngoài học đa dạng, môi trường mở giúp trẻ có nhiều cơ hội được khám phá, trải nghiệm, chính xác hóa làm giàu vốn kiến thức, kỹ năng sống. Trẻ hứng thú, tích cực khi được tham gia các hoạt động góp phần giúp trẻ phát triển toàn diện theo các lĩnh vực giáo dục. Tuy nhiên, khu vực vui chơi cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo chưa có sự tách biệt hẳn theo từng khu vực mỗi lớp, khối lớp, một số đồ chơi các độ tuổi trẻ vẫn chơi chung. [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04]; [H3-3.1-09]; [H3-3.1-05].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có sân vườn và sân chơi rộng, thoáng, các khu vực được quy hoạch hợp lý cho trẻ vui chơi, trải nghiệm. Đảm bảo được các yêu cầu về diện tích theo quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam về yêu cầu thiết kế trường mầm non, môi trường an toàn, sạch sẽ.

Môi trường mở, phong phú, đa dạng tạo điều kiện cho trẻ khám phá, vận động, học qua chơi hiệu quả. Có khu vực thiên nhiên để trẻ trải nghiệm chăm sóc cây, trồng rau. Có các khu vực chơi với cát, nước, các tiện ích như vòi rửa tay, sân tập thể dục sáng... đảm bảo phù hợp và thuận tiện. môi trường mở giúp trẻ có nhiều cơ hội được khám phá, trải nghiệm, chính xác hóa làm giàu vốn kiến thức, kỹ năng sống

3. Điểm yếu:

Khu vực vui chơi cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo chưa có sự tách biệt hẳn theo từng khu vực mỗi lớp, khối lớp, một số đồ chơi các độ tuổi trẻ vẫn chơi chung

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2024- 2025 và những năm tiếp theo:

Nhà trường tiếp tục khai thác, giữ gìn và phát huy gìn môi trường sân chơi hoạt động ngoài trời cho trẻ. Hiệu trưởng chỉ đạo và tư vấn trong việc rà soát, điều chỉnh và sắp xếp khu vực chơi và lựa chọn đồ chơi ngoài trời bố trí cho trẻ đảm bảo sự phù hợp và an toàn. Rà soát, bổ sung, thay thế các thiết bị, đồ chơi ngoài trời phù hợp với từng độ tuổi của mẫu giáo và nhà trẻ. Kiểm tra việc thực hiện để điều chỉnh kịp thời.

Tăng cường đầu tư thêm các góc chơi trải nghiệm như khu vận động, khu vườn cổ tích, khu trải nghiệm sáng tạo, khu trò chơi dân gian, nhà chòi, vườn rau, vườn hoa, v.v.

Chỉ đạo phó hiệu trưởng đa dạng hình thức bồi dưỡng cho giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm định kỳ ngoài trời nhằm tận dụng tối đa hiệu quả sân vườn trong phát triển năng lực trẻ.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí 4: 100% các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố. Có phòng tư vấn tâm lý. Có đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Có khu vực dành riêng để phát triển vận động cho trẻ, trong đó tổ chức được 02 (hai) môn thể thao phù hợp với trẻ lứa tuổi mầm non.

1. Mô tả hiện trạng

Tất cả công trình của nhà đều được xây dựng kiên cố theo quy định. Đảm bảo các phòng ban, lớp học, phòng chức năng với đầy đủ các trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Có phòng giáo dục thể chất và khu vực vận động ngoài trời cho trẻ với bộ đồ chơi vận động thông minh và các đồ chơi ngoài trời đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục phát triển vận động, tập luyện phát triển thể lực cho trẻ. Đảm bảo diện tích, khu vực để từ 2 lớp trở lên tổ chức hoạt động giáo dục phát triển vận động trên sân trường. Tuy nhiên, nhà trường chưa có phòng tư vấn tâm lý cho trẻ, cha mẹ trẻ và giáo viên. Chưa tổ chức được đa dạng các môn thể thao cho trẻ [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04]; [H3-3.2-02]; [H3-3.2-03]; [H1-1.6-06].

2. Điểm mạnh:

Tất cả công trình của nhà đều được xây dựng kiên cố theo quy định. Đảm bảo các phòng ban, lớp học, phòng chức năng với đầy đủ các trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Có khu vực vận động ngoài trời rộng thoáng cho tất cả các lớp cùng tham gia. Trẻ được tham gia vận động phát triển thể lực.

3. Điểm yếu:

Trường chưa có phòng tư vấn tâm lý dành riêng cho trẻ, cha mẹ trẻ và giáo viên. Chưa tổ chức được đa dạng các môn thể thao cụ thể cho trẻ theo yêu cầu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học học 2024-2025 nhà trường tiếp tục phát huy điều kiện về cơ sở vật chất sân vườn, trang thiết bị. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch:

- Theo điều kiện thực tế, khai thác hiệu quả từ phong thư viện, kết hợp bố trí một góc phù hợp trong phòng thư viện làm Góc tư vấn tâm lý, trang trí phù hợp, tạo cảm giác thư giãn, dễ chịu. Bên cạnh đó kết hợp thêm ở khu vực văn văn nơi bố trí tủ sách pháp luật, nơi tiếp dân để trao đổi chia sẻ với giáo viên, cha mẹ trẻ.

- Ngoài các hoạt động thể dục sẵn có và các mô hình bóng rổ, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng cùng tổ trưởng chuyên môn thực hiện mô hình “cầu lông mi ni”; bố trí linh hoạt trên sân chơi (khu vực bóng rổ, đá banh, thể dục nhịp điệu...) và tổ chức hoạt động cho trẻ. Khuyến khích giáo viên có chuyên môn và tập yoga thường xuyên hướng dẫn cho trẻ theo nhóm triển khai dần đến các lớp

- Hiệu trưởng tăng cường thiết bị, cơ sở vật chất để tổ chức các hoạt động thể chất cho trẻ đạt hiệu quả. Kiểm tra thường xuyên trong quá trình thực hiện để giải quyết kịp thời khó khăn.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí 5:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 cơ bản nhà trường đã phân đầu đạt được các mục tiêu của giai đoạn và hàng năm về: quy mô nhóm lớp; chất lượng đội ngũ; chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ; ứng dụng công nghệ thông tin; cơ sở vật chất; tài chính; xây dựng môi trường, mối quan hệ giữa gia đình- nhà trường và cộng đồng...Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện năm học 2022-2023 còn thiếu giáo viên (2 giáo viên) so với yêu cầu tối thiểu 2 giáo viên/ lớp, có 02 giáo viên trình độ Trung cấp mầm non (đang tham gia học đại học mầm non). [H1-1.1- 05]; [H1-1.1-06]; [H1-1.8-02].

2. Điểm mạnh:

- Nhà trường triển khai đầy đủ và đồng bộ các nội dung trong kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020–2025. Cơ bản nhà trường đã phân đầu đạt được các mục tiêu của giai đoạn. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và có kế hoạch nâng cao trình độ

theo lộ trình. Hoạt động giáo dục toàn diện, gắn kết giữa nhà trường – phụ huynh – cộng đồng. Có sự giám sát, điều chỉnh và đánh giá định kỳ các mục tiêu chiến lược.

3. Điểm yếu:

Trong quá trình thực hiện năm học 2022-2023 còn thiếu giáo viên (2 giáo viên) so với yêu cầu tối thiểu 2 giáo viên/ lớp, có 02 giáo viên trình độ Trung cấp mầm non.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng nhà thực hiện:

- Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong xây dựng biên chế năm học hàng năm của trường để đảm bảo có đủ giáo viên dạy lớp. Linh hoạt xin chủ trương hợp đồng giáo viên để giải quyết nhu cầu giáo viên theo thời điểm hiện tại. Hiệu trưởng quan tâm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cùng với công đoàn nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đội ngũ giáo viên, đảm bảo kỷ cương, nề nếp. Chỉ đạo bộ phận kế toán thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tiếp tục tham gia học tập nâng chuẩn trình độ, đồng thời đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thời gian tại trường.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá và điều chỉnh các mục tiêu chiến lược phát triển phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để tăng nguồn lực hỗ trợ các hoạt động của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Không đạt mức 4

Tiêu chí 6: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 02 năm đạt kết quả giáo dục và các hoạt động khác vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp có thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024 nhà trường luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ, được UBND Tỉnh công nhận hoàn thành xuất sắc và tặng Bằng khen. Bên cạnh đó tích cực tham

gia các hoạt động phong trào do ngành, địa phương phát động, đạt được nhiều thành tích nổi bật. Được Bộ giáo dục và Đào tạo khen thưởng trong hiện hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” và được Bộ giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý và giảng dạy”. Trong đó có 04 năm liên tục đạt được thành tích nổi trội, vượt bậc so với các trường có cùng điều kiện kinh tế- xã hội tương đồng, được các cấp cơ sở thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận, xếp thứ 2 cụm thi đua các trường mầm non trong thành phố Thủ Dầu Một. Tuy nhiên, có năm học xếp thứ 3 trong cụm thi đua và chưa đạt hạng 01 do chỉ tiêu về kết nạp đảng viên không vượt chỉ tiêu (do nguồn cảm tình đảng của nhà trường đã phát triển hết, có 31 đảng viên/55 CBGVNV, trong đó nhà trường có 34 giáo viên/17 nhóm lớp, đội ngũ nhân viên không đủ điều kiện để kết nạp) nên ảnh hưởng đến việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chi bộ làm hạn chế đến thi đua của nhà trường. [H1-1.3-01]; [H1-1.8-02]; [H1-1.8-01];[H5-5.2-02] ;[H5-5.2-03].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường luôn phân đầu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ đảm bảo chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả các chuyên đề trọng tâm được các cấp công nhận khen thưởng.

Có đội ngũ giáo viên tâm huyết, đoàn kết, chủ động đổi mới và học hỏi. Tích cực vào các phong trào thi đua và hoạt động cộng đồng đạt kết quả nổi trội, tiêu biểu.

3. Điểm yếu:

Năm học 2023-2024 xếp thứ 3 trong cụm thi đua và chưa đạt hạng 01 do chỉ tiêu về kết nạp đảng viên không vượt chỉ tiêu (do nguồn cảm tình đảng của nhà trường đã phát triển hết, có 31 đảng viên/55 CBGVNV, trong đó nhà trường có 34 giáo viên/17 nhóm lớp, đội ngũ nhân viên không đủ điều kiện để kết nạp) nên ảnh hưởng đến việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chi bộ dẫn đến hạn chế đến thi đua của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng :

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo

Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục vận động CBGVNV tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình, chuyên đề có tính sáng tạo, lan tỏa trong chuyên môn. Xây dựng kế hoạch thi đua - khen thưởng theo từng năm, xác định mục tiêu rõ ràng. Tăng cường tuyên truyền, chia sẻ các thành tích nổi bật của nhà trường đến cộng đồng. Đa dạng các hoạt động giáo dục, ứng dụng CNTT và phương pháp giáo dục mới nhằm nâng cao chất lượng toàn diện.

Bên cạnh đó quan tâm bồi dưỡng cho giáo viên mới tuyển dụng học hỏi, rèn luyện phát huy tốt vai trò trách nhiệm để được giới thiệu nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên. Đồng thời tuyên truyền, động viên những giáo viên lớn tuổi hoàn thành tốt nhiệm vụ tiếp tục phấn đấu vào Đảng, xây dựng tập thể nhà trường ngày càng vững mạnh.

5. Tự đánh giá Mức 4: Không đạt

Kết luận đánh giá tiêu chí Mức 4: Không đạt

Điểm mạnh:

- Chương trình giáo dục được xây dựng phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, điều kiện thực tế của nhà trường và văn hóa địa phương. Nhà trường đã có sự chủ động lồng ghép phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM) hiệu quả vào trong các hoạt động dạy học.

- Giáo viên có sự tích cực trong việc học tập, đổi mới phương pháp dạy học, tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động. Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng giải quyết vấn đề phù hợp với tình huống và khả năng độ tuổi của trẻ

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên. tỉ lệ giáo viên xếp loại tốt chuẩn GVMN đạt trên 30%. Chất lượng giáo viên đáp ứng được phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường qua từng giai đoạn. Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, có ý thức học hỏi và cải tiến chuyên môn. Nhà trường có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng rõ ràng, sát với thực tiễn và hiệu quả

- Nhà trường có sân vườn và sân chơi rộng, thoáng, các khu vực được quy hoạch hợp lý cho trẻ vui chơi, trải nghiệm. Đảm bảo được các yêu cầu về diện

tích theo quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam về yêu cầu thiết kết trường mầm non, môi trường an toàn, sạch sẽ.

- Môi trường mở, phong phú, đa dạng tạo điều kiện cho trẻ khám phá, vận động, học qua chơi hiệu quả. Có khu vực thiên nhiên để trẻ trải nghiệm chăm sóc cây, trồng rau. Có các khu vực chơi với cát, nước, các tiện ích như vòi rửa tay, sân tập thể dục sáng... đảm bảo phù hợp và thuận tiện. môi trường mở giúp trẻ có nhiều cơ hội được khám phá, trải nghiệm, chính xác hóa làm giàu vốn kiến thức, kỹ năng sống

- Tất cả công trình của nhà đều được xây dựng kiên cố theo quy định. Đảm bảo các phòng ban, lớp học, phòng chức năng với đầy đủ các trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Có khu vực vận động ngoài trời rộng thoáng cho tất cả các lớp cùng tham gia. Trẻ được tham gia vận động phát triển thể lực.

- Nhà trường triển khai đầy đủ và đồng bộ các nội dung trong kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020–2025. Cơ bản nhà trường đã phấn đấu đạt được các mục tiêu của giai đoạn. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và có kế hoạch nâng cao trình độ theo lộ trình. Hoạt động giáo dục toàn diện, gắn kết giữa nhà trường – phụ huynh – cộng đồng. Có sự giám sát, điều chỉnh và đánh giá định kỳ các mục tiêu chiến lược.

- Nhà trường luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ đảm bảo chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả các chuyên đề trọng tâm được các cấp công nhận khen thưởng.

- Có đội ngũ giáo viên tâm huyết, đoàn kết, chủ động đổi mới và học hỏi. Tích cực vào các phong trào thi đua và hoạt động cộng đồng đạt kết quả nổi trội, tiêu biểu.

Điểm yếu:

Nhà trường chưa thực hiện bài bản hoàn chỉnh mô hình giáo dục tiên tiến trong vận dụng phương pháp giảng dạy trong các độ tuổi một cách đồng bộ, chủ yếu lồng ghép từng phần, chưa xây dựng thành mô hình riêng bài bản.

Chưa có kế hoạch dài hạn cho việc triển khai mô hình tiên tiến STEAM. Đa số giáo viên chưa được tập huấn chuyên sâu về các phương pháp giáo dục hiện đại theo các khóa học. Chưa có nhiều tài liệu hướng dẫn chuẩn hóa việc áp dụng mô hình vào thực tiễn giảng dạy.

Tỉ lệ chuẩn nghề nghiệp GVMN xếp loại tốt chưa có sự ổn định do hàng năm có sự thay đổi về nhân sự giáo viên, một số giáo viên thì mức phấn đầu chưa đồng đều, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và vận dụng phương pháp mới còn chưa kịp thời nên cũng ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng cao chất lượng chung.

Khu vực vui chơi cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo chưa có sự tách biệt hẳn theo từng khu vực mỗi lớp, khối lớp, một số đồ chơi các độ tuổi trẻ vẫn chơi chung

Trường chưa có phòng tư vấn tâm lý dành riêng cho trẻ, cha mẹ trẻ và giáo viên. Chưa tổ chức được đa dạng các môn thể thao cụ thể cho trẻ theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện năm học 2022-2023 còn thiếu giáo viên (2 giáo viên) so với yêu cầu tối thiểu 2 giáo viên/ lớp, có 02 giáo viên trình độ Trung cấp mầm non.

Năm học 2023-2024 xếp thứ 3 trong cụm thi đua và chưa đạt hạng 01 do chỉ tiêu về kết nạp đảng viên không vượt chỉ tiêu (do nguồn cảm tình đảng của nhà trường đã phát triển hết, có 31 đảng viên/55 CBGVNV, trong đó nhà trường có 34 giáo viên/17 nhóm lớp, đội ngũ nhân viên không đủ điều kiện để kết nạp) nên ảnh hưởng đến việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chi bộ dẫn đến hạn chế đến thi đua của nhà trường.

Tổng số lượng tiêu chí Mức 4: 6 tiêu chí

Tổng số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 2 /6 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 33,33 %

Tổng số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 4 /6 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 66,66 %

Đánh giá chung: Không đạt Mức 4

PHẦN III. KẾT LUẬN CHUNG

Qua các hoạt động tự đánh giá chất lượng của nhà trường đã giúp cho đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên hiểu rõ hơn nữa thực trạng quy mô về trường lớp, chất lượng và hiệu quả tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường. Xác định

rõ những điểm mạnh để phát huy và những điểm yếu của nhà trường để tìm ra giải pháp khắc phục hiệu quả hơn, giúp nhà trường ngày càng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Quá trình thực hiện tự đánh giá của từng thành viên trong nhà trường qua từng tiêu chuẩn, tiêu chí nhà trường đã đạt được kết quả:

- Mức 1:

- + Số lượng tiêu chí đạt: 25/25 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 100%
- + Số lượng tiêu chí không đạt: 0/25 tiêu chí, tỉ lệ: 0%

- Mức 2:

- + Số lượng tiêu chí đạt: 25/25 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%
- + Số lượng tiêu chí không đạt: 0/25 tiêu chí, tỉ lệ: 0%

- Mức 3:

- + Số lượng tiêu chí đạt: 18/18 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%
- + Số lượng tiêu chí không đạt: 0/25 tiêu chí, tỉ lệ: 0%

- Mức đánh giá của trường: đạt Mức 3.

- Mức 4:

- + Số lượng tiêu chí đạt: 2 /6 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 33,33 %;
- + Số lượng tiêu chí không đạt: 04 / 06 tiêu chí. Tỉ lệ: 66,66%;

- Mức đánh giá của trường: Mức 3;

Căn cứ vào kết quả tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Trường Mầm non Hoa Mai đề nghị tái kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2; ./.

Phú Mỹ, ngày 22 tháng 11 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Tuyết Mai

